

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH KON TUM

PHỤ LỤC VII

(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tư pháp)

DANH SÁCH NGƯỜI PHẢI THI HÀNH ÁN CHƯA CÓ ĐIỀU KIỆN THI HÀNH

(Từ ngày 13 tháng 07 năm 2015)

Số T T	Đơn vị	Tên người phải thi hành án	Địa chỉ của người phải thi hành án	Bản án, quyết định (số, ký hiệu, ngày tháng năm, của ...)	Quyết định thi hành án (số, ký hiệu, ngày tháng năm)	Nghĩa vụ thi hành án			Ngày, tháng, năm xác minh gần nhất	Quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án (số, ký hiệu, ngày tháng năm)	Ghi chú	
						Loại nghĩa vụ thi hành án	Lý do chưa thi hành					
							Điểm a Khoản 1 điều 44a	Điểm b Khoản 1 điều 44a				Điểm c Khoản 1 điều 44a
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
Tổng cộng							617	-	46	-	663	3
1	Cục THADS tỉnh Kon Tum						48	-	-		48	-
	1	Công ty TNHH Hoàng Thái	248 Phạm Văn Đồng, thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	03/2011/QĐST-KDTM, ngày 19/12/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	27/QĐ-CTHA, ngày 09/01/2012	Phải nộp 72.683.372đ tiền án phí KDTM sơ thẩm	x			14/07/2015	01/QĐ-CTHADS, ngày 14/7/2015	
	2	Phạm Khắc Tuấn	Làng Plei Rơ Hai 1, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	36/2011/HS-ST, ngày 27/12/2011 của TAND tỉnh Kon Tum; 163/2012/HS-PT, ngày 26/4/2012 của TAND tối cao tại Đà Nẵng	72/QĐ-CTHA, ngày 18/6/2012	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 200.000đ án phí HSPT và 7.000.000đ án phí DSST	x			14/07/2015	02/QĐ-CTHADS, ngày 14/7/2015	
	3	Nguyễn Thị Kim Phượng và Nguyễn Tiến Chuẩn	133 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/2013/QĐST-KDTM, ngày 14/5/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	99/QĐ-CTHA, ngày 20/6/2013	Phải nộp 56.001.674đ án phí DSST	x			14/07/2015	03/QĐ-CTHADS, ngày 17/7/2015	
	4	Công ty TNHH Đăng Khoa	03 Thi Sách, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2012/KDTM-ST, ngày 31/8/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 05/2012/KDTM-PT, ngày 17/12/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	94/QĐ-CTHA, ngày 14/6/2013	Phải nộp 80.772.232đ án phí KDTMST	x			16/07/2015	04/QĐ-CTHADS, ngày 20/7/2015	

5	Công ty TNHH Đăng Khoa	320 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2012/KDTM-ST, ngày 04/10/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 01/2013/KDTM-PT, ngày 26/3/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	91/QĐ-CTHA, ngày 14/6/2013	Phải nộp 7.208.275đ án phí KDTM sơ thẩm	x			16/07/2015	05/QĐ-CTHADS, ngày 20/7/2015	
6	Công ty TNHH Đại Sơn	99 Trường Chinh (số mới 149), tổ 3, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	20/2013/KDTM-ST, ngày 21/6/2013 của TAND thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai	112/QĐ-CTHA, ngày 22/7/2013	Phải nộp 56.602.196đ án phí KDTM sơ thẩm	x			24/07/2015	06/QĐ-CTHADS, ngày 27/7/2015	
7	Trần Trọng Phi và Trần Trọng Phong	105 Đào Duy Từ, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 506/25 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2011/DSST, ngày 30/9/2011 của TAND tỉnh Kon Tum; 33/2012/DSPT, ngày 25/5/2012 của Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng	76/QĐ-CTHA, ngày 28/6/2012	Mỗi người phải nộp 2.434.000đ án phí DSST	x			27/07/2015	07/QĐ-CTHADS, ngày 27/7/2015	
8	Hà Thị Hữu	216 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2012/DS-ST, ngày 05/10/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	06/QĐ-CTHA, ngày 12/11/2012	Phải nộp 17.447.699đ án phí DSST	x			27/07/2015	08/QĐ-CTHADS, ngày 27/7/2015	
9	Nguyễn Thị Hương	Thôn 11, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	14/2012/DS-ST, ngày 03/7/2012 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum; 23/2012/DS-PT, ngày 25/9/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	41/QĐ-CTHA, ngày 02/5/2013	Phải nộp 9.401.562đ án phí DSST	x			27/07/2015	09/QĐ-CTHADS, ngày 27/7/2015	
10	Phan Thị Thu Nguyệt	Đường Quy hoạch số 2 (khu phi trường), tổ 3, phường Thăng Lợi, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum	47/2014/HSST, ngày 19/8/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	166/QĐ-CTHA, ngày 20/3/2015	Phải nộp 13.605.343đ án phí DSST	x			26/06//2015	12/QĐ-CTHADS, ngày 10/8/2015	
11	Nguyễn Thị Kỳ (tên gọi khác: Nguyễn Thị Ơn)	51 Hùng Vương, thị trấn AyunPa, huyện AyunPa, tỉnh Gia Lai	41/HSST, ngày 16/9/2003 của TAND tỉnh Kon Tum	98/QĐ-THA, ngày 24/5/2004	Phải nộp 50.000đ án phí HSST; 1.000.000đ tiền do phạm tội mà có và 5.000.000đ tiền phạt	x			04/08/2015	13/QĐ-CTHADS, ngày 10/8/2015	
12	Nguyễn Thị Tường	184 Trần Khánh Dư, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/QĐKT, ngày 09/12/1997 của TAND tỉnh Kon Tum	48/QĐ-THA, ngày 15/12/1997	Phải nộp 13.500.643đ án phí kinh tế	x			04/08/2015	14/QĐ-CTHADS, ngày 10/8/2015	
13	Nguyễn Thị Thanh Nga	Tổ 2, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	27/2013/HSST, ngày 22/7/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	03/QĐ-CTHA, ngày 02/10/2013	Phải nộp 10.698.104đ án phí DSST	x			06/08/2015	15/QĐ-CTHADS, ngày 10/8/2015	
14	A Huy	Làng PleiTơNha, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở hiện nay): Thôn KonRBàng 2, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/HSST, ngày 05/01/2000 của TAND tỉnh Kon Tum	272/THA, ngày 21/9/2000	Phải nộp 6.495.000đ tiền do phạm tội mà có để sung công quỹ Nhà nước	x			17/08/2015	17/QĐ-CTHADS, ngày 18/8/2015	

15	Dương Thị Núi	Tổ 3, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2012/HSST, ngày 24/4/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	97/QĐ-CTHA, ngày 10/9/2012	Phải nộp 58.279.000đ án phí DSST	x			19/08/2015	19/QĐ-CTHADS, ngày 19/8/2015	
16	Dương Thị Núi	Tổ 3, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2012/HSST, ngày 24/4/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	212/QĐ-CTHA, ngày 05/8/2015	Phải trả cho ông Quách Văn Nụm số tiền 1.349.700.000đ và tiền lãi suất đối với số tiền chậm trả	x			19/08/2015	20/QĐ-CTHADS, ngày 19/8/2015	
17	Nguyễn Thị Thanh Nga	Tổ 2, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	27/2013/HSST, ngày 22/7/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	199/QĐ-CTHA, ngày 17/7/2015	Phải trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam - CN Kon Tum số tiền 137.962.091đ	x			06/08/2015	21/QĐ-CTHADS, ngày 19/8/2015	
18	Trần Thị Quyển	Thôn 2, xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2012/KDTM-ST, ngày 05/4/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	71/QĐ-CTHA, ngày 18/6/2012	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-CN Kon Tum số tiền 220.286.658đ và lãi suất	x			20/08/2015	23/QĐ-CTHADS, ngày 25/8/2015	
19	Công ty CP Thành Long	Lô C2 khu công nghiệp Hòa Bình, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2013/QĐST-KDTM, ngày 04/4/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	63/QĐ-CTHA, ngày 14/5/2013	Phải nộp 7.895.405đ án phí DSST	x			31/08/2015	24/QĐ-CTHADS, ngày 03/9/2015	
20	Nguyễn Văn Thọ	Lê Viết Lượng, thôn Kon Tum Kơ Pàng, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	41/2013/HS-ST, ngày 17/9/2013 của TAND tỉnh Kon Tum; 144/2014/HSPT, ngày 27/02/2014 của Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng	67/QĐ-CTHA, ngày 07/4/2014	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 200.000đ án phí HSPT và 24.784.840đ án phí DSST	x			03/09/2015	26/QĐ-CTHADS, ngày 03/9/2015	
21	Đặng Thị Kim Khánh	580 Trần Phú, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	56/2013/HSST, ngày 19/12/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	135/QĐ-CTHA, ngày 08/12/2014	Phải nộp 96.496.102đ án phí DSST	x			03/09/2015	27/QĐ-CTHADS, ngày 03/9/2015	
22	Phan Thị Thúy Hằng	Tổ 3, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2016/HSST, ngày 29/01/2016 của TAND tỉnh Kon Tum; 178/2016/HSPT, ngày 25/05/2016 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	111/QĐ-CTHA, ngày 11/07/2016	Phải nộp 53.705.502đ án phí DSST	x			11/08/2016	04/QĐ-CTHADS, ngày 17/08/2016	
23	Phan Thị Thúy Hằng	Tổ 3, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2016/HSST, ngày 29/01/2016 của TAND tỉnh Kon Tum; 178/2016/HSPT, ngày 25/05/2016 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	115/QĐ-CTHA, ngày 11/07/2016	Phải trả cho Công ty TNHH Hồng Nhung số tiền 1.380.184.000đ	x			11/08/2016	05/QĐ-CTHADS, ngày 17/08/2016	
24	A Wis	Thôn Plei Đôn, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	40/2015/HSST, ngày 16/11/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	36/QĐ-CTHA, ngày 25/12/2015	Phải nộp 5.341.950đ án phí DSST	x			15/08/2016	06/QĐ-CTHADS, ngày 17/08/2016	

25	Đỗ Thị Thanh Huyền	184 Mạc Đĩnh Chi, tổ 6, phường Thăng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2011/HSST, ngày 19/07/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	103/QĐ-CTHA, ngày 05/09/2011	Phải nộp 14.250.000đ tiền phạt	x			18/08/2016	07/QĐ-CTHADS, ngày 18/08/2016	
26	Trần Công Thái; Hà Hoàng Phú	- Tổ 2, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; - 224/2 Bà Triệu, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2015/HSST, ngày 10/6/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	121/QĐ-CTHA, ngày 21/07/2016	- Ông Trần Công Thái phải trả cho Cty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam (Tên cũ là Cty TNHH MTV tài chính PPF Việt Nam) số tiền 8.353.000đ; - Ông Hà Hoàng Phú phải trả cho Cty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam (Tên cũ là Cty TNHH MTV tài chính PPF Việt Nam) số tiền 3.499.000đ	x			23/08/2016	09/QĐ-CTHADS, ngày 26/08/2016	
27	Phạm Hoàng Hải Yến	74 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	22/2012/QĐST-DS, ngày 05/6/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	53/QĐ-CTHA, ngày 14/05/2013	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Nhung số tiền 203.727.685đ	x			12/08/2016	09a/QĐ-CTHADS, ngày 18/08/2016	
28	Phạm Hoàng Hải Yến	74 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2013/DSPT, ngày 20/02/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	57/QĐ-CTHA, ngày 14/05/2013	Phải trả cho bà Lữ Thị Phương số tiền 257.559.758đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			12/08/2016	10/QĐ-CTHADS, ngày 18/08/2016	
29	Phạm Hoàng Hải Yến	74 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	27/2012/DSST, ngày 22/8/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 34/2012/DSPT, ngày 25/12/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	59/QĐ-CTHA, ngày 14/5/2013	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc Liên số tiền 177.437.673đ và khoản tiền lãi chậm thi hành án	x			12/08/2016	11/QĐ-CTHADS, ngày 18/08/2016	
30	Phạm Hoàng Hải Yến	55 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1088/2010/DSPT, ngày 21/9/2010 của TAND thành phố Hồ Chí Minh	78/QĐ-CTHA, ngày 14/5/2013	Phải trả cho ông Lương Thanh Bình và bà Nguyễn Thị Mai Trâm số tiền 2.315.779đ và lãi suất theo quy định kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án	x			12/08/2016	12/QĐ-CTHADS, ngày 18/08/2016	
31	Phạm Hoàng Hải Yến	55 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	29/2012/QĐST-DS, ngày 05/7/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	79/QĐ-CTHA, ngày 14/5/2013	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thanh Nga số tiền 37.434.650đ và khoản tiền lãi suất chậm thi hành án	x			12/08/2016	13/QĐ-CTHADS, ngày 18/08/2016	

32	Trần Hoài Thanh	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	23/2012/HSST, ngày 09/5/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	71/QĐ-CTHA, ngày 06/5/2016	Phải bồi thường cho bà Phạm Thị Lê số tiền 25.564.681đ	x			08/09/2016	14/QĐ-CTHADS, ngày 12/09/2016	
33	Trần Hoài Thanh	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	23/2012/HSST, ngày 09/5/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	78/QĐ-CTHA, ngày 16/5/2016	Phải bồi thường cho ông Trần Bá Thịnh số tiền 35.157.119đ	x			08/09/2016	15/QĐ-CTHADS, ngày 12/09/2016	
34	Lê Tự Trị	352 Trần Khánh Dư, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2014/HSST, ngày 11/3/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	126/QĐ-CTHA, ngày 29/7/2014	Phải nộp 5.500.000đ tiền phạt	x			26/09/2016	16/QĐ-CTHADS, ngày 27/09/2016	
35	Trần Văn Quyền	Khối phố 5, thị trấn Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	24/2009/HSST, ngày 01/10/2009 của TAND tỉnh Kon Tum; 131/2010/HSPT, ngày 14/01/2010 của TAND tối cao tại Đà Nẵng	17/QĐ-CTHA, ngày 10/11/2016	Phải bồi hoàn cho Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Kon Plong số tiền 1.335.808.755đ và bồi hoàn cho Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Kon Tum số tiền 39.169.180đ	x			17/11/2016	01/QĐ-CTHADS, ngày 29/11/2016	
36	Thới Thị Kim Thủy	Tổ 5, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	42/2016/HS-ST, ngày 14/09/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	20/QĐ-CTHA, ngày 25/11/2016	Phải nộp 104.100.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			16/12/2016	02/QĐ-CTHADS, ngày 23/12/2016	
37	Nguyễn Thị Hoa	Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	17/2017/TTSG-PQ, ngày 18/01/2017 của Trung tâm Trọng tài Thương Mại Sài Gòn	83/QĐ-CTHA, ngày 19/6/2017	Phải thanh toán một lần cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền là 62.417.000đ ngay khi có Phán quyết trọng tài	x			07/08/2017	06/QĐ-CTHA, ngày 08/08/2017	
38	Ngô Thế Xuân Vũ	29 Hoàng Thị Loan, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở hiện nay: 14 Nguyễn Hữu Thọ, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	12/2016/HS-ST, ngày 09/3/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	03/QĐ-CTHA, ngày 12/10/2016	Phải nộp 71.035.000đ án phí DSST	x			10/08/2017	07/QĐ-CTHA, ngày 10/08/2017	
39	Trần Phú	Xã Đại Lãnh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa (Chỗ ở hiện nay: 173 Nguyễn Thiện Thuật, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	11/2014/HSST, ngày 11/03/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	127/QĐ-CCTHA, ngày 29/7/2014	Phải nộp 4.000.000đ tiền phạt	x			15/08/2017	08/QĐ-CTHA, ngày 15/08/2017	

40	Công ty Kinh doanh tổng hợp Kon Tum (nay là Công ty cổ phần kinh doanh tổng hợp Kon Tum)	27 Huỳnh Đăng Thơ, thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	03/2007/QĐST-KDTM, ngày 14/6/2007 của TAND thị xã Kon Tum (nay là TAND thành phố Kon Tum)	36/QĐ-CTHA, ngày 22/02/2017	Phải trả cho Công ty Cổ phần Vật tư dịch vụ nông lâm nghiệp Kon Tum số tiền 807.508.754đ	x			16/08/2017	09/QĐ-CTHA, ngày 21/08/2017	
41	Lê Minh Cảnh (tên gọi khác: Đen)	257 (Số cũ 44) Lạc Long Quân, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/2017/HSST, ngày 14/6/2017 của TAND tỉnh Kon Tum	110/QĐ-CTHA, ngày 25/08/2017	Phải bồi thường cho gia đình bị hại Trương Thị Hơn số tiền 120.000.000đ, đã bồi thường 30.000.000đ, nay còn phải bồi thường tiếp số tiền 90.000.000đ và tiền lãi suất chậm thi hành án kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015. (Ông Võ Xuân Phương là người đại diện nhận tiền)	x			26/09/2017	10/QĐ-CTHA, ngày 27/09/2017	
42	Lê Minh Cảnh (tên gọi khác: Đen)	257 (Số cũ 44) Lạc Long Quân, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/2017/HSST, ngày 14/6/2017 của TAND tỉnh Kon Tum	111/QĐ-CTHA, ngày 25/08/2017	Phải bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Phú Quý số tiền 203.835.000đ (trong đó có số tiền 100.000.000đ cấp dưỡng một lần để nuôi con của bị hại Nguyễn Phú Quý là cháu Nguyễn Hoàng Dương), đã bồi thường 30.000.000đ, nay còn phải bồi thường tiếp số tiền 173.835.000đ và tiền lãi suất chậm thi hành án kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015. (Ông Nguyễn Chồng là người đại diện nhận tiền)	x			26/09/2017	11/QĐ-CTHA, ngày 27/09/2017	

	43	Công ty Thương mại Thăng Long	Quốc lộ 14,xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	11/2013/QĐST-DS, ngày 22/04/2013 của TAND thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai	25/QĐ-CTHA, ngày 11/10/2016	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB)- CN Gia Lai số tiền 20.332.565.673đ. Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải đúng hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền chưa trả trong quá trình thi hành án	x			26/09/2017	12/QĐ-CTHA, ngày 27/09/2017	
	44	Công ty Cổ phần Rạng Minh	Số cũ: 627 Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Số mới: 800 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2017/KDTM-ST, ngày 03/01/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	446/QĐ-CTHA, ngày 15/02/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam-CN Kon Tum số tiền 24.145.790.402đ	x			27/09/2017	13/QĐ-CTHA, ngày 28/09/2017	
	45	Lê Hoàng Yến	Nơi đăng ký HKTT: 22 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Chỗ ở:414 Trần Hưng Đạo, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	08/QĐ-CTHA, ngày 10/10/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 44.460.000đ án phí DSST; 200.000đ án phí HSPT	x			07/11/2017	01/QĐ-CTHA, ngày 08/11/2017	
	46	Nguyễn Thị Du	Tổ 3, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	07/QĐ-CTHA, ngày 10/10/2017	Phải nộp 92.000.000đ án phí DSST	x			18/01/2018	02/QĐ-CTHA, ngày 19/01/2018	

	47	Công ty Thương mại Thăng Long	Thôn 12, xã Đắk Hring, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	11/2015/QĐST-DS, ngày 17/4/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	52/QĐ-CTHA, ngày 07/11/2016	Phải trả cho Ngân hàng Phát triển Việt Nam-Chi nhánh Kon Tum số tiền nợ gốc 10.319.574.983đ; tiền lãi vay chưa trả tính đến ngày 31/12/2014: 36.461.216.258đ; Chi phí phát sinh liên quan (chi phí thuê thẩm định giá, chi phí bảo vệ tài sản tính đến ngày 31/12/2014): 1.277.230.700đ. Tổng cộng: 48.058.021.941đ; lãi và chi phí bảo vệ phát sinh kể từ ngày 01/01/2015 đến ngày 09/7/2015 và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.	x			30/03/2018	03/QĐ-CTHA, ngày 30/03/2018	
	48	Lê Văn Phương	Thôn 2, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	29/2016/HS-ST, ngày 20/05/2016 của TAND tỉnh Kon Tum; 274/2016/HSPT, ngày 27/09/2016 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng	15/QĐ-CTHA, ngày 10/11/2016	Phải bồi thường số tiền 56.150.000đ và lãi suất chậm thi hành án cho gia đình người bị hại Tăng Minh Sang. Người đại diện hợp pháp là Tăng Hồng, bà Đinh Thị Lan và Lê Thị Lượm được nhận số tiền này.	x			23/04/2018	04/QĐ-CTHA, ngày 26/04/2018	
2	Chi Cục THADS TP Kon Tum						279	-	38		317	1
	1	Nguyễn Thị Kim Diệu và Đặng Trần Quốc Thắng	164 Trần Hưng Đạo, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	22/2014/DS-ST, ngày 04/09/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	297/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2014	Phải nộp 24.846.300đ án phí DSST	x			13/07/2015	01/QĐ-CCTHADS, ngày 13/7/2015	
	2	Bùi Thị Ngọc Lan và Nguyễn Hùng	41 Duy Tân, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	99/2014/QĐST-DS, ngày 10/11/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	378/QĐ-CCTHA, ngày 19/12/2014	Phải nộp 19.680.000đ án phí DSST	x			16/06/2015	03/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015	

3	Bùi Thị Ngọc Lan và Nguyễn Hùng	41 Duy Tân, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	89/2014/QĐST-DS, ngày 23/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	148/QĐ-CCTHA, ngày 20/10/2014	Phải nộp 5.568.537đ án phí DSST	x			16/06/2015	04/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015	
4	Bùi Thị Ngọc Lan và Nguyễn Hùng	41 Duy Tân, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	84/2014/QĐST-DS, ngày 12/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	98/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2014	Phải nộp 2.375.000đ án phí DSST	x			16/06/2015	05/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015	
5	Bùi Thị Ngọc Lan	41 Duy Tân, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	88/2014/QĐST-DS, ngày 23/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	146/QĐ-CCTHA, ngày 20/10/2014	Phải nộp 4.593.178đ án phí DSST	x			16/06/2015	06/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015	
6	Bùi Thị Ngọc Lan	41 Duy Tân, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	83/2014/QĐST-DS, ngày 12/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	97/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2014	Phải nộp 2.875.000đ án phí DSST	x			16/06/2015	07/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015	
7	Nguyễn Thị Kim Chi	Tổ 2, P.Ngô Mây, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở hiện nay: Hẻm 320/8 Hoàng Thị Loan, TP.Kon Tum)	03/2015/DS-ST, ngày 27/01/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	631/QĐ-CCTHA, ngày 11/03/2015	Phải nộp 6.000.000đ án phí DSST	x			17/06/2015	08/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015	
8	Mai Nguyễn Lâm Thoại	216 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2015/DSST, ngày 17/03/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	687/QĐ-CCTHA, ngày 26/03/2015	Phải nộp 11.500.000đ án phí DSST	x			25/06/2015	09/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015	
9	Nguyễn Thị Hồng và Nguyễn Thị Phương Linh	333 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2015/QĐST-DS, ngày 04/02/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	632/QĐ-CCTHA, ngày 11/3/2015	Phải nộp 5.500.000đ án phí DSST	x			10/06/2015	10/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015	
10	Nguyễn Văn Lý	Thôn 6, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2015/HS-ST, ngày 09/01/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	623/QĐ-CCTHA, ngày 10/3/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 1.850.000đ tiền sung quỹ Nhà nước	x			10/06/2015	11/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015	
11	Lê Thị Tuyết Lan	Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	79/2014/QĐST-DS, ngày 03/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	95/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2014	Phải nộp 5.000.000đ án phí DSST	x			15/07/2015	12/QĐ-CCTHADS, ngày 23/7/2015	
12	Lê Thị Tuyết Lan	Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	16/2015/QĐST-DS, ngày 06/04/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	884/QĐ-CCTHA, ngày 21/5/2015	Phải nộp 4.762.500đ án phí DSST	x			15/07/2015	13/QĐ-CCTHADS, ngày 23/7/2015	

13	Nguyễn Thị Nga	61 Kapa Kơ Long, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2009/DS-ST, ngày 23/3/2009 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	352/QĐ-THA, ngày 15/5/2009	Phải nộp 11.100.000đ án phí DSST	x			13/07/2015	14/QĐ-CCTHADS, ngày 29/7/2015	
14	A Thoai	Làng Kon Sơ Dreh, xã ĐăkBlà, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	20/2012/HSST, ngày 16/11/2012 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	707/QĐ-CCTHA, ngày 08/4/2013	Phải nộp 1.641.000đ án phí DSST	x			11/06/2015	15/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
15	Công ty Cổ phần Xây dựng Cosevco 77	270 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	07/2015/DSST, ngày 09/2/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	621/QĐ-CCTHA, ngày 09/3/2015	Phải nộp 4.761.949đ án phí DSST	x			06/04/2015	17/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
16	Công ty TNHH Hoàng Thái	Lô B2, khu công nghiệp Hòa Bình, đường Phạm Văn Đồng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	28/2012/QĐST-KDTM, ngày 24/12/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	400/QĐ-CCTHA, ngày 08/1/2013	Phải nộp 8.350.952đ án phí DSST	x			25/03/2015	18/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
17	Đỗ Ngọc Long	Thôn 2, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	17/HSST, ngày 28/4/2000 của Tòa án Quân sự khu vực 1; 05/HSPT, ngày 15/6/2000 của Tòa án Quân sự Quân khu 5	107/QĐ-THA, ngày 23/11/2007	Phải nộp 12 chỉ vàng 24K (loại 96%) để sung quỹ Nhà nước	x			03/04/2015	19/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
18	Dương Thị Núi	Tổ 3, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	13/2012/DSST, ngày 09/5/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 22/2012/DSPT, ngày 21/9/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	139/QĐ-CCTHA, ngày 07/11/2012	Phải nộp 13.750.000đ án phí có giá ngạch và 200.000đ án phí dân sự không có giá ngạch	x			22/05/2015	21/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
19	Lê Thị Thủy	19 Tầng Bạt Hổ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	12/2010/HSST, ngày 01/6/2010 của TAND huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai; 70/2010/HSPT, ngày 31/8/2010 của TAND tỉnh Gia Lai	44/QĐ-CCTHA, ngày 06/10/2010	Phải nộp 400.000đ án phí HSST và HSPT; 4.000.000đ sung quỹ Nhà nước; 800.000đ tiền truy thu do phạm tội mà có	x			22/03/2015	23/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
20	Nguyễn Hoàng Tấn Phú	Thôn Thanh Trung, xã Vinh Quang (nay là phường Ngô Mỹ), thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2012/HSST, ngày 04/1/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	531/QĐ-CCTHA, ngày 05/3/2013	Phải nộp 19.000.000đ tiền sung quỹ Nhà nước	x			25/06/2015	24/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
21	Nguyễn Ngọc Hoan	42/8 Trương Quang Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	40/2013/HSST, ngày 18/4/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 29/2013/HSPT, ngày 26-29/7/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	70/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2013	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 200.000đ án phí HSPT và 15.761.270đ án phí DSST	x			19/03/2015	25/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
22	Nguyễn Tuấn Anh	171 Lạc Long Quân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	120/2014/HSST, ngày 17/12/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	522/QĐ-CCTHA, ngày 06/2/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 1.794.000đ án phí DSST	x			16/04/2015	27/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	

23	Vũ Văn Hải	646 Duy Tân, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	48/2013/HSST, ngày 09/5/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 33/2013/HSPT; ngày 06/8/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	71/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2013	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 2.983.200đ án phí DSST	x			25/03/2015	30/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
24	Phan Văn Phương và Đặng Trần Tâm Linh	72 Nguyễn Đình Chiểu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/2014/DS-ST, ngày 09/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	198/QĐ-CCTHA, ngày 03/11/2014	Phải nộp 4.896.094đ án phí DSST	x			16/07/2015	31/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
25	Trương Thị Hương Giang (tên gọi khác: Ngọc Nhi)	97 Nguyễn Huệ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	25/2010/QĐCNSTT-ST, ngày 01/9/2010 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	507/QĐ-THA, ngày 21/9/2010	Phải nộp 12.765.000đ án phí DSST	x			15/07/2015	32/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
26	Công ty Cổ phần Xây dựng 79	131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	07/2009/QĐST-KDTM, ngày 15/1/2009 của TAND tỉnh Bình Định	378/QĐ-THA, ngày 15/5/2009	Phải nộp 8.043.000đ án phí KDTM sơ thẩm	x			29/07/2015	40/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
27	Lê Hữu Hà	40 Hoàng Thị Loan, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	29/2008/HS-ST, ngày 26/5/2008 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum) tỉnh Kon Tum	485/QĐ-THA, ngày 17/7/2008	Phải nộp 147.500đ án phí DSST; 10.020.000đ để sung quỹ Nhà nước	x			29/07/2015	41/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
28	Lê Thị Tuyết Lan và Nguyễn Tấn Sang	Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	62/2013/QĐCNSTT-ST, ngày 11/7/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	57/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2013	Phải nộp 18.750.000đ án phí DSST	x			30/07/2015	42/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
29	Lê Thị Tuyết Lan và Nguyễn Tấn Sang	Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	35/2013/QĐST-DS, ngày 12/4/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	769/QĐ-CCTHA, ngày 02/5/2013	Phải nộp 6.871.250đ án phí DSST	x			30/07/2015	43/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
30	Công ty Cổ phần Xây dựng 79	383 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2012/QĐST-LĐ, ngày 02/5/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	508/QĐ-CCTHA, ngày 15/5/2012	Phải nộp 14.216.335đ án phí lao động sơ thẩm	x			30/07/2015	44/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
31	Công ty Cổ phần Xây dựng 79	131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	39/2009/QĐST-KDTM, ngày 25/8/2009 của TAND tỉnh Bình Định	49/QĐ-THA, ngày 29/10/2009	Phải nộp 3.699.500đ án phí KDTM sơ thẩm	x			30/07/2014	46/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
32	Công ty Cổ phần Xây dựng 79	131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2005/QĐ-TA, ngày 17/6/2005 của TAND thành phố Đà Nẵng	370/QĐ-THA, ngày 14/9/2005	Phải nộp 14.810.000đ án phí KDTM sơ thẩm	x			30/07/2014	48/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	

33	Công ty Cổ phần Xây dựng 79	131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2007/QĐST-KDTM, ngày 17/5/2007 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum) tỉnh Kon Tum	374/QĐ-THA, ngày 25/5/2007	Phải nộp 14.034.891đ án phí kinh tế sơ thẩm	x			30/07/2014	49/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
34	Lê Đình Đanh	Hẻm 100 Trần Nhật Duật, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	90/2013/HSST, ngày 16/8/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 49/2013/HSPT, ngày 21/11/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	332/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2013	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 10.500.000đ án phí DSST	x			29/07/2015	50/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
35	Lê Đình Đanh	155 Hà Huy Tập, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2014/HSST, ngày 07/5/2014 của TAND huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh	1115/QĐ-CCTHA, ngày 14/7/2014	Phải nộp 6.500.000đ án phí DSST	x			29/07/2015	51/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
36	Nguyễn Thị Đào và Nguyễn Châu	128 Trần Văn Hai, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2013/DSST, ngày 27/3/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	44/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2013	Phải nộp 9.633.000đ án phí DSST; bà Nguyễn Thị Đào phải nộp 6.675.000đ án phí DSST đối với nghĩa vụ trả nợ riêng	x			15/07/2015	52/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
37	Nguyễn Thị Giang	84 Nguyễn Trường Tộ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/2011/QĐST-DS, ngày 14/6/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	655/QĐ-CCTHA, ngày 28/7/2011	Phải nộp 4.853.750đ án phí DSST	x			26/05/2015	53/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
38	Nguyễn Thị Giang	84 Nguyễn Trường Tộ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	39/2012/DS-ST, ngày 24/9/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 12/2013/DSPT, ngày 11/3/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	693/QĐ-CCTHA, ngày 08/4/2013	Phải nộp 3.779.625đ án phí DSST	x			26/05/2015	54/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	1 người trong nhiều người thi hành
39	Hợp tác xã kinh doanh dịch vụ tổng hợp xã Vinh Quang; Phạm Ngọc Trường	Thôn Phương Quý, xã Vinh Quang, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Tổ 1, phường Ngô Mây, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum	37/2009/DSST, ngày 16/9/2009 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	520/QĐ-THA, ngày 12/5/2011	Phải nộp 28.482.526đ án phí DSST; Ông Phạm Ngọc Trường phải nộp 3.358.315đ án phí DSST	x			05/07/2015	55/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
40	Nguyễn Thị Nở	101/22/4 U Rê, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 28 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	71/2007/QĐST-DS, ngày 20/12/2007 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum) tỉnh Kon Tum	183/QĐ-THA, ngày 10/01/2008	Nguyễn Thị Nở phải nộp 3.600.000đ án phí DSST	x			02/06/2015	57/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
41	Nguyễn Thị Nở	101/22/4 U Rê, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 28 Lê Hồng Phong, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum	78/2007/QĐST-DS, ngày 28/12/2007 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum) tỉnh Kon Tum	222/QĐ-THA, ngày 06/3/2008	Bà Nguyễn Thị Nở phải nộp 3.420.000đ án phí DSST	x			02/06/2015	58/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
42	Nguyễn Đức Thám	Thôn 9, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2015/QĐST-DS, ngày 31/3/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	720/QĐ-CCTHA, ngày 07/4/2015	Phải nộp 41.980.500đ án phí DSST	x			02/06/2015	59/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	

43	Nguyễn Thị Vân Thùy	202 Bà Triệu, thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	01/2011/DSST, ngày 04/01/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	313/QĐ-CCTHA, ngày 17/2/2011	Phải nộp 6.217.500đ án phí DSST	x			28/07/2015	61/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
44	Công ty Cổ phần Xây dựng Cosevco 77	270 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2006/DSST, ngày 03/3/2006 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum) tỉnh Kon Tum	453/QĐ-THA, ngày 02/6/2006	Phải nộp 6.889.000đ án phí DSST	x			26/06/2015	62/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
45	Công ty Cổ phần Xây dựng Cosevco 77	270 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	108/2006/QĐST-DS, ngày 17/11/2006 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum) tỉnh Kon Tum	108/QĐ-THA, ngày 01/12/2006	Phải nộp 2.598.400đ án phí DSST	x			26/06/2015	65/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
46	Nguyễn Tấn Sang và Lê Thị Tuyết Lan	Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2013/QĐST-DS, ngày 27/02/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	559/QĐ-CCTHA, ngày 11/3/2013	Phải nộp 7.000.000đ án phí DSST	x			15/07/2015	66/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
47	Nguyễn Đăng Lưu	Tổ 2, P.Ngô Mây, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	40/2012/DSST, ngày 11/10/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 10/2013/DSPT, ngày 28/02-01/03/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	652/QĐ-CCTHA, ngày 27/3/2013	Phải nộp 7.375.000đ án phí DSST	x			23/07/2015	67/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
48	Lê Thị Tuyết Lan	289 Nguyễn Văn Linh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	37/2013/QĐST-DS, ngày 23/4/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	812/QĐ-CCTHA, ngày 13/5/2013	Phải nộp 5.600.000đ án phí DSST	x			15/07/2015	68/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
49	Công ty TNHH Tuấn Anh	83 (số mới 925) Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	50/2013/QĐST-DS, ngày 30/5/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	954/QĐ-CCTHA, ngày 17/6/2013	Phải nộp 4.508.250đ án phí DSST	x			22/07/2015	69/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
50	Ngô Thị Mỹ Dung	14 Trần Quang Khải, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	91/2013/QĐST-DS, ngày 07/11/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	305/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2013	Phải nộp 2.550.000đ án phí DSST	x			09/04/2015	70/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
51	Trần Thị Kim Loan	07 Phạm Văn Đồng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	96/2013/QĐST-DS, ngày 16/12/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	382/QĐ-CCTHA, ngày 24/12/2013	Phải nộp 2.400.000đ án phí DSST	x			27/07/2015	71/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
52	Trần Thị Kim Loan	50E Hoàng Diệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon tum	99/2013/QĐST-DS, ngày 27/12/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	439/QĐ-CCTHA, ngày 13/01/2014	Phải nộp 3.750.000đ án phí DSST	x			27/07/2015	72/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	

53	Công ty cổ phần xây dựng 79	131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2014/QĐST-KDTM, ngày 03/3/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	692/QĐ-CCTHA, ngày 19/3/2014	Phải nộp 4.269.650đ án phí DSST	x			30/07/2015	73/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
54	Trần Lê Duy Khải và Võ Lâm Thư	17 (Số mới 974) Phan Đình Phùng, thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	93/2013/QĐST-DS, ngày 15/11/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	327/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2013	Mỗi người phải nộp 17.666.250đ án phí DSST			x	18/03/2015	75/QĐ-CCTHADS, ngày 18/8/2015	
55	Nguyễn Đình Sô	Thôn Phương Quý, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	165/HSPT, ngày 27/5/1994 của Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng	53/QĐ-CCTHA, ngày 12/10/2005	Phải nộp 50.000đ án phí HSST; 512.000đ án phí DSST và 10.602.000đ tiền thu lợi bất chính			x	26/06/2015	77/QĐ-CCTHADS, ngày 18/8/2015	
56	Công ty TNHH Thương mại Thiên Thanh	Tổ 3, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	82/2014/QĐ-PT, ngày 24/01/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	644/QĐ-CCTHA, ngày 05/3/2014	Phải nộp 19.580.500đ án phí DSST			x	11/11/2014	79/QĐ-CCTHADS, ngày 18/8/2015	
57	Nguyễn Đình Chính và Nguyễn Thị Thúy	Tổ 5, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2011/DSST, ngày 30/9/2011 của TAND thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	350/QĐ-CCTHA, ngày 07/3/2012	Phải nộp 10.587.500đ án phí DSST			x	24/03/2015	80/QĐ-CCTHADS, ngày 18/8/2015	
58	Chu Trần Đại	219 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/QĐST-CNTT, ngày 16/3/2007 của TAND Quận 3, TP. Hồ Chí Minh	511/QĐ-THA, ngày 03/8/2007	Phải nộp 9.404.220đ án phí DSST	x			13/07/2015	81/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
59	Hoàng Thị Thu Thanh	09 Trần Nhân Tông, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2008/DS-ST, ngày 18/4/2008 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	422/QĐ-THA, ngày 05/6/2008	Phải nộp 6.934.881đ án phí DSST			x	13/07/2015	82/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
60	Lữ Thị Phương	148 Phan Chu Trinh, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	66/2012/QĐST-DS, ngày 30/11/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	280/QĐ-CCTHA, ngày 18/12/2012	Phải nộp 15.917.515đ án phí DSST			x	18/03/2015	83/QĐ-CCTHADS, ngày 18/8/2015	
61	Võ Thị Bích Ngọc	Thôn Gia Hội, xã Đắk Năng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	111/2014/QĐST-DS, ngày 18/12/2014 của TAND thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	389/QĐ-CCTHA, ngày 19/12/2014	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thu Hồng số tiền 40.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án			x	18/08/2015	84/QĐ-CCTHADS, ngày 20/8/2015	
62	Võ Thị Bích Ngọc	Thôn Gia Hội, xã Đắk Năng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	110/2014/QĐST-DS, ngày 18/12/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	388/QĐ-CCTHA, ngày 19/12/2014	Phải trả cho bà Đỗ Thị Thu số tiền 83.950.000đ và lãi suất chậm thi hành án			x	18/08/2015	85/QĐ-CCTHADS, ngày 20/8/2015	

63	Nguyễn Thị Ngọc Lan	35/17 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/2007/HSST, ngày 25/9/2007 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon tum	432/QĐ-THA, ngày 05/6/2008	Phải nộp 3.000.000đ để sung công quỹ Nhà nước và 50.000đ án phí HSST			x	13/07/2015	86/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
64	Nguyễn Như Hải	130/3 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	88/2011/HSST, ngày 28/6/2011 của TAND thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; 180/HSPT, ngày 08/9/2011 của TAND tỉnh Tây Ninh	603/QĐ-CCTHA, ngày 28/6/2012	Phải nộp 7.700.000đ tiền phạt sung quỹ Nhà nước			x	25/03/2015	88/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
65	Trần Thị Thu Hằng	20 (số cũ 41) Trần Quang Khải, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	30/2012/QĐST-DS, ngày 05/7/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	45/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2012	Phải nộp 4.750.000đ án phí DSST			x	25/03/2015	89/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
66	Lê Thị Tuyết Oanh và Phan Minh Sương	29 Mạc Đĩnh Chi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	59/2013/QĐST-DS, ngày 22/6/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1001/QĐ-CCTHA, ngày 02/7/2013	Phải nộp 7.500.000đ án phí DSST			x	17/03/2015	90/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
67	Huỳnh Văn Sáu	178 Nguyễn Huệ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	137/2011/QĐST-HNGĐ, ngày 11/11/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	144/QĐ-CCTHA, ngày 28/11/2011	Phải nộp 6.250.000đ án phí DSST			x	18/03/2015	91/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
68	Lê Thị Tuyết Oanh và Phan Minh Sương	29 Mạc Đĩnh Chi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	60/2013/QĐST-DS, ngày 25/6/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	17/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2013	Phải nộp 4.450.000đ án phí DSST			x	17/03/2015	92/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
69	Vũ Thị Linh Kiều	43 Trần Quang Khải, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	81/2014/HS-ST, ngày 18/7/2014 của TAND quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh	166/QĐ-CCTHA, ngày 24/10/2014	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; nộp phạt 10.000.000đ và nộp lại số tiền 4.000.000đ tiền thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước			x	19/06/2015	94/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
70	Lê Thị Thư Trúc	07 Tố Hữu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2012/DS-ST, ngày 08/02/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/QĐ-CCTHA, ngày 02/10/2012	Phải nộp 6.386.875đ án phí DSST			x	15/03/2015	96/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
71	Lữ Thị Phượng	122 U Rê, thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	86/2013/QĐST-DS, ngày 14/10/2013 của TAND thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	172/QĐ-CCTHA, ngày 25/10/2013	Phải nộp 1.844.375đ án phí DSST			x	25/03/2015	97/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	

72	Nguyễn Hữu Độ	Tổ 1, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon tum	01/2008/DS-ST, ngày 23/01/2008 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	276/QĐ-THA, ngày 20/3/2008	Phải trả cho Công ty cổ phần xây lắp và sản xuất vật liệu xây dựng số tiền 11.546.875đ và lãi suất chậm thi hành án	x			18/08/2015	100/QĐ-CCTHADS, ngày 20/8/2015	
73	Huỳnh Ngọc Thạch	Làng Klầu Klá, xã Ya Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2015/DS-ST, ngày 07/01/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	658/QĐ-CCTHA, ngày 11/3/2015	Phải nộp 1.755.750đ án phí DSST	x			25/08/2015	101/QĐ-CCTHADS, ngày 26/8/2015	
74	Trần Công Quốc	54 Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	28/2014/QĐST-DS, ngày 14/4/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	800/QĐ-CCTHA, ngày 26/4/2014	Phải nộp 22.200.000đ án phí DSST	x			28/08/2015	102/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
75	Công ty TNHH Tuấn Anh	83 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2014/QĐST-KDTM, ngày 06/3/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	790/QĐ-CCTHA, ngày 15/4/2014	Phải nộp 21.766.400đ án phí kinh tế sơ thẩm	x			28/08/2015	103/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
76	Nguyễn Thị Hải và Dương Xuân Tam	25 Nguyễn Huệ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	51/2011/QĐST-DS, ngày 30/9/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	996/QĐ-CCTHA, ngày 13/6/2014	Phải nộp 4.375.000đ án phí DSST			x	01/06/2015	107/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
77	Trương Thị Nhung	59 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2013/QĐST-DS, ngày 01/2/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	508/QĐ-CCTHA, ngày 28/2/2013	Phải nộp 5.666.250đ án phí DSST			x	02/06/2015	108/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
78	Phạm Thị Diệu Thành	44/8 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2011/DSST, ngày 14/1/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	333/QĐ-CCTHA, ngày 25/2/2011	Phải nộp 12.500.000đ án phí DSST			x	27/07/2015	109/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
79	Nguyễn Thị Hải	25B (số cũ) Nguyễn Huệ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/2013/DSST, ngày 24/4/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	995/QĐ-CCTHA, ngày 02/7/2013	Phải nộp 15.183.500đ án phí DSST			x	05/06/2015	111/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
80	Nguyễn Thị Hương	292 (số cũ 50) Đào Duy Từ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	42/2014/QĐST-DS, ngày 05/5/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	913/QĐ-CCTHA, ngày 15/5/2014	Phải nộp 10.400.000đ án phí DSST			x	26/08/2015	113/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
81	Nguyễn Anh Hiếu	Tổ 2, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	21/2014/HSST, ngày 27/01/2014 của TAND quận Ba Đình, Hà Nội; 323/2014/HSPT, ngày 06/5/2014 của TAND thành phố Hà Nội	58/QĐ-CCTHA, ngày 08/10/2014	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 5.000.000đ tiền phạt			x	26/08/2015	114/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	

82	Trần Ngọc Út	194 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/2014/DS-ST, ngày 12/6/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 23/2014/DS-PT, ngày 29/10/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	303/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2014	Phải nộp 58.325.000đ án phí DSST			x	26/08/2015	115/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
83	Nguyễn Huy Anh	84 U Rê, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	84/2011/HSST, ngày 21/12/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	287/QĐ-CCTHA, ngày 07/02/2012	Phải nộp 4.200.000đ tiền phạt			x	28/08/2015	116/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
84	Trần Công Hạnh	Thôn Phương Quý, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	28/HSST, ngày 29/12/1994 của TAND tỉnh Kon Tum; 224 ngày 16/5/1995 của Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng	42/QĐ-THA, ngày 12/10/2005	Phải nộp 46 chỉ vàng y là tài sản do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước			x	04/06/2015	117/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
85	Phạm Thị Minh Tâm	01 Lý Thường Kiệt (58B Phan Đình Phùng), thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/UBTP-DS, ngày 21/5/2004 của TAND tỉnh Kon Tum	225/QĐ-THA, ngày 01/06/2004	Phải nộp 14.670.197đ án phí DSST			x	27/07/2015	118/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
86	Hồ Mộng Hà	231 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	13/2015/QĐST-DS, ngày 18/03/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	719/QĐ-CCTHA, ngày 07/4/2015	Phải nộp 3.344.950đ án phí DSST			x	02/06/2015	119/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
87	Công ty cổ phần Minh Đức	84 Trương Hán Siêu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/2012/QĐST-KDTM, ngày 23/8/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	141/QĐ-CCTHA, ngày 08/11/2012	Phải nộp 2.316.675đ án phí DSST			x	25/03/2015	121/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
88	Võ Văn Cư và Nguyễn Thị Kim Loan	66B (số mới 122) Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	16/2015/DSST, ngày 17/4/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1164/QĐ-CCTHA, ngày 03/8/2015	Phải trả cho ông Trần Ngọc Minh số tiền 200.000.000đ	x			27/08/2015	122/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
89	Phan Ngọc Thanh	172 Huỳnh Đăng Thơ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	86/2011/HSST, ngày 27/12/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	290/QĐ-CCTHA, ngày 07/02/2012	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 6.250.000đ để sung quỹ Nhà nước			x	28/08/2015	124/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	

90	Dương Đăng Hải Ký	80 Trần Cao Vân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	17/2012/QĐST-KDTM, ngày 13/11/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	342/QĐ-CCTHA, ngày 26/12/2012	Phải trả cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam-CN tỉnh Kon Tum số tiền 249.318.259đ và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 12/07/2012 đến khi trả nợ xong, tính theo mức lãi của hợp đồng tín dụng số 625/2011/1826 ngày 28/07/2011 giữa Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam-CN tỉnh Kon Tum với ông Dương Đăng Hải Ký	x			28/08/2015	125/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
91	Lê Đình Trân	23 Tổ Hữu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	27/2013/QĐST-DS, ngày 22/3/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	692/QĐ-CCTHA, ngày 08/4/2013	Phải nộp 8.075.000đ án phí DSST	x			28/08/2015	126/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
92	Nguyễn Thu Hường (Nguyễn Thị Thu Hường)	Đường Đồng Đa, tổ 7, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/2014/QĐST-DS, ngày 13/3/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	696/QĐ-CCTHA, ngày 19/3/2014	Phải nộp 7.202.500đ án phí DSST	x			28/08/2015	127/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
93	Trịnh Ngọc Quân và Nguyễn Thị Thanh Thúy	126 Nguyễn Huệ, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum; (tạm trú tại: tổ 12, phường Quang Trung, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	142/2011/HSST, ngày 21/9/2011 của TAND thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai	792/QĐ-CCTHA, ngày 10/4/2014	Ông Trịnh Ngọc Quân phải nộp 5.480.000đ tiền phạt để sung công quỹ Nhà nước; Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy phải nộp 10.000.000đ tiền phạt sung công quỹ Nhà nước			x	27/07/2015	129/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
94	Lê Thị Mai	288 Phạm Văn Đồng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2015/DS-PT, ngày 14/3/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	770/QĐ-CCTHA, ngày 16/4/2015	Phải nộp 31.575.580đ án phí DS			x	27/08/2015	130/QĐ-CCTHADS, ngày 01/9/2015	
95	Nguyễn Văn Huy Chương	K506/29 Phan Đình Phùng, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	40/2015/HSST, ngày 30/3/2015 của TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng	987/QĐ-CCTHA, ngày 16/6/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; Truy thu sung công quỹ Nhà nước 1.500.000đ và 3.000.000đ tiền phạt	x			31/08/2015	131/QĐ-CCTHADS, ngày 01/9/2015	
96	Huỳnh Thị Minh Đức	15 Nguyễn Trung Trực, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	32/2015/QĐST-DS, ngày 08/7/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1117/QĐ-CCTHA, ngày 15/7/2015	Phải nộp 19.500.000đ án phí DSST			x	31/08/2015	132/QĐ-CCTHADS, ngày 07/9/2015	

97	Bùi Duy Phương và Lê Thị Hiền	07 Ngô Tiến Dũng, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum; 24 Âu Cơ, phường Quang Trung, thành phố Kon tum, tỉnh Kon tum	88/2012/HSST, ngày 13/11/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	880/QĐ-CCTHA, ngày 20/5/2015	Ông Bùi Duy Phương phải trả cho ông A Phin số tiền 9.000.000đ; Bà Lê Thị Hiền phải trả cho ông A Phin số tiền 7.800.000đ	x	27/08/2015	133/QĐ-CCTHADS, ngày 07/9/2015
98	Công ty TNHH tư vấn đầu tư và xây dựng Đức Anh	07 Tô Hiến Thành, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon tum	43/2013/QĐST-DS, ngày 17/5/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	873/QĐ-CCTHA, ngày 03/6/2013	Phải nộp 8.750.000đ án phí DSST	x	04/09/2015	135/QĐ-CCTHADS, ngày 08/9/2015
99	Công ty TNHH Hòa Hưng	59 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2014/KDTM-ST, ngày 01/12/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1041/QĐ-CCTHA, ngày 01/7/2015	Phải trả cho Công ty TNHH XD-TM và vận tải Văn Chinh số tiền 891.547.500đ và tiền lãi	x	03/09/2015	136/QĐ-CCTHADS, ngày 08/9/2015
100	Phan Huy Tuệ	256 Lạc Long Quân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2014/QĐST-DS, ngày 07/02/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	600/QĐ-CCTHA, ngày 24/02/2014	Phải nộp 2.500.000đ án phí có giá ngạch và 100.000đ án phí không có giá ngạch	x	03/09/2015	137/QĐ-CCTHADS, ngày 09/9/2015
101	Công ty TNHH Thương mại An Hải	104 Lý Thái Tổ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	07/2015/QĐST-KDTM, ngày 16/3/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1070/QĐ-CCTHA, ngày 07/7/2015	Phải trả cho Công ty cổ phần Diana Unicharm tại thành phố Hồ Chí Minh số tiền 72.038.664đ và lãi suất chậm trả	x	08/09/2015	138/QĐ-CCTHADS, ngày 09/9/2015
102	Nguyễn Khắc Điệp và bà Trương Thị Phương Thảo	215 Nguyễn Văn Linh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	07/2014/QĐST-DS, ngày 25/02/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	682/QĐ-CCTHA, ngày 19/3/2014	Phải nộp 4.440.000 đ án phí dân sự sơ thẩm	x	09/09/2015	139/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015
103	Nguyễn Thị Kim Loan và Võ Văn Cư	66B (số mới 122) Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	16/2015/DSST, ngày 17/4/2015 của TAND thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	978/QĐ-CCTHA, ngày 11/6/2015	Phải nộp 5.000.000đ án phí DSST	x	08/09/2015	140/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015
104	Công ty TNHH Thương mại An Hải	104 Lý Thái Tổ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	07/2014/QĐST-DS, ngày 25/02/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	717/QĐ-CCTHA, ngày 07/4/2015	Phải nộp 1.400.000đ án phí DSST	x	08/09/2015	141/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015
105	Đặng Thị Út và Nguyễn Tinh	Thôn 1, xã Hòa Bình, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	74/2007/QĐST-DS, ngày 21/12/2007 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	111/QĐ-CCTHA, ngày 26/11/2008	Phải trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Hòa Bình số tiền 6.076.850đ và lãi suất chậm thi hành án	x	11/09/2015	142/QĐ-CCTHADS, ngày 12/9/2015

106	Công ty cổ phần thủy điện Đắk Grét	Tòa nhà số 131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2014/JDTM-ST, ngày 05/8/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/QĐ-CCTHA, ngày 07/10/2015	Phải nộp 130.339.585đ án phí DSST	x			15/09/2015	143/QĐ-CCTHADS, ngày 17/9/2015	
107	Trần Công Quốc	54 Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	28/2014/QĐST-DS, ngày 14/4/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1122/QĐ-CCTHA, ngày 21/7/2015	Phải trả cho bà Bùi Thị Thanh Thúy số tiền 1.080.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			16/09/2015	144/QĐ-CCTHADS, ngày 17/9/2015	
108	Công ty cổ phần thủy điện Đắk Grét	Tòa nhà số 131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2015/QĐST-DS, ngày 12/02/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	936/QĐ-CCTHA, ngày 02/6/2015	Phải trả cho Công ty TNHH Thương mại Trường Thông số tiền 850.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			15/09/2015	145/QĐ-CCTHADS, ngày 17/9/2015	
109	Công ty TNHH Hòa Hưng	69 Trần Hưng Đạo, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2014/KDTM-ST, ngày 01/12/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	512/QĐ-CCTHA, ngày 21/01/2015	Phải nộp 38.746.425đ án phí DSST	x			14/09/2015	146/QĐ-CCTHADS, ngày 18/9/2015	
110	Nguyễn Hữu Độ	Tổ 2, phường Ngô Mây, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2011/QĐST-DS, ngày 25/01/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	304/QĐ-CCTHA, ngày 14/02/2011	Phải nộp 8.250.000đ án phí DSST	x			18/09/2015	147/QĐ-CCTHADS, ngày 18/9/2015	
111	Đặng Trần Quốc Thăng-chủ DNTN Thương mại Quốc Thăng	164 Trần Hưng Đạo, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/2014/QĐST-KDTM, ngày 11/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	178/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2014	Phải trả cho Công ty cổ phần đầu tư phát triển công nghệ ROBO số tiền 23.990.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			22/09/2015	149/QĐ-CCTHADS, ngày 23/9/2015	
112	Công ty cổ phần Đức Nhân	Tổ 1, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	90/2013/QĐST-DS, ngày 07/11/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	352/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2013	Phải trả cho Công ty TNHH SX-TM-XD-XNK Nam Thịnh Phát số tiền 272.045.609đ và lãi suất chậm thi hành án	x			30/09/2015	153/QĐ-CCTHADS, ngày 30/9/2015	
113	Bùi Thị Ngọc Lan và Nguyễn Hùng	632 (số cũ 41) Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	84/2014/QĐST-DS, ngày 12/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1303/QĐ-CCTHA, ngày 15/9/2014	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Uyên và ông Trần Đăng Hội số tiền 190.000.000đ	x			24/08/2015	103/QĐ-CCTHA, ngày 31/8/2015	
114	Bùi Thị Ngọc Lan	632 (số cũ 41) Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	83/2014/QĐST-DS, ngày 12/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1302/QĐ-CCTHA, ngày 15/9/2014	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thu Hương số tiền 230.000.000đ	x			24/08/2015	104/QĐ-CCTHA, ngày 31/8/2015	
115	Nguyễn Thị Ngọc Diệp và Trần Công Quốc	12 (số cũ 54) Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	47/2015/QĐST-DS, ngày 24/8/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	122/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2015	Phải nộp 8.000.000đ án phí DSST	x			13/11/2015	02/QĐ-CCTHA, ngày 16/11/2015	

116	Lê Thị Tuyết Lan	298 Nguyễn Văn Linh, Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	16/2015/QĐST-DS, ngày 06/04/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	117/QĐ-CCTHA, ngày 21/10/2015	Phải trả cho ông Nguyễn Đình Văn số tiền 190.500.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			25/11/2015	03/QĐ-CCTHA, ngày 26/11/2015	
117	Lê Thị Tuyết Lan	298 Nguyễn Văn Linh, Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	79/2014/QĐST-DS, ngày 03/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	116/QĐ-CCTHA, ngày 21/10/2015	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Trinh số tiền 200.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			25/11/2015	04/QĐ-CCTHA, ngày 26/11/2015	
118	Nguyễn Hùng Dũng và Nguyễn Thị Kim Cương	Tổ 2, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/DSST, ngày 11/04/2005 của TAND thị xã (nay là thành phố) Kon Tum, tỉnh Kon Tum	187/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2015	Phải trả cho ông Phạm Văn Viễn số tiền 103.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			03/12/2015	05/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2015	
119	Phạm Thị Diệu Thành	44/8 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2011/KDTM-ST, ngày 14/1/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	186/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2015	Phải trả cho bà Huỳnh Thị Minh số tiền 250.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			10/12/2015	06/QĐ-CCTHA, ngày 14/12/2015	
120	Phạm Thị Diệu Thành	44/8 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	29/2011/KDTM-ST, ngày, 30/9/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	62/QĐ-CCTHA, ngày 12/10/2015	Phải trả cho bà Lê Thị Hòa số tiền 150.442.500đ và lãi suất chậm thi hành án	x			10/12/2015	07/QĐ-CCTHA, ngày 14/12/2015	
121	Xí nghiệp kinh doanh tổng hợp Đức Thiện	Số 24, đường Hoàng Diệu, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2011/KDTM-ST, ngày 20/4/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	71/QĐ-CCTHA, ngày 19/10/2015	Phải trả cho Ban quản lý rừng phòng hộ IaPuch số tiền 827.191.760đ	x			28/12/2015	08/QĐ-CCTHA, ngày 29/12/2015	
122	Trần Công Quốc	12 (số cũ 54) Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	42/2015/DSST, ngày 25/09/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	401/QĐ-CCTHA, ngày 09/12/2015	Phải nộp 17.000.000đ án phí DSST	x			04/01/2016	09/QĐ-CCTHA, ngày 06/01/2016	
123	Võ Minh Nghĩa	44 Tô Hiến Thành, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2015/QĐST-DS, ngày 06/02/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	82/QĐ-CCTHA, ngày 19/10/2015	Phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Lê Văn Tông và bà Nguyễn Thị Ngọc Phượng (bố mẹ đẻ của ông Lê Văn Hiếu) số tiền 65.000.000đ	x			05/01/2016	10/QĐ-CCTHA, ngày 07/01/2016	
124	Võ Đình Hân	Số cũ 143 Bà Triệu, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	72/2015/DSST, ngày 07/8/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	43/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải bồi thường cho ông Trần Minh Chương số tiền 50.937.200đ và lãi suất chậm thi hành án	x			08/01/2016	12/QĐ-CCTHA, ngày 13/01/2016	

125	Công ty Cổ phần xây dựng 79	131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2014/QĐST-KDTM, ngày 03/03/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	552/QĐ-CCTHA, ngày 26/01/2016	Phải trả cho Công ty Xăng dầu Bắc Tây Nguyên (Công ty TNHH MTV Xăng dầu Bắc Tây Nguyên) số tiền 170.786.000đ và lãi suất chậm trả	x			23/02/2016	13/QĐ-CCTHA, ngày 26/02/2016	
126	Phạm Thị Thu Ba	324 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	38/2015/DSST ngày 18/09/2015 và Thông báo số 385/2015/TB-TA ngày 09/11/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	280/QĐ-CCTHA, ngày 12/11/2015	Phải nộp 37.902.000đ án phí DSST	x			25/02/2016	16/QĐ-CCTHA, ngày 02/03/2016	
127	Nguyễn Thị Thu Trang - Chủ DNTN Trung tâm kỹ thuật địa chính Ngọc Anh	05C Lê Hữu Trác, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2014/DSST, ngày 13/5/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	35/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải trả cho Sở giao thông vận tải tỉnh Kon Tum số tiền 759.876.560đ và lãi suất chậm thi hành án	x			22/03/2016	18/QĐ-CCTHA, ngày 25/03/2016	
128	Nguyễn Tiết Sang	Thôn 5, xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	17/2015/HSST, ngày 21/7/2015 của TAND huyện Chưpăh, tỉnh Gia Lai	553/QĐ-CCTHA, ngày 26/1/2016	Phải trả cho ông Hồ Văn Tiến số tiền 20.000.000đ	x			23/03/2016	19/QĐ-CCTHA, ngày 25/03/2016	
129	Hà Văn Tươi	Tổ 7, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2016/HSST, ngày 11/01/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	658/QĐ-CCTHA, ngày 03/03/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 315.000đ án phí DSST	x			29/03/2016	21/QĐ-CCTHA, ngày 30/03/2016	
130	Phạm Thị Trinh	Đội 8, thôn 5, xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2015/DS-ST, ngày 06/01/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	876/QĐ-CCTHA, ngày 18/05/2016	Phải trả cho bà Huỳnh Thị Kim Công số tiền 23.289.750đ và lãi suất chậm thi hành án	x			04/04/2016	23/QĐ-CCTHA, ngày 05/04/2016	
131	Hồ Thanh Sơn và Nguyễn Thị Hồng Sâm (Sâm)	13 Ngô Miên, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2015/DSST, ngày 18/05/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1071/QĐ-CCTHA, ngày 07/07/2015	Phải trả cho bà Trần Thị Kim Liên và ông Lê Trần Tâm Hải số tiền 1.373.931.700đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			05/04/2016	24/QĐ-CCTHA, ngày 11/04/2016	
132	Lê Thị Hải	33/5 Đào Duy Từ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/2013/HSST, ngày 05/2/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	657/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Loan số tiền 470.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			20/04/2016	25/QĐ-CCTHA, ngày 25/04/2016	

133	Nguyễn Tiến Dũng; Đương Thị Núi	385 Bà Triệu, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Khu vực trung tâm dạy nghề xã Kon Đào, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum	13/2012/DSST, ngày 09/5/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 22/2012/DSPT, ngày 21/9/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	760/QĐ-CCTHA, ngày 30/3/2016	Ông Nguyễn Tiến Dũng phải trả cho ông Trần Thanh Hải bà Nguyễn Thị Lựu số tiền 150.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố; Bà Dương Thị Núi phải trả cho ông Trần Thanh Hải bà Nguyễn Thị Lựu số tiền 275.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			27/04/2016	26/QĐ-CCTHA, ngày 28/04/2016	
134	Trịnh Minh Phước	Tổ 2, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	64/2015/HSST, ngày 21/07/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	176/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 5.000.000đ tiền phạt			x	09/05/2016	27/QĐ-CCTHA, ngày 12/05/2016	
135	Nguyễn Thị Kim Cúc	80 Lê Quý Đôn, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	64/2015/HSST, ngày 21/07/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	177/QĐ-CCTHADS, ngày 29/10/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 5.000.000đ tiền phạt	x			09/05/2016	28/QĐ-CCTHA, ngày 12/05/2016	
136	Nguyễn Thị Hồng và Nguyễn Thị Phương Linh	333 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2015/QĐST-DS, ngày 04/02/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	252/QĐ-CCTHA, ngày 09/11/2015	Phải có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Bùi Thị Nghĩa số tiền 220.000.000đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			18/05/2016	29/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2016	
137	Nguyễn Thị Ngọc Diệp và Trần Công Quốc	12 (số cũ 54) Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	47/2015/QĐST-DS, ngày 24/8/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	462/QĐ-CCTHA, ngày 06/01/2016	Phải trả cho bà Lương Thị Tùng số tiền đợt 1 là 50.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			18/05/2016	30/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2016	
138	Công ty TNHH Lâm Sang	316 Hoàng Thị Loan, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2016/DS-ST, ngày 19/02/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	756/QĐ-CCTHA, ngày 22/03/2016	Phải trả cho ông Trần Ngọc Anh số tiền 16.085.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			18/05/2016	31/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2016	
139	Công ty TNHH Lâm Sang	316 Hoàng Thị Loan, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2016/DS-ST, ngày 19/02/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	754/QĐ-CCTHA, ngày 22/03/2016	Phải nộp 804.250đ án phí DSST	x			18/05/2016	32/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2016	

140	Nguyễn Thị Thơm	Thôn Kon Sơ Lam, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	75/2015/QĐST-DS, ngày 08/12/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	800/QĐ-CCTHA, ngày 13/04/2016	Phải trả cho bà Đinh Thị Vinh số tiền 6.000.000đ và tiền lãi chậm thi hành án	x			20/05/2016	33/QĐ-CCTHA, ngày 24/05/2016	
141	Nguyễn Thị Thơm	Thôn Kon Sơ Lam, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	75/2015/QĐST-DS, ngày 08/12/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	555/QĐ-CCTHA, ngày 26/01/2016	Phải nộp 150.000đ án phí DSST	x			20/05/2016	34/QĐ-CCTHA, ngày 24/05/2016	
142	Nguyễn Thị Hồng Sâm	12 Trần Quốc Toản, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2016/QĐDS-ST, ngày 13/05/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	920/QĐ-CCTHA, ngày 20/05/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc Liên số tiền 54.125.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			05/04/2016	35/QĐ-CCTHA, ngày 07/06/2016	
143	Nguyễn Văn Linh	Tổ 3, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	113/2015/HSST, ngày 31/12/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	694/QĐ-CCTHA, ngày 03/03/2016	Phải nộp lại 4.166.600đ để sung quỹ Nhà nước	x			08/06/2016	36/QĐ-CCTHA, ngày 10/06/2016	
144	Bùi Thị Lệ Thủy	68 Đồng Nai, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	54/2015/QĐST-DS, ngày 14/09/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	134/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2015	Phải nộp 567.155đ án phí DSST	x			16/06/2016	39/QĐ-CCTHA, ngày 16/06/2016	
145	Đỗ Phú Trường An	Tổ 7, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	22/DSST, ngày 18/7/2006 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum) tỉnh Kon Tum	660/QĐ-THA, ngày 21/8/2006	Phải nộp 14.250.000đ án phí DSST	x			23/06/2016	41/QĐ-CCTHA, ngày 27/06/2016	
146	Trương Thị Dung	60 Hồ Tùng Mậu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/2012/QĐST-DS, ngày 27/4/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	659/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Loan số tiền 100.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			29/06/2016	42/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2016	
147	Nguyễn Thị Cận	180 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2010/DS-ST, ngày 04/11/2010 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 03/2011/DS-PT, ngày 21/01/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	665/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Loan số tiền 1.421.245.370đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			29/06/2016	43/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2016	

148	Nguyễn Minh Hải	180 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2010/DS-ST, ngày 04/11/2010 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 03/2011/DS-PT, ngày 21/01/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	666/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Loan số tiền 53.062.400đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			29/06/2016	44/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2016	
149	Trương Thị Dung	60 Hồ Tùng Mậu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2011/DSST, ngày 14/7/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 17/2011/DSPT, ngày 26/9/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	658/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Loan số tiền 1.059.880.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			29/06/2016	45/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2016	
150	Công ty cổ phần thủy điện Đắk Grét	Tầng 3 - Tòa nhà số 131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2015/QĐST-DS, ngày 12/02/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	25/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải nộp 18.750.000đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			29/06/2016	46/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2016	
151	Nguyễn Minh Vũ	91 Lý Thường Kiệt, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	33/2015/QĐST-DS, ngày 10/7/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	324/QĐ-CCTHA, ngày 16/11/2015	Phải trả cho ông Nguyễn Ngọc Ninh số tiền 217.387.500đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			28/06/2016	48/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2016	
152	Phạm Thị Thu Ba	324 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	26/2015/DSST, ngày 09/07/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Quyết định số 04/2015/QĐ-PT, ngày 30/09/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	979/QĐ-CCTHA, ngày 15/06/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Mai Trang số tiền 1.000.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			30/06/2016	49/QĐ-CCTHA, ngày 01/07/2016	
153	Phạm Thị Thu Ba	325 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	26/2015/DSST, ngày 09/07/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Quyết định số 04/2015/QĐ-PT, ngày 30/09/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	981/QĐ-CCTHA, ngày 15/06/2016	Phải nộp 21.000.000đ án phí DSST	x			30/06/2016	50/QĐ-CCTHA, ngày 01/07/2016	
154	Nguyễn Minh Hải và Nguyễn Thị Cận	180 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2015/DS-ST, ngày 04/11/2010 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 03/2011/DS-PT, ngày 21/01/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	408/QĐ-CCTHA, ngày 21/3/2011	Bà Nguyễn Thị Cận phải nộp 53.737.361đ án phí DSST; Ông Nguyễn Minh Hải phải nộp 3.729.680đ án phí DSST	x			11/07/2016	52/QĐ-CCTHA, ngày 12/07/2016	
155	Nguyễn Xuân Lang và Hà Thị Mai	153/1 Trần Nhân Tông, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2010/DSST, ngày 01/02/2010 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	927/QĐ-CCTHA, ngày 03/06/2016	Phải trả cho ông Nguyễn Quốc số tiền còn lại là 455.000.000đ và tiền lãi suất chậm thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			06/07/2016	53/QĐ-CCTHA, ngày 15/07/2016	

156	Ban quản lý dự án đa dạng hóa nông nghiệp - Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum	89 Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2005/DS-ST, ngày 06/04/2005 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	192/QĐ-CCTHA, ngày 24/05/2005	Phải nộp 5.730.800đ án phí DSST	x			15/07/2016	55/QĐ-CCTHA, ngày 15/07/2016	
157	Phạm Văn Điện	17 Dương Đình Nghệ, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2016/DSST, ngày 04/01/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	701/QĐ-CCTHA, ngày 04/03/2016	Phải trả cho ông Trần Phước Cách số tiền 121.730.618đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			03/08/2016	58/QĐ-CCTHA, ngày 04/08//2016	
158	Phạm Văn Điện và bà Lý Thị Đậm	17 Dương Đình Nghệ, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2016/QĐST-DS, ngày 03/02/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	655/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải trả cho ông Lý A Đò và bà Lê Thị Thu Hà số tiền 648.042.777đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			03/08/2016	59/QĐ-CCTHA, ngày 04/08//2016	
159	Phạm Văn Điện và bà Lý Thị Đậm	17 Dương Đình Nghệ, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	20/2015/DS-PT, ngày 09/10/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	115/QĐ-CCTHA, ngày 21/10/2015	Phải trả cho bà Phạm Thị Ánh số tiền 415.191.905đ lãi suất chậm thi hành án	x			03/08/2016	60/QĐ-CCTHA, ngày 04/08//2016	
160	Lê Thị Tuyết Lan	Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08A/2014/QĐST-KDTM, ngày 08/07/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	112/QĐ-CCTHA, ngày 15/10/2014	Phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam-chi nhánh Kon Tum số tiền 346.692.451đ và lãi suất chậm thi hành án	x			03/08/2016	61/QĐ-CCTHA, ngày 04/08/2016	
161	Nguyễn Tấn Sang và Lê Thị Tuyết Lan	Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2013/QĐST-KDTM, ngày 14/05/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	754/QĐ-CCTHA, ngày 14/04/2014	Phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam-chi nhánh Kon Tum số tiền 993.076.619đ và lãi suất chậm thi hành án	x			03/08/2016	62/QĐ-CCTHA, ngày 04/08/2016	
162	Nguyễn Thành Duy	58/4 Lê Lợi, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2016/HSST, ngày 02/02/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	917/QĐ-CCTHA, ngày 16/05/2016	Phải bồi thường cho ông Nguyễn Đăng Khánh số tiền còn lại 6.466.458đ	x			11/08/2016	63/QĐ-CCTHA, ngày 11/08/2016	

163	Nguyễn Đình Tiến	33 Ngô Tiến Dũng, phường Thăng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	62/2012/HS-ST, ngày 26/12/2012 của TAND huyện Tây Sơn và bản án số 64/2013/HSPT, ngày 16/4/2013 của TAND tỉnh Bình Định	752/QĐ-CCTHA, ngày 21/03/2016	Phải nộp 200.000đ án phí DSPT và 2.200.000đ án phí DSST trong hình sự	x			12/08/2016	64/QĐ-CCTHA, ngày 15/08/2016	
164	Nguyễn Thị Hồng Sâm	12 Trần Quốc Toàn, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2016/QĐDS-ST, ngày 13/5/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	929/QĐ-CCTHA, ngày 06/6/2016	Phải nộp 1.353.000đ án phí DSST	x			05/04/2016	65/QĐ-CCTHA, ngày 15/08/2016	
165	Nguyễn Thị Hải	25B Nguyễn Huệ, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2015/QĐST-DS, ngày 12/5/2015 của TAND Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	282/QĐ-CCTHA, ngày 12/11/2015	Phải trả cho bà Phạm Thị Độ số tiền từ ngày 26/5/2015 đến ngày 26/10/2016 là 6.000.000đ và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà Nước công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.	x			12/08/2016	66/QĐ-CCTHA, ngày 16/08/2016	
166	Nguyễn Thị Hải	Thôn Kon Hra Chót, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	64/2015/HSST, ngày 21/07/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	175/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 7.000.000đ tiền phạt	x			12/08/2016	67/QĐ-CCTHA, ngày 16/08/2016	
167	Nguyễn Thị Hải	25B Nguyễn Huệ, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2015/QĐST-DS, ngày 12/5/2015 của TAND Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	847/QĐ-CCTHA, ngày 27/04/2016	Phải trả cho bà Phạm Thị Độ số tiền mỗi tháng là 1.000.000đ thực hiện kể từ tháng 11/2015 đến tháng 4/2016 và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà Nước công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả	x			12/08/2016	68/QĐ-CCTHA, ngày 16/08/2016	
168	Ngô Tấn Giang và Nguyễn Thị Quốc Dung	Thôn Phương Quý II, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	37/2015/DSST, ngày 16/09/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	263/QĐ-CCTHA, ngày 10/11/2015	Phải nộp 863.643đ án phí DSST	x			22/08/2016	70/QĐ-CCTHADS, ngày 23/08/2016	

169	Lê Minh Tuấn	Thôn Phương Quý II, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	37/2014/HS-ST, ngày 21/04/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	345/QĐ-CCTHA, ngày 12/12/2014	Phải bồi thường cho ông Bùi Văn Quyển và bà Dur Thị Thanh Vân số tiền còn lại là 1.765.000đ	x			22/08/2016	72/QĐ-CCTHADS, ngày 23/08/2016	
170	Đặng Thị Ái Hoa	09 Trần Cao Vân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	70/2014/QĐST-DS, ngày 01/08/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1141/QĐ-CCTHA, ngày 01/08/2016	Phải trả cho bà Lê Thị Liên số tiền còn lại là 58.808.861đ	x			22/08/2016	73a/QĐ-CCTHADS, ngày 23/08/2016	
171	Bà Nguyễn Thị Ngọc Điệp và ông Trần Công Quốc	12 (số cũ 54) Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	47/2015/QĐST-DS, ngày 24/8/2015 của TAND Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1056/QĐ-CCTHA, ngày 05/07/2016	Phải trả cho bà Lương Thị Tùng số tiền đợt 2 là 70.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			25/08/2016	74/QĐ-CCTHADS, ngày 26/08/2016	
172	Lê Thị Mỹ Trinh	Thôn Tân An, xã Ia Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2016/HSST, ngày 15/04/2016 của TAND huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi	988/QĐ-CCTHA, ngày 23/06/2016	Phải nộp 15.000.000đ tiền phạt; 3.500.000đ tiền truy thu để sung quỹ Nhà nước	x			25/08/2016	75/QĐ-CCTHADS, ngày 26/08/2016	
173	A Hanh	Làng Plei Đôn, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2015/HNGĐ-ST, ngày 07/04/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	112/QĐ-CCTHA, ngày 21/10/2015	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con là cháu Yu Ni Han Dy mỗi tháng là 1.500.000đ cho bà Y Yu Na Dat kể từ tháng 5/2015 đến tháng 9/2016	x			22/08/2016	76/QĐ-CCTHADS, ngày 26/08/2016	
174	Công ty cổ phần Tập đoàn Thịnh Phát Kon Tum	332 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2015/QĐST-KDTM, ngày 08/7/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	561/QĐ-CCTHA, ngày 26/01/2016	Phải trả cho Ngân hàng phát triển Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 284.030.023.701đ và tiền lãi suất chậm thi hành án của số tiền trên	x			05/09/2016	78/QĐ-CCTHA, ngày 05/09/2016	
175	Nguyễn Hữu Hiệp	Thôn Trung Nghĩa Đông, xã Kroong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	37/2014/HS-ST, ngày 21/04/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	344/QĐ-CCTHA, ngày 12/12/2014	Phải bồi thường cho ông Bùi Văn Quyển và bà Dur Thị Thanh Vân số tiền còn lại là 3.265.000đ	x			05/09/2016	79/QĐ-CCTHA, ngày 05/09/2016	

176	Phạm Thị Thu Ba	324 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	38/2015/DSST ngày 18/09/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1138/QĐ-CCTHA, ngày 01/08/2016	Phải trả cho bà Phạm Thị Hồng Thu số tiền 2.190.200.000đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			06/09/2016	80/QĐ-CCTHA, ngày 07/09/2016	
177	Trần Thị Bích Liên	Tổ 8, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2015/QĐST-DS, ngày 19/05/2015 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	1142/QĐ-CCTHA, ngày 01/08/2016	Phải trả cho bà Lê Kim Thanh số tiền 58.500.000đ	x			05/09/2016	81/QĐ-CCTHA, ngày 07/09/2016	
178	Trần Thị Liễu	69S Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/2015/DSST, ngày 16/04/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	940/QĐ-CCTHA, ngày 05/06/2015	Phải nộp 85.922.750đ án phí DSST	x			05/09/2016	82/QĐ-CCTHA, ngày 07/09/2016	
179	Trần Văn Phương	Thôn Đăk Hà, xã Đăk La, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	45/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 07/4/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	843/QĐ-CCTHA, ngày 21/4/2016	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con là Trần Hoàng Tuyết cho bà Hoàng Thị Ninh mỗi tháng 2.000.000đ kể từ tháng 04/2016 đến tháng 9/2016	x			07/09/2016	83/QĐ-CCTHA, ngày 08/09/2016	
180	Công ty cổ phần Tập đoàn Thịnh Phát Kon Tum	332 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2015/QĐST-KDTM, ngày 03/02/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải trả cho Công ty cổ phần khử trùng Việt Nam số tiền 882.887.985đ và tiền lãi chậm thi hành án	x			08/09/2016	84/QĐ-CCTHA, ngày 09/09/2016	
181	Nguyễn Hoàng Minh Đức và Nguyễn Thị Xuân Hiền	Thôn 5, xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	13/2013/QĐST-KDTM, ngày 01/8/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	83/QĐ-CCTHA, ngày 16/10/2013	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Đông Á số tiền còn lại là 67.303.334đ và tiền lãi chậm thi hành án	x			08/09/2016	85/QĐ-CCTHA, ngày 09/09/2016	
182	Đỗ Thị Mơ	Thôn YaKim, xã Đăk Năng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	48/2014/QĐST-DS, ngày 05/6/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	189/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2015	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thanh Giáo số tiền là 108.000.000đ và tiền lãi chậm thi hành án	x			08/09/2016	86/QĐ-CCTHA, ngày 09/09/2016	
183	Đỗ Thị Mơ	Thôn YaKim, xã Đăk Năng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	66/2013/QĐST-DS, ngày 23/7/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	915/QĐ-CCTHA, ngày 15/5/2014	Phải trả cho bà Trần Thị Ninh số tiền còn lại là 105.000.000đ và tiền lãi chậm thi hành án	x			09/09/2016	87/QĐ-CCTHA, ngày 09/09/2016	

184	Cty TNHH Tre Làng	Đường Nguyễn Văn Linh, tổ 3, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2015/QĐST-KDTM, ngày 07/01/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	663/QĐ-CCTHA, ngày 17/03/2015	Phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam-chi nhánh Kon Tum số tiền 245.697.313đ và lãi suất chậm thi hành án	x			16/09/2016	88/QĐ-CCTHA, ngày 19/09/2016	
185	Bùi Thị Kim Tâm	Số cũ 02 Hoàng Văn Thụ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2013/KDTM-ST, ngày 26/6/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	250/QĐ-CCTHA, ngày 06/11/2015	Phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam-chi nhánh Kon Tum số tiền 265.305.410đ và lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký với ngân hàng	x			19/09/2016	89/QĐ-CCTHA, ngày 19/09/2016	
186	Nguyễn Văn Sang	Hẻm 165 Hùng Vương, tổ 7, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2013/QĐST-DS, ngày 16/01/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	615/QĐ-CCTHA, ngày 25/03/2013	Phải trả cho bà Hồ Thị Kim Chi số tiền 180.000.000đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất do NHNN công bố	x			20/09/2016	90/QĐ-CCTHA, ngày 22/09/2016	
187	Hà Dương Nam Trung (tên gọi khác: Tèo)	Tổ 3, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	98/2015/HSST, ngày 27/10/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	397/QĐ-CCTHA, ngày 09/12/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST. Ông Hà Dương Nam Trung là người chưa thành niên không có tài sản riêng nên người đại diện hợp pháp là ông Hà Trạm Minh nộp thay	x			23/09/2016	91/QĐ-CCTHA, ngày 26/09/2016	
188	Hà Dương Nam Trung (tên gọi khác: Tèo)	Tổ 3, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	49/2015/HS-ST, ngày 23/06/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	466/QĐ-CCTHA, ngày 13/01/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 264.000đ án phí DSST. Ông Hà Dương Nam Trung là người chưa thành niên không có tài sản riêng nên người đại diện hợp pháp là ông Hà Trạm Minh nộp thay	x			23/09/2016	92/QĐ-CCTHA, ngày 26/09/2016	
189	Nguyễn Văn Sang và Phạm Thị Phượng	553/27 (số mới hẻm 165) Hùng Vương, tổ 7, phường Quang trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2014/QĐST-KDTM, ngày 04/08/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	143/QĐ-CCTHA, ngày 20/10/2014	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam-Chi nhánh Kon tum số tiền 196.083.666đ và lãi suất chậm thi hành án	x			27/09/2016	93/QĐ-CCTHA, ngày 27/09/2016	

190	Đỗ Hoàng Minh Kha	35 Hoàng Văn Thụ, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2016/DS-ST, ngày 22/01/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	662/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải nộp số tiền còn lại là 4.500.000đ án phí DSST	x			27/09/2016	97/QĐ-CCTHA, ngày 28/09/2016	
191	Đỗ Hoàng Minh Kha	35 Hoàng Văn Thụ, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2016/DS-ST, ngày 22/01/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	661/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Mến số tiền là 170.000.000đ	x			27/09/2016	98/QĐ-CCTHA, ngày 28/09/2016	
192	Nguyễn Tấn Tình	225 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	98/2014/QĐST-DS, ngày 10/11/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	924/QĐ-CCTHA, ngày 28/05/2015	Phải trả cho ông Hồ Đắc Công Phương số tiền 487.770.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			29/09/2016	99/QĐ-CCTHA, ngày 29/09/2016	
193	Nguyễn Thị Hồng Điệp	647 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2014/QĐST-KDTM, ngày 14/03/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	811/QĐ-CCTHA, ngày 26/04/2014	Phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam-Chi nhánh Quang Trung số tiền 65.816.869đ và lãi suất chậm thi hành án	x			27/09/2016	100/QĐ-CCTHA, ngày 29/09/2016	
194	Trần Thị Cúc	Thôn Tân An, xã Ia Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	20/2010/DS-ST, ngày 12/10/2010 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	223/QĐ-CCTHA, ngày 06/01/2011	Phải nộp tiếp số tiền còn lại là 8.133.500đ án phí DSST	x			26/09/2016	102/QĐ-CCTHA, ngày 29/09/2016	
195	Phạm Thị Huệ	10 Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2016/QĐST-DS, ngày 08/07/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1247/QĐ-CCTHA, ngày 09/09/2016	Phải trả cho bà Huỳnh Thị Ánh Hồng số tiền 217.562.000đ và tiền lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			27/09/2016	103/QĐ-CCTHA, ngày 29/09/2016	
196	Hồ Thị Thiên Hương	34 Lý Tự Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2012/DS-ST, ngày 09/01/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 12/2012/DSPT, ngày 26/04/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	515/QĐ-CCTHA, ngày 15/05/2012	Phải trả cho bà Võ Thị Ngọc Loan số tiền còn lại là 408.944.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			28/09/2016	105/QĐ-CCTHA, ngày 30/09/2016	

197	Nguyễn Thị Hương	292 Đào Duy Từ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	42/2014/QĐST-DS, ngày 05/05/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1052/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2014	Phải trả cho bà Y Hyep số tiền 420.000.000 đồng	x			29/09/2016	106/QĐ-CCTHA, ngày 30/09/2016	
198	Đặng Mậu Phong	130 Nguyễn Thiện Thuật, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	18/2014/HNGĐ-ST, ngày 15/07/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	445/QĐ-CCTHA, ngày 21/12/2015	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung là Đặng Hoàng Mỹ Duyên, sinh ngày 24/3/2000 và Đặng Hoàng Ngọc Ánh, sinh ngày 27/11/2008 mỗi tháng 3.000.000đ/02 con cho bà Nguyễn Thị Bích Ngọc. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 7/2014 đến tháng 9/2016.	x			29/09/2016	107/QĐ-CCTHA, ngày 30/09/2016	
199	Buộc các cá nhân và tổ chức có tên sau đây phải nộp tiền sung quỹ Nhà nước: Nguyễn Văn Minh; Trường Tiểu học 2 xã Ya Chim (nay là Trường Tiểu học Nguyễn Trung Trực); UBND thôn Ngô Thạnh; UBND xã YaChim	- Thôn Ngô Thạnh, xã Ya Chim, thị xã Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Nay là xã Đăk Năng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum); - Thôn Ngô Thạnh, xã Đăk Năng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; - Xã Đăk Năng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; - Xã YaChim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	33/HSST, ngày 24/09/2004 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	27/QĐ-THA, ngày 11/11/2004	- Trường Tiểu học 2 xã Ya Chim (nay là Trường Tiểu học Nguyễn Trung Trực) phải nộp 3.000.000đ; - Ủy ban nhân dân thôn Ngô Thạnh phải nộp 14.000.000đ - Ủy ban nhân dân xã YaChim phải nộp 10.000.000đ	x			29/09/2016	108/QĐ-CCTHA, ngày 30/09/2016	
200	Nguyễn Thị Thu Hương	Đường Đồng Đa, tổ 7, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/2014/QĐST-DS, ngày 17/4/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	810/QĐ-CCTHA, ngày 26/04/2014	Phải nộp 1.600.000đ án phí DSST	x			04/11/2016	02/QĐ-CCTHA, ngày 07/11/2016	
201	Đặng Thành Long	Tổ 2, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	57/2016/HSST, ngày 10/6/2016 của TAND thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	22/QĐ-CCTHA, ngày 11/10/2016	Phải nộp 200.000đ án phí sơ thẩm; 6.357.000đ án phí DSST và 5.415.000đ tiền sung công quỹ Nhà nước	x			04/11/2016	04/QĐ-CCTHA, ngày 11/11/2016	

202	Nguyễn Thị Cẩm Thạch	75 Hồ Tùng Mậu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	13/2016/QĐST-DS, ngày 12/05/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	921/QĐ-CCTHA, ngày 20/5/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc Liên số tiền 80.500.000đ và tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả	x			01/11/2016	05/QĐ-CCTHA, ngày 14/11/2016	
203	Trần Quốc Thiện (tên gọi khác: Hới)	Hẻm 309 Võ Nguyên Giáp, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	78/2016/HSST, ngày 10/10/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	75/QĐ-CCTHA, ngày 16/11/2016	Phải bồi thường cho ông Nguyễn Trọng Luật số tiền 4.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án. Ông TRẦN QUỐC THIỆN là người chưa thành niên không có tài sản riêng nên người đại diện hợp pháp của ông Thiện là bà Phạm Thị Như Tuyết phảo bồi thường thay	x			12/12/2016	08/QĐ-CCTHA, ngày 15/12/2016	
204	Trần Thiên Trung	Thôn Tân An, xã Ia Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2016/HSST, ngày 17/02/2016 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	175/QĐ-CCTHA, ngày 02/12/2016	Phải bồi thường cho ông Đinh Mạnh Hoàn số tiền 113.333.000đ	x			22/12/2016	09/QĐ-CCTHA, ngày 23/12/2016	
205	Nguyễn Thị Thanh Hiếu	120 Ngô Quyền, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	115/2014/HS-ST, ngày 05/12/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	570/QĐ-CCTHA, ngày 14/02/2015	Phải bồi thường số tiền 2.400.000đ cho ông Lưu Xuân Thắng (bà Trần Thị Thu Hồng là người đại diện ông Thắng nhận thay)	x			28/12/2016	10/QĐ-CCTHA, ngày 23/12/2016	
206	Lại Tuấn Long	146 (số cũ) Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/2016/DSST, ngày 29/9/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	242/QĐ-CCTHA, ngày 09/12/2016	Phải nộp 1.153.000đ án phí DSST	x			10/01/2017	14/QĐ-CCTHA, ngày 11/01/2017	
207	Bùi Thị Hà	06 Hai Bà Trưng, tổ 15, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	22/2015/DSST, ngày 12/6/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	52/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2015	Phải nộp 4.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			10/01/2017	16/QĐ-CCTHA, ngày 17/01/2017	

208	Nguyễn Khiêm	Thôn Trung Nghĩa Đông, xã Kroong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	18/2015/QĐST-DS, ngày 06/05/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1081/QĐ-CCTHA, ngày 09/07/2015	Phải trả cho ông Bùi Văn Mỹ số tiền còn lại là 372.500.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			11/01/2017	18/QĐ-CCTHA, ngày 17/01/2017	
209	Nguyễn Thị Ngọc Diệp và Trần Công Quốc	12 (số cũ 54) Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	47/2015/QĐST-DS, ngày 24/08/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	304/QĐ-CCTHADS, ngày 05/01/2017	Phải trả cho bà Lương Thị Tùng số tiền 100.000.000đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố			x	23/01/2017	20/QĐ-CCTHA, ngày 06/02/2017	
210	Trần Kim Sơn	Thôn Phường Quý I, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	68/2016/HSST, ngày 22/09/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	205/QĐ-CCTHA, ngày 09/12/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 8.070.000đ để tịch thu sung quỹ Nhà nước. Ông Trần Kim Sơn là người chưa thành niên không có tài sản riêng nên người đại diện hợp pháp là bà Võ Thị Liên phải nộp thay cho ông Sơn	x			16/02/2017	21/QĐ-CCTHA, ngày 20/02/2017	
211	Nguyễn Phước Nương và Võ Thị Thanh Nguyệt	114/15 Hàm Nghi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2016/KDTM-ST, ngày 17/05/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1052/QĐ-CCTHA, ngày 04/07/2016	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-CN Kon Tum số tiền 657.369.895đ và tiền lãi chậm thi hành án			x	22/02/2017	24/QĐ-CCTHA, ngày 27/02/2017	
212	Lê Tiến Đình	Đường quy hoạch số 2, tổ 10, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	77/2016/HS-ST, ngày 30/09/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	212/QĐ-CCTHADS, ngày 09/12/2016	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 6.000.000đ tiền phạt	x			23/02/2017	25/QĐ-CCTHA, ngày 27/02/2017	
213	Công ty cổ phần Tập đoàn Thịnh Phát Kon Tum	332 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2015/QĐST-KDTM, ngày 31/8/2015 của TAND Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	93/QĐ-CCTHADS, ngày 28/11/2016	Phải trả cho bà Tôn Thị Bé số tiền 307.860.000đ và tiền lãi suất chậm thi hành án	x			02/03/2017	27/QĐ-CCTHA, ngày 06/03/2017	
214	Công ty cổ phần Tập đoàn Thịnh Phát Kon Tum	333 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2015/QĐST-KDTM, ngày 31/8/2015 của TAND Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	79/QĐ-CCTHADS, ngày 19/10/2015	Phải nộp 7.696.500đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			02/03/2017	28/QĐ-CCTHA, ngày 06/03/2017	

215	Đào Anh Tường	239 Nguyễn Hữu Thọ, phường Ngõ Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	75/2011/QĐST-HNGĐ, ngày 29/6/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	464/QĐ-CCTHADS, ngày 15/2/2017	Phải nộp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho bà Phạm Thị Thanh Nga mỗi tháng 1.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 01 năm 2015 đến tháng 9/2017	x			02/03/2017	29/QĐ-CCTHA, ngày 06/03/2017	
216	A Cheo	Thôn Kon Rờ Bàng II, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	53/2016/HS-ST, ngày 12/8/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	313/QĐ-CCTHADS, ngày 12/1/2017	Phải nộp 1.190.000đ án phí DSST và 5.500.000đ để sung quỹ Nhà nước	x			14/03/2017	30/QĐ-CCTHA, ngày 14/03/2017	
217	Phạm Thị Hiệu	10 Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2016/QĐST-DS, ngày 08/07/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	232/QĐ-CCTHADS, ngày 09/12/2016	Phải nộp 2.719.500đ án phí DSST	x			14/03/2017	31/QĐ-CCTHA, ngày 15/03/2017	
218	Đặng Trần Quốc Thắng-chủ DNTN Thương mại Quốc Thắng	164 Trần Hưng Đạo, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2016/KDTM-ST, ngày 12/9/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	148/QĐ-CCTHADS, ngày 28/11/2016	Phải trả cho Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Sao Nam Sông Hàn số tiền đợt 1 và đợt 2 là 200.000.000đ	x			23/02/2017	32/QĐ-CCTHA, ngày 16/03/2017	
219	Đặng Trần Quốc Thắng-chủ DNTN Thương mại Quốc Thắng	165 Trần Hưng Đạo, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2016/KDTM-ST, ngày 12/9/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	146/QĐ-CCTHADS, ngày 28/11/2016	Phải nộp 17.764.796đ án phí sơ thẩm	x			23/02/2017	33/QĐ-CCTHA, ngày 16/03/2017	
220	Lê Thiện Trí	Thôn 1, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	96/2016/HSST ngày 30/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	436/QĐ-CCTHA, ngày 14/02/2017	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.660.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			23/03/2017	36/QĐ-CCTHA, ngày 23/03/2017	
221	Tô Thanh Vũ	Thôn 4, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	140/2015/QĐST-HNGĐ, ngày 13/8/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	251/QĐ-CCTHADS, ngày 09/11/2015	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung là Tô Huyền Khánh My mỗi tháng 600.000đ cho bà Vũ Thị Phương Mai. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8/2015 đến hết tháng 9/2016	x			20/03/2017	34/QĐ-CCTHA, ngày 20/03/2017	

222	Hoàng Văn Thành	217 U Rê, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	62/2012/QĐST-HNGĐ, ngày 15/5/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	587/QĐ-CCTHADS, ngày 14/03/2017	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho bà Mai Thị Bé mỗi tháng 2.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 05 năm 2012 đến tháng 9 năm 2017	x			28/03/2017	38/QĐ-CCTHA, ngày 30/03/2017	
223	Lê Thiện Hồng	Tổ 9, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2017/QĐST-DS, ngày 14/02/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	585/QĐ-CCTHA, ngày 14/03/2017	Phải nộp 233.718đ án phí DSST	x			31/03/2017	39/QĐ-CCTHA, ngày 03/04/2017	
224	Lê Thiện Hồng	Tổ 9, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2017/QĐST-DS, ngày 14/02/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	586/QĐ-CCTHA, ngày 14/03/2017	Phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - số tiền 9.348.744đ. Trong đó: tiền gốc là 5.000.000đ, tiền lãi tính đến ngày 24/01/2017 là 4.348.744đ và phải trả lãi tính trên số tiền nợ gốc từ ngày 25/01/2017 đến khi trả nợ xong.	x			31/03/2017	40/QĐ-CCTHA, ngày 03/04/2017	
225	Phạm Công Chính	19 Nguyễn Lữ, tổ 2, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/2016/DSST, ngày 01/9/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	198/QĐ-CCTHA, ngày 09/12/2016	Phải nộp 5.251.250đ án phí dân sự sơ thẩm	x			31/03/2017	45/QĐ-CCTHA, ngày 11/04/2017	
226	Nguyễn Quốc Bảo	228 Trần Văn Hai, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	196/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 30/11/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	307/QĐ-CCTHA, ngày 05/01/2017	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Quốc Nguyên, sinh ngày 04/01/2007; Nguyễn Hoàng Minh Thư, sinh ngày 03/12/2008 và Nguyễn Hoàng Minh Tuyền, sinh ngày 03/12/2008 mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/ba người con cho bà Võ Thị Lệ Hương. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 12/2016 đến tháng 9/2017	x			19/04/2017	46/QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2017	

227	Vũ Thị Hợp	39 (số mới 47) A Ninh, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/2010/HSST, ngày 08/12/2010 của TAND tỉnh Kon Tum	18/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2016	Còn phải nộp 5.200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 105.700.000đ tiền sung công quỹ Nhà nước	x			19/04/2017	47/QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2017	
228	Nguyễn Thành Huy	05 Nguyễn Bá Ngọc, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	67/2013/HSST, ngày 11/7/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	655/QĐ-CCTHA, ngày 21/03/2017	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 200.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			21/04/2017	48/QĐ-CCTHA, ngày 24/04/2017	
229	Nguyễn Ngọc Thành	Tổ 7, hẻm Hùng Vương, phường Quán Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	113/2011/HNG, ngày 06/09/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	96/QĐ-CCTHA, ngày 25/10/2011	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Công Hậu mỗi tháng 1.000.000đ kể từ tháng 01/2015 đến tháng 04/2017	x			19/04/2017	49/QĐ-CCTHA, ngày 24/04/2017	
230	Y Yap và bà Y Chai (Y Cháy)	Làng Plei Đôn, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2017/QĐST-DS, ngày 19/01/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	457/QĐ-CCTHA, ngày 15/02/2017	Bà Y Yap phải nộp 1.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm và bà Y Chai (Y Cháy) phải nộp 1.200.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			20/04/2017	50/QĐ-CCTHA, ngày 24/04/2017	
231	Nguyễn Thị Kim Diệu	164 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	27/2013/DS-ST, ngày 18/9/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 04/2014/DS-PT, ngày 19/02/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	668/QĐ-CCTHA, ngày 04/4/2017	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Loan số tiền 1.116.751.227đ và lãi suất chậm thi hành án theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán và số tiền lãi 57.261.593đ, tính đến ngày 23/9/2014	x			28/04/2017	51/QĐ-CCTHA, ngày 04/05/2017	
232	Hoàng Thị Thu Thảo	49 Lê Lai, tổ 2, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2017/QĐST-DS, ngày 06/3/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	607/QĐ-CCTHA, ngày 15/3/2017	Phải nộp 740.725đ án phí dân sự sơ thẩm	x			05/05/2017	53/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017	

233	Hoàng Thị Thu Thảo	49 Lê Lai, tổ 2, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2017/QĐST-DS ngày 06/3/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	672/QĐ-CCTHA, ngày 04/4/2017	Phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam số tiền 29.629.000đ. Trong đó nợ gốc là 20.000.000đ, nợ lãi trong hạn là 8.498.000đ, lãi quá hạn là 1.131.000đ và phải trả lãi tính trên số dư nợ gốc từ ngày 25/02/2017 đến khi trả nợ xong	x			05/05/2017	54/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017	
234	Công ty TNHH Tre Làng	213 Nguyễn Văn Linh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2017/QĐST-KDTM, ngày 14/02/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	659/QĐ-CCTHA, ngày 21/3/2017	Phải nộp 8.366.600đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			11/05/2017	55/QĐ-CCTHA, ngày 11/05/2017	
235	A Kloh	Thôn Lâm Tùng, xã IaChim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2017/HS-ST, ngày 10/01/2017 của TAND huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai	522/QĐ-CCTHA, ngày 07/3/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST	x			18/05/2017	56/QĐ-CCTHA, ngày 18/05/2017	
236	Võ Đình Hân (tên gọi khác: Bi Cối)	144 Bà Triệu, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	72/2015/DSST, ngày 07/8/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	42/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải nộp số tiền còn lại là 2.146.860đ án phí DSST	x			15/05/2017	58/QĐ-CCTHA, ngày 18/05/2017	
237	Công ty cổ phần Tập đoàn Thịnh Phát Kon Tum	332 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2017/QĐST-KDTM, ngày 22/03/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	717/QĐ-CCTHA, ngày 13/04/2017	Phải nộp 29.982.740đ án phí DSST	x			02/03/2017	59/QĐ-CCTHA, ngày 18/05/2017	
238	Công ty cổ phần xây dựng Tấn Phát - Đắk La	Tầng 2, Lô 2, Khu công nghiệp Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2016/KDTM-ST, ngày 04/02/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	741/QĐ-CCTHA, ngày 17/3/2016	Phải nộp 36.167.823đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			16/05/2017	61/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2017	
239	Công ty cổ phần xây dựng Tấn Phát - Đắk La	Tầng 2, Lô 2, Khu công nghiệp Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2016/KDTM-ST, ngày 04/02/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	766/QĐ-CCTHA, ngày 11/4/2016	Phải trả cho Công ty cổ phần xây dựng 48 số tiền 805.954.100đ và tiền lãi suất chậm thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			16/05/2017	62/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2017	

240	Công ty trách nhiệm hữu hạn Vĩnh Trí	Quốc lộ 24, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2010/DSST, ngày 05/7/2010 của TAND huyện EaH'Leo, tỉnh Đắk Lắk	263/QĐ-CCTHA, ngày 18/01/2011	Phải nộp 23.000.000đ án phí DSST còn lại	x			18/05/2017	63/QĐ-CCTHA, ngày 22/05/2017	
241	Võ Thị Minh Hiền	59 Đào Duy Từ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	29/2013/QĐST-DS, ngày 26/3/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	668/QĐ-CCTHA, ngày 08/04/2013	Phải nộp 2.050.000đ án phí DSST	x			22/05/2017	64/QĐ-CCTHA, ngày 22/05/2017	
242	Hồ Thị Thu Chút	93 Nguyễn Huệ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	36/2010/QĐST-DS, ngày 02/12/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	854/QĐ-CCTHA, ngày 15/5/2017	Phải nộp 2.250.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			17/05/2017	65/QĐ-CCTHA, ngày 05/06/2017	
243	Phạm Công Chính	19 Nguyễn Lữ, tổ 2, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/2016/DSST, ngày 01/9/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	938/QĐ-CCTHA, ngày 12/06/2017	Phải trả cho ông Nguyễn Văn An số tiền 105.025.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại từng thời điểm thanh toán	x			31/03/2017	67/QĐ-CCTHA, ngày 27/06/2017	
244	Bùi Thị Ngọc Hà	Thôn 3, xã Đắk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 9, xã Đắk Cấm, thành phố Kon Tum)	318/2016/HS-ST, ngày 30/11/2016 của TAND thành phố Buôn Mê Thuật, tỉnh Đắk Lắk	524/QĐ-CCTHA, ngày 07/03/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST	x			26/06/2017	68/QĐ-CCTHA, ngày 27/06/2017	
245	Công ty Cổ phần Xây dựng Cosevco 77	270 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	115/2006/QĐST-DS, ngày 19/12/2006 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	839/QĐ-CCTHA, ngày 15/05/2017	Phải nộp 1.087.612đ án phí DSST	x			09/06/2017	69/QĐ-CCTHA, ngày 27/06/2017	
246	Nguyễn Thị Kim Phượng và Nguyễn Tiến Chuẩn	133 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/2013/QĐST-KDTM, ngày 14/5/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	753/QĐ-CCTHA, ngày 14/4/2014	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại 937.747.891đ và lãi suất chậm thi hành án	x			28/06/2017	71/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2017	

247	Lê Thị Hòa	26 Nguyễn Trãi, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	40/2016/QĐST-DS, ngày 28/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	297/QĐ-CCTHA, ngày 28/12/2016	Phải trả cho ông Nguyễn Văn Long số tiền 80.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			29/06/2017	72/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2017	
248	Lê Thị Hòa	26 Nguyễn Trãi, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	40/2016/QĐST-DS, ngày 28/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	298/QĐ-CCTHA, ngày 28/12/2016	Phải nộp 2.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			29/06/2017	73/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2017	
249	Lê Thị Hòa và ông Hồ Văn Tri	26 Nguyễn Trãi, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	41/2016/QĐST-DS, ngày 08/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	292/QĐ-CCTHA, ngày 21/12/2016	Phải nộp 22.740.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			29/06/2017	74/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2017	
250	Lê Thị Hòa và Hồ Văn Tri	26 Nguyễn Trãi, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	41/2016/QĐST-DS, ngày 08/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	290/QĐ-CCTHA, ngày 21/12/2016	Phải trả cho ông Vũ Đình Vinh số tiền 1.116.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			29/06/2017	75/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2017	
251	Nguyễn Thị Kim Phượng	133 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	16/2014/QĐST-DS, ngày 14/3/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	655/QĐ-CCTHA, ngày 17/3/2014	Phải nộp 5.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			28/06/2017	76/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2017	
252	Nguyễn Văn Thọ	Thôn Kon Tum Kơ Pong, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2014/HS-ST, ngày 20/3/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	937/QĐ-CCTHA, ngày 21/5/2014	Phải nộp 7.064.850đ án phí DSST	x			24/07/2017	77/QĐ-CCTHA, ngày 26/07/2017	
253	Lê Thị Hải	33/5 Đào Duy Từ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/2013/HS-ST, ngày 05/02/2013 của TAND thành phố Kon Tum; Quyết định số 708/HSPT-QĐ, ngày 23/08/2011 của TAND tỉnh Kon Tum và Thông báo đính chính số 1258/2013/TB-TA, ngày 25/09/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	696/QĐ-CCTHA, ngày 08/04/2013	Phải nộp 15.000.000đ án phí DSST	x			24/07/2017	78/QĐ-CCTHA, ngày 26/07/2017	

254	Lê Thị Hòa và Hồ Văn Tri	26 Nguyễn Trãi, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Tổ 5, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2016/QĐST-KDTM, ngày 23/9/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	16/QĐ-CCTHA, ngày 07/10/2016	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại 940.402.877đ và lãi suất phát sinh đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi thi hành án xong	x			04/07/2017	79/QĐ-CCTHA, ngày 26/07/2017	
255	Công ty cổ phần Tập đoàn Thịnh Phát Kon Tum	332 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2017/QĐST-KDTM, ngày 22/03/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1089/QĐ-CCTHA, ngày 07/07/2017	Phải trả cho ông Nguyễn Phước và bà Huỳnh Thị Ánh Hồng số tiền 1.265.516.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất 10% năm cho đến khi thi hành án xong	x			08/07/2017	80/QĐ-CCTHA, ngày 31/07/2017	
256	Lê Duy Cường	Thôn 7, xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	100/2015/HSST, ngày 04/11/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	347/QĐ-CCTHA, ngày 20/01/2017	Phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Đẩu số tiền còn lại là 116.262.000 đồng và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			01/08/2017	81/QĐ-CCTHA, ngày 01/08/2017	
257	Nguyễn Đình Thọ và Nguyễn Thị Anh Thư	Thôn Phương Quý 2, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2017/DSST, ngày 22/3/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	814/QĐ-CCTHA, ngày 04/5/2017	Phải trả cho bà Văn Thị Thu Hà tổng số tiền là 104.713.766đ và phải trả lãi phát sinh đối với số tiền gốc chậm trả theo lãi suất cơ bản quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong	x			09/08/2017	82/QĐ-CCTHA, ngày 15/08/2017	
258	Lê Quang Thành	142 Nguyễn Hữu Thọ, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	255/2016/HSST, ngày 24/11/2016 của TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	1046/QĐ-CCTHA, ngày 27/6/2017	Phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; 2.200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; 22.500.000 đồng và lãi suất chậm thi hành án theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định	x			14/08/2017	83/QĐ-CCTHA, ngày 18/08/2017	

259	Định Ngọc Thịnh	01 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	12/2017/QĐST-KDTM, ngày 25/4/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	884/QĐ-CCTHA, ngày 29/5/2017	Phải nộp 46.083.835đ tiền án phí	x			14/08/2017	84/QĐ-CCTHA, ngày 18/08/2017	
260	Nguyễn Hữu Hiệp	Tổ 3, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	39/2016/DSST, ngày 13/12/2016 của TNAD huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	773/QĐ-CCTHA, ngày 24/4/2017	Phải nộp 923.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm và phải nộp lại 25.000.000đ để tịch thu sung quỹ Nhà nước	x			18/08/2017	85/QĐ-CCTHA, ngày 18/08/2017	
261	A Chân (tên gọi khác: A Lưng)	Tổ 1, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở hiện nay: Làng Măng La, xã Ngọc Bay, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	19/2016/HSST, ngày 06/9/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	969/QĐ-CCTHA, ngày 19/6/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 1.400.000đ tiền sung quỹ Nhà nước	x			24/08/2017	86/QĐ-CCTHA, ngày 28/08/2017	
262	Huỳnh Ngọc Túc	Tổ 1, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở hiện nay là tổ 5, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	40/2014/DSST ngày 28/4/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	180/QĐ-CCTHA, ngày 03/11/2014	Phải trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Kon Tum số tiền 21.173.000đ và trả lãi suất chậm thi hành án	x			31/08/2017	87/QĐ-CCTHA, ngày 28/08/2017	
263	Mai Nguyễn Nhã Uyên và ông Nguyễn Nhật Thiện	133 Thi Sách, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2017/QĐST-DS ngày 25/01/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	443/QĐ-CCTHA, ngày 14/02/2017	Phải nộp 36.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			22/08/2017	88/QĐ-CCTHA, ngày 11/09/2017	
264	Mai Nguyễn Nhã Uyên và ông Nguyễn Nhật Thiện	133 Thi Sách, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2017/QĐST-DS ngày 25/01/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	445/QĐ-CCTHA, ngày 14/02/2017	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc Liên số tiền 2.000.000.000đ và tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án	x			22/08/2017	89/QĐ-CCTHA, ngày 11/09/2017	
265	Đặng Thị Ái Hoa - chủ Doanh nghiệp tư nhân thương mại vận tải và dịch vụ Trung Hiếu	288 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2017/QĐST-KDTM ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1198/QĐ-CCTHA, ngày 08/8/2017	Phải trả cho Ngân hàng phát triển Việt Nam số tiền 1.383.559.752đ	x			11/09/2017	90/QĐ-CCTHA, ngày 13/09/2017	

266	Đặng Thị Ái Hoa	09 Trần Cao Vân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	40/2012/QĐST-DS, ngày 24/8/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	936/QĐ-CCTHA, ngày 12/06/2017	Phải trả cho bà Võ Thị Ninh số tiền 311.400.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			11/09/2017	91/QĐ-CCTHA, ngày 13/09/2017	
267	Đặng Thị Ái Hoa	09 Trần Cao Vân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2017/QĐST-KDTM ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1257/QĐ-CCTHA, ngày 15/8/2017	Phải nộp 26.753.396đ án phí dân sự sơ thẩm	x			11/09/2017	92/QĐ-CCTHA, ngày 13/09/2017	
268	Lê Thị Thúy Liễu	102 Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	38/2016/DS-ST ngày 16/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum; 09/2017/DS-PT ngày 23/3/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	686/QĐ-CCTHA, ngày 11/4/2017	Phải nộp 140.429.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			12/09/2017	93/QĐ-CCTHA, ngày 15/09/2017	
269	Lê Thị Thúy Liễu	102 Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	38/2016/DS-ST ngày 16/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum; 09/2017/DS-PT ngày 23/3/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	685/QĐ-CCTHA, ngày 11/4/2017	Phải trả cho bà Lê Thị Bích Thủy số tiền 32.429.000.000đ và phải trả lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án	x			12/09/2017	94/QĐ-CCTHA, ngày 15/09/2017	
270	Bùi Văn Lợi và Đặng Thị Mỹ Phương	36 Ka Pa Kơ Lơng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	40/2015/DSST, ngày 22/9/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	338/QĐ-CCTHA, ngày 02/12/2015	Phải trả cho ông Võ Huy Hoàng và bà Nguyễn Thị Linh Trang số tiền còn lại là 139.000.000đ và tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do NHNN quy định tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án	x			08/09/2017	95/QĐ-CCTHA, ngày 19/09/2017	
271	Vũ Thị Phương Yến	86 Nguyễn Đình Chiểu, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	64/2015/HSST, ngày 21/07/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	181/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 5.000.000đ tiền phạt	x			15/08/2019	96/QĐ-CCTHA, ngày 19/09/2017	

272	Nguyễn Thị Phúc	Tổ 4, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	64/2015/HSST, ngày 21/07/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	180/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2015	Phải nộp 5.000.000đ tiền phạt	x			16/08/2017	97/QĐ-CCTHA, ngày 19/09/2017	
273	Nguyễn Thị Minh Thư	Thôn 4, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	64/2015/HSST, ngày 21/07/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	179/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2015	Phải nộp 4.700.000đ tiền phạt còn lại	x			16/08/2017	98/QĐ-CCTHA, ngày 19/09/2017	
274	Trương Huy Tường (tên gọi khác: Ót)	Thôn 3, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	70/2012/HSST, ngày 19/09/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	954/QĐ-CCTHA, ngày 15/06/2017	Phải nộp 700.000đ còn lại tiền bán xe mô tô biển số 82K2 5867, là phương tiện phạm tội để sung quỹ Nhà nước. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật mà ông Trương Huy Tường chậm nộp khoản tiền tịch thu nói trên thì phải chịu lãi theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thi hành án	x			14/08/2017	99/QĐ-CCTHA, ngày 19/09/2017	
275	A Chúc	Thôn 4, xã Kroong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	43/2017/HS-ST, ngày 28/6/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1270/QĐ-CCTHA, ngày 15/8/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST	x			01/09/2017	100/QĐ-CCTHA, ngày 19/09/2017	
276	Đình Hữu Hòa	Số 40, Trần Bình Trọng, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	39/2017/HSST, ngày 09/3/2017 của TAND Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh	1174/QĐ-CCTHA, ngày 19/7/2017	- Tiền phạt 15.000.000đ kể từ ngày cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền ra quyết định thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phạt nêu trên, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; - Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ	x			20/09/2017	101/QĐ-CCTHA, ngày 21/09/2017	

277	Phan Thanh Kỳ và Ngô Thị Thùy Trang	201 Hà Huy Tập, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	12/2014/QĐST-DS, ngày 03/3/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	653/QĐ-CCTHA, ngày 17/3/2014	Phải trả cho bà Trương Thị Mỹ Diễm số tiền còn lại là 106.247.628đ và lãi suất chậm thi hành án	x			21/09/2017	102/QĐ-CCTHA, ngày 22/09/2017	
278	Phan Thanh Kỳ	04 Hà Huy Tập, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2015/DSST, ngày 02/2/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	680/QĐ-CCTHA, ngày 26/3/2015	Phải trả cho bà Đặng Thị Ái số tiền là 200.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			21/09/2017	103/QĐ-CCTHA, ngày 22/09/2017	
279	Phan Thanh Kỳ và Ngô Thị Thùy Trang	201 Hà Huy Tập, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	45/2015/DSST, ngày 06/11/2015 và Thông báo số 392/TB-TA, ngày 16/11/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 07/2016/DSPT, ngày 12/5/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	977/QĐ-CCTHA, ngày 10/6/2016	Phải trả cho bà Trương Thị Mỹ Diễm số tiền 1.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHHH công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			21/09/2017	104/QĐ-CCTHA, ngày 22/09/2017	
280	Phạm Thị Mỹ	Thôn 3, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2016/QĐST-DS, ngày 22/06/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1145/QĐ-CCTHA, ngày 09/08/2017	Phải nộp 3.250.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			25/08/2017	01/QĐ-CCTHA, ngày 06/10/2017	
281	Phạm Thị Mỹ	Thôn 3, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2016/QĐST-DS, ngày 22/06/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1140/QĐ-CCTHA, ngày 01/08/2016	Phải trả cho bà Hà Thị Nguyệt số tiền là 65.000.000đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án	x			25/08/2017	02/QĐ-CCTHA, ngày 06/10/2017	
282	Nguyễn Đình Thọ và Nguyễn Thị Anh Thư	Thôn Phương Quý II, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2017/DSST, ngày 22/3/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2017	Phải nộp 5.235.688đ án phí DSST	x			30/10/2017	04/QĐ-CCTHA, ngày 31/10/2017	
283	Trương Thị Mỹ Diễm	199/1 Hùng Vương, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	115/2014/QĐST-DS, ngày 31/12/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	674/QĐ-CCTHA, ngày 23/03/2015	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Liên số tiền còn lại 316.476.999đ và lãi suất chậm thi hành án	x			17/10/2017	05/QĐ-CCTHA, ngày 31/10/2017	

284	Trương Thị Mỹ Diễm và Lê Mươi	199/1 Hùng Vương, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2016/QĐCNSTT-ST, ngày 02/03/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	707/QĐ-CCTHA, ngày 09/03/2016	Phải trả cho bà Phạm Thị Đủ số tiền còn lại 1.657.764.355đ và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			17/10/2017	06/QĐ-CCTHA, ngày 31/10/2017	
285	Trương Thị Mỹ Diễm	199/1 Hùng Vương, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	45/2015/DSST, ngày 06/11/2015 và Thông báo số 392/TB-TA, ngày 16/11/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum: 07/2016/DSPT, ngày 12/05/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	978/QĐ-CCTHA, ngày 10/06/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc Liên số tiền còn lại 22.200.000đ và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			17/10/2017	07/QĐ-CCTHA, ngày 31/10/2017	
286	Trần Thị Thủy	02 Bế Văn Đàn, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	36/2016/QĐST-DS, ngày 22/11/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	308/QĐ-CCTHA, ngày 05/01/2017	Phải trả cho bà Ngô Thị Ngọc Cơ số tiền lần 1 là 200.000.000đ và tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án	x			16/11/2017	08/QĐ-CCTHA, ngày 17/11/2017	
287	Trương Minh Sáng và Trương Thụy Kha	02 Yết Kiêu, tổ 2, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2016/KDTM-ST, ngày 26/10/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	332/QĐ-CCTHA, ngày 19/01/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam-CN Kon Tum số tiền còn lại 78.728.010đ và tiền lãi phát sinh trên số tiền gốc theo hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng cho đến khi thi hành xong	x			15/11/2017	09/QĐ-CCTHA, ngày 20/11/2017	
288	Nguyễn Thị Út	53/2 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/2015/QĐST-DS, ngày 10/7/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	849/QĐ-CCTHA, ngày 11/5/2016	Phải trả cho ông Nguyễn Ngọc Ninh số tiền còn lại là 20.000.000đ và tiền lãi suất chậm thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án	x			08/12/2017	10/QĐ-CCTHA, ngày 11/12/2017	

289	Trần Ngọc Khắc	Số 128 Trần Văn Hai, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2016/QĐST-KDTM, ngày 23/9/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	17/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2016	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 354.746.007đ và khoản lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi thi hành án xong	x			07/12/2017	11/QĐ-CCTHA, ngày 11/12//2017	
290	Võ Lâm Thư	102 Trần Khánh Dư, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2017/DSST, ngày 20/3/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	873/QĐ-CCTHA, ngày 17/5/2017	Phải trả cho bà Hà Thị Minh Ngọc số tiền 235.524.000đ và phải trả lãi phát sinh đối với số tiền gốc chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, cho đến khi thi hành án xong	x			27/12/2017	13/QĐ-CCTHA, ngày 27/12//2017	
291	Trần Minh Quang và Trần Thị Thủy	Tổ 2, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2017/QĐ ST-KDTM, ngày 10/02/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	441/QĐ-CCTHA, ngày 14/12/2017	Phải liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tumsố tiền còn lại là: 2.122.358.952đ và khoản lãi phát sinh đối với số tiền gốc chậm trả theo mức lãi suất đối với Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi thi hành án xong	x			27/12/2017	14/QĐ-CCTHA, ngày 29/12/2017	
292	Trương Thị Ánh Lê	118 Nguyễn Huệ, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2010/DSST, ngày 17/9/2010 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	399/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2017	Phải nộp 4.000.000đ án phí DSST	x			15/01/2018	16/QĐ-CCTHA, ngày 16/01/2018	
293	Trần Công Quốc	12 (số cũ 54) Trần Bình Trọng, tổ 6, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	42/2015/DSST, ngày 25/09/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	298/QĐ-CCTHA, ngày 16/11/2017	Phải trả cho ông Huỳnh Kim Tuyên số tiền 340.000.000đ	x			09/01/2016	17/QĐ-CCTHA, ngày 16/01/2018	

294	Lê Đình Danh	155 Hà Huy Tập, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2014/HSST, ngày 07/5/2014 của TAND huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh	1282/QĐ-CCTHA, ngày 15/8/2017	Phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Khánh số tiền 130.000.000đ	x			15/01/2018	18/QĐ-CCTHA, ngày 18/01/2018	
295	Nguyễn Thị Kim Chi	Tổ 2, phường Ngô Mây, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2015/DSST, ngày 27/01/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1119/QĐ-CCTHA, ngày 16/7/2015	Phải trả cho bà Võ Thị Ngọc Trâm số tiền 120.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			16/01/2018	19/QĐ-CCTHA, ngày 18/01/2018	
296	A Triều	Thôn Kon Hra Chót, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	66/2017/HS-ST, ngày 12/9/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	237/QĐ-CCTHA, ngày 08/11/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST	x			15/01/2018	20/QĐ-CCTHA, ngày 18/01/2018	
297	Võ Thị Tùng Uyên	Thôn Kon Hra Chót, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	43/2016/QDST-DS, ngày 15/12/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	640/QĐ-CCTHA, ngày 21/03/2017	Phải trả cho bà Vũ Thị Hằng số tiền 50.000.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			16/01/2018	21/QĐ-CCTHA, ngày 18/01/2018	
298	Võ Thị Tùng Uyên	Thôn Kon Hra Chót, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	43/2016/QDST-DS, ngày 15/12/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	339/QĐ-CCTHA, ngày 20/01/2017	Phải nộp 1.250.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			16/01/2018	22/QĐ-CCTHA, ngày 18/01/2018	
299	Nguyễn Hữu Hiệp và Võ Thị Ngọc Hằng	Thôn Trung Nghĩa Tây, xã Kroong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.	09/2017/QDST- KDTM ngày 27/03/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	785/QĐ-CCTHA, ngày 24/4/2017	Phải nộp 10.825.300đ án phí dân sự sơ thẩm	x			24/01/2018	23/QĐ-CCTHA, ngày 25/01/2018	

300	Nguyễn Hữu Hiệp và Võ Thị Ngọc Hằng	Thôn Trung Nghĩa Tây, xã Kroong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.	09/2017/QĐST- KDTM ngày 27/03/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	869/QĐ- CCTHA, ngày 17/5/2017	Phải trả cho Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 225.879.000đ và lãi suất phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum và ông Nguyễn Hữu Hiệp và bà Võ Thị Ngọc Hằng	x			24/01/2018	24/QĐ- CCTHA, ngày 25/01/2018	
301	Nguyễn Thị Kim Liên	Hẻm 67 Hai Bà Trưng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/2017/QĐST- KDTM ngày 27/03/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	783/QĐ- CCTHA, ngày 24/4/2017	Phải nộp 7.257.700đ án phí dân sự sơ thẩm.	x			06/03/2018	26/QĐ- CCTHA, ngày 07/03/2018	
302	Nguyễn Thị Kim Liên	Hẻm 67 Hai Bà Trưng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/2017/QĐST- KDTM ngày 27/03/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	870/QĐ- CCTHA, ngày 17/5/2017	Phải trả cho Ngân hàng Ngoại Thương - Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 93.030.678đ và phải trả lãi phát sinh theo hợp đồng ký kết giữa ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi nhánh Kon Tum với bà Nguyễn Thị Kim Liên	x			06/03/2018	27/QĐ- CCTHA, ngày 07/03/2018	
303	Lê Thị Loan	Thôn 8, xã Đăk Cấm (Nơi ở hiện nay: thôn 1, xã Đăk Cấm), thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2007/DSPT ngày 19/10/2007 của Tòa án nhân tỉnh Kon Tum	392/QĐ- CCTHA, ngày 05/12/2017	Phải nộp 5.560.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			13/03/2018	28/QĐ- CCTHA, ngày 15/03/2018	
304	Đặng Thị Hương	Thôn Kon Rờ Bàng 1, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	51/2017/QĐST-DS ngày 21/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	389/QĐ- CCTHA, ngày 05/12/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Kon Tum số tiền tổng cộng là 76.924.051đ. Trong đó, tiền gốc là 62.676.891đ, tiền lãi là 14.247.160đ và phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc	x			28/03/2018	29/QĐ- CCTHA, ngày 29/03/2018	

305	Đặng Thị Hương	Thôn Kon Rờ Bàng 1, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	51/2017/QĐST-DS ngày 21/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	388/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2017	Phải nộp 1.923.101đ án phí dân sự sơ thẩm	x			28/03/2018	30/QĐ-CCTHA, ngày 02/04/2018	
306	Nguyễn Thị Trâm	Hẻm 104/6 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2017/QĐST-KDTM, ngày 08/03/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	678/QĐ-CCTHA, ngày 07/04/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam-CN Kon Tum số tiền còn lại là 183.887.810đ và phải trả lãi suất chậm thi hành án theo mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa Ngân hàng với bà Trâm	x			04/04/2018	33/QĐ-CCTHA, ngày 10/04/2018	
307	Nguyễn Văn Nghĩa	112 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	41/2016/DS-ST, ngày 30/12/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	386/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2017	Phải nộp 200.000đ án phí DSST	x			04/04/2018	34/QĐ-CCTHA, ngày 10/04/2018	
308	Nguyễn Nhật Thiện	87 Đoàn Thị Điểm, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	38/2018/QĐST-DS ngày 22/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	12/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2017	Phải nộp 12.670.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			10/04/2018	35/QĐ-CCTHA, ngày 12/04/2018	
309	Nguyễn Thị Mai Liên	Đường Nguyễn Hữu Thọ, tổ 1, phường Ngô Máy, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	13/2016/KDTM-ST ngày 11/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	588/QĐ-CCTHA, ngày 14/03/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 117.969.333đ và phải trả lãi phát sinh trên số tiền gốc theo hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng cho đến khi thi hành án xong	x			16/04/2018	36/QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2018	
310	Nguyễn Thị Mai Liên	Đường Nguyễn Hữu Thọ, tổ 1, phường Ngô Máy, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	13/2016/KDTM-ST ngày 11/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	348/QĐ-CCTHA, ngày 20/01/2017	Phải nộp 17.143.016đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			16/04/2018	37/QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2018	

311	Thái Quang (tên gọi khác: Đò)	Thôn Đăk Hưng, xã Đăk Blà, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	57/2016/HS-ST ngày 23/08/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum và Quyết định số 2130/2016/HSPT-QĐ ngày 09/12/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	763/QĐ-CCTHA, ngày 12/03/2018	Phải bồi thường cho bà Lê Thị Phang số tiền là 43.200.000đ và phải chịu lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			16/04/2018	38/QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2018	
312	Trần Thị Trường	20 (số cũ) Hồ Tụng Mậu, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	12/2015/DSST, ngày 13/4/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	401/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2017	Phải nộp 7.452.875đ án phí DSST	x			08/05/2018	40/QĐ-CCTHA, ngày 14/05/2018	
313	Trần Thị Trường	20 (số cũ) Hồ Tụng Mậu, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	12/2015/DSST, ngày 13/4/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	572/QĐ-CCTHA, ngày 16/01/2018	Phải trả cho bà Đào Trịnh Khánh Linh số tiền 149.050.375đ và khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			08/05/2018	41/QĐ-CCTHA, ngày 14/05/2018	
314	Nguyễn Thị Khánh Vân và Nguyễn Viết Điện	Thôn Phương Quý 2, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	22/2017/QĐST-KDTM, ngày 06/7/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1195/QĐ-CCTHA, ngày 19/7/2017	Phải nộp 13.597.509đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			14/05/2018	42/QĐ-CCTHA, ngày 16/05/2018	
315	Nguyễn Thị Khánh Vân và Nguyễn Viết Điện	Thôn Phương Quý 2, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	22/2017/QĐST-KDTM, ngày 06/7/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1194/QĐ-CCTHA, ngày 19/7/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Kon Tum số tiền còn lại là 239.036.578đ. Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Kon Tum có đơn yêu cầu thi hành án bà Nguyễn Thị Khánh Vân và ông Nguyễn Viết Điện không thi hành đủ khoản tiền nêu trên thì phải trả lãi suất theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết.	x			14/05/2018	43/QĐ-CCTHA, ngày 16/05/2018	
316	Nguyễn Trung Hiếu	152 Phan Chu Trinh, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2015/HNGĐ-ST, ngày 25/3/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	302/QĐ-CCTHA, ngày 20/11/2017	Phải nộp 200.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con	x			17/05/2018	45/QĐ-CCTHA, ngày 21/05/2018	

	317	Hoàng Văn Nhất	Thôn 9, xã Đắk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2017/KDTM-ST, ngày 17/8/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	61/QĐ-CCTHA, ngày 11/10/2017	Phải nộp 4.316.156đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			28/05/2018	46/QĐ-CCTHA, ngày 28/05/2018	
3	Chi Cục THADS huyện Đắk Hà						129	-	1		130	-
	1	Nguyễn Việt Hùng và Nguyễn Thị Thu Trang	Tổ dân phố 7, thị trấn Đắk Hà, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	46/2010/QĐST-DS, ngày 31/12/2010 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	74/QĐ-THA, ngày 05/01/2011	Phải nộp 7.500.000đ án phí DSST			x	04/08/2015	02/QĐ-CCTHADS, ngày 04/8/2015	
	2	Chu Ngọc Cường và Lê Thị Tĩnh	Tổ dân phố 3A, thị trấn Đắk Hà, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	19/2011/QĐST-DS, ngày 10/6/2011 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	189/QĐ-THA, ngày 14/6/2011	Phải nộp 40.200.000đ án phí DSST	x			05/08/2015	03/QĐ-CCTHADS, ngày 05/8/2015	
	3	Chu Ngọc Cường và Lê Thị Tĩnh	Tổ dân phố 3A, thị trấn Đắk Hà, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	16/2011/QĐST-DS, ngày 23/5/2011 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	177/QĐ-THA, ngày 25/5/2011	Phải nộp 2.409.625đ án phí DSST	x			05/08/2015	04/QĐ-CCTHADS, ngày 05/8/2015	
	4	Lê Văn Len và Nguyễn Thị Phương	Thôn Quyết Thắng, xã Hà Mòn, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	66/2014/QĐST-DS, ngày 21/8/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	441/QĐ-THA, ngày 06/9/2014	Phải nộp 1.267.375đ án phí DSST	x			05/08/2015	05/QĐ-CCTHADS, ngày 05/8/2015	
	5	Lê Văn Thuận và Nguyễn Thị Phương	Thôn Quyết Thắng, xã Hà Mòn, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	43/2014/QĐST-DS, ngày 03/6/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	319/QĐ-THA, ngày 06/6/2014	Phải nộp 2.960.000đ án phí DSST	x			05/08/2015	06/QĐ-CCTHADS, ngày 06/8/2015	
	6	Đào Thị Nghìn	Thôn 10 (Tân Lập B), xã Đắk Hring, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	13/2012/DSST, ngày 27/6/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	276/QĐ-THA, ngày 02/8/2012	Phải nộp 2.725.000đ án phí DSST	x			07/08/2015	08/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
	7	Hoàng Thị Hiền	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2013/DS-ST, ngày 30/5/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	370/QĐ-CCTHA, ngày 07/7/2014	Phải nộp 6.658.778đ án phí DSST	x			06/08/2015	09/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
	8	Phạm Văn Kiên và Hoàng Thị Hiền	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	05/2013/DS-ST, ngày 05/6/2013 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	379/QĐ-CCTHA, ngày 15/7/2013	Phải nộp 3.572.500đ án phí DSST	x			06/08/2015	10/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	

9	Hoàng Thị Hiền	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, H. Đắc Hà, tỉnh Kon Tum	11/2014/QĐST-DS, ngày 20/2/2014 của TAND huyện Đắc Hà, tỉnh Kon Tum	191/QĐ-CCTHA, ngày 27/2/2014	Phải nộp 2.334.125đ án phí DSST	x			06/08/2015	11/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
10	Hoàng Văn Kiên và Hoàng Thị Hiền	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, H. Đắc Hà, tỉnh Kon Tum	06/2013/DS-ST, ngày 06/6/2013 của TAND huyện Đắc Hà, tỉnh Kon Tum	381/QĐ-THA, ngày 15/7/2013	Phải nộp 2.197.575đ án phí DSST	x			06/08/2015	12/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
11	Vũ Xuân Tuấn	Thôn 7, xã Đăk Ui, H. Đắc Hà, tỉnh Kon Tum	16/2012/QĐST-DS, ngày 26/7/2012 của TAND huyện Đắc Hà, tỉnh Kon Tum	318/QĐ-THA, ngày 31/8/2012	Phải nộp 8.660.400đ án phí DSST	x			07/08/2015	13/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
12	Trịnh Thị Ánh Ngọc và Lê Văn Chứng, Lê Thị Oai, Lê Thị Vy, Lê Tiểu Băng	249 Hùng Vương, thị trấn Đắc Hà, H. Đắc Hà, tỉnh Kon Tum	04/2012/QĐ-ST, ngày 09/03/2012 của TAND huyện Đắc Hà, tỉnh Kon Tum	113/QĐ-CCTHA, ngày 14/3/2012	Bà Trịnh Thị Ánh Ngọc và người thừa kế quyền và nghĩa vụ của ông Lê Văn Vũ là ông Lê Văn Chứng, bà Lê Thị Oai, Trịnh Thị Ánh Ngọc, cháu Lê Thị Vy, Lê Tiểu Băng phải nộp 109.000.000đ án phí DSST	x			07/08/2015	16/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
13	Trịnh Thị Ánh Ngọc	249 Hùng Vương, thị trấn Đắc Hà, H. Đắc Hà, tỉnh Kon Tum	06/2012/QĐST-KDTM, ngày 13/03/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	127/QĐ-CCTHA, ngày 18/12/2012	Phải nộp 57.710.000đ án phí KDTM sơ thẩm	x			07/08/2015	17/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
14	Trịnh Thị Ánh Ngọc	249 Hùng Vương, thị trấn Đắc Hà, H. Đắc Hà, tỉnh Kon Tum	26/2012/QĐST-DS, ngày 26/06/2012 của TAND huyện Đắc Hà, tỉnh Kon Tum	222/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2012	Phải nộp 12.000.000đ án phí DSST	x			07/08/2015	19/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
15	Trịnh Thị Ánh Ngọc	249 Hùng Vương, thị trấn Đắc Hà, H. Đắc Hà, tỉnh Kon Tum	09/2012/QĐST-DS, ngày 120/03/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	132/QĐ-CCTHA, ngày 06/04/2012	Phải nộp 7.000.000đ án phí DSST	x			07/08/2015	22/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
16	Trịnh Thị Ánh Ngọc	249 Hùng Vương, thị trấn Đắc Hà, H. Đắc Hà, tỉnh Kon Tum	04/2012/QĐ-ST, ngày 29/02/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	112/QĐ-CCTHA, ngày 12/03/2012	Phải nộp 7.000.000đ án phí KDTM sơ thẩm	x			07/08/2015	23/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
17	Phan Duy Hiện	Tổ dân phố 7, thị trấn Đắc Hà, H. Đắc Hà, tỉnh Kon Tum	53/2012/QĐST-DS, ngày 10/9/2012 của TAND huyện Đắc Hà, tỉnh Kon Tum	09/QĐ-CCTHA, ngày 02/10/2012	Phải nộp 4.866.031đ án phí DSST	x			10/08/2015	25/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	

18	Nguyễn Xuân Kiên	Tổ dân phố 6, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	112/2012/HSST, ngày 06/03/2012 của TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	21/QĐ-CCTHA, ngày 08/10/2012	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 3.000.000đ tiền thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước	x			07/08/2015	26/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
19	Hoàng Văn Sáu	Tổ dân phố 1, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	20/2015/QĐST-DS, ngày 19/6/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	277/QĐ-CCTHA, ngày 30/6/2015	Phải nộp 11.840.000đ án phí DSST	x			10/08/2015	29/QĐ-CCTHADS, ngày 12/8/2015	
20	Hoàng Văn Sáu	Tổ dân phố 1, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	08/2015/QĐST-DS, ngày 6/4/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	203/QĐ-CCTHA, ngày 8/4/2015	Phải nộp 7.272.000đ án phí DSST	x			10/08/2015	30/QĐ-CCTHADS, ngày 12/8/2015	
21	Hoàng Văn Sáu	Tổ dân phố 1, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	08/2015/QĐST-DS, ngày 6/4/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	306/QĐ-CCTHA, ngày 9/7/2015	Phải trả cho ông Đỗ Minh Anh số tiền 627.239.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			10/08/2015	31/QĐ-CCTHADS, ngày 12/8/2015	
22	Nguyễn Văn Trường	Thôn 4, xã Đắk Mar, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon tum	03/2011/DS-ST, ngày 06/6/2011 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	208/QĐ-CCTHA, ngày 14/7/2015	Phải nộp 2.368.985đ án phí DSST	x			14/08/2015	32/QĐ-CCTHADS, ngày 14/8/2015	
23	Trần Thị Quyển	Thôn 2, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2012/KDTM-ST, ngày 05/4/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	185/QĐ-CCTHA, ngày 28/5/2012	Phải nộp 18.050.000đ án phí KDTM sơ thẩm	x			14/08/2015	33/QĐ-CCTHADS, ngày 17/8/2015	
24	Võ Đức Chính	Thôn 5, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	09/2015/HSST, ngày 14/4/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 23/2015/HSPT, ngày 02/7/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	324/QĐ-CCTHA, ngày 17/7/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 200.000đ án phí HSPT	x			14/08/2015	34/QĐ-CCTHADS, ngày 17/8/2015	
25	Vũ Thị Thúy	Thôn Bình Minh, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	07/2013/DS-ST, ngày 07/6/2013 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 24/2013/DS-PT, ngày 13/10/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	318/QĐ-CCTHA, ngày 16/7/2015	Phải trả cho bà Vũ Thị Luận số tiền 153.817.819đ và 1.837.710đ tiền chi phí giám định và lãi suất chậm thi hành án	x			19/08/2015	35/QĐ-CCTHADS, ngày 20/8/2015	
26	Nguyễn Thị Thu Hồng	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	27/2012/QĐST-DS, ngày 27/6/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	230/QĐ-CCTHA, ngày 27/6/2012	Phải nộp 4.175.000đ án phí DSST	x			19/08/2015	36/QĐ-CCTHADS, ngày 21/8/2015	
27	Vũ Văn Thoại	Tổ dân phố 3B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	05/2012/HS-ST, ngày 29/3/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	155/QĐ-CCTHA, ngày 07/5/2012	Phải nộp 2.503.000đ án phí HSST	x			19/08/2015	37/QĐ-CCTHADS, ngày 21/8/2015	

28	Phan Ngọc Chung	Tổ dân phố 8, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	32/2014/HSST, ngày 26/9/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 46/2014/HSPT, ngày 24/12/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	124/QĐ-CCTHA, ngày 21/01/2015	Phải nộp 3.227.000đ án phí HSST và DSST	x			24/08/2015	38/QĐ-CCTHADS, ngày 24/8/2015	
29	Cao Tiến Thành và Nguyễn Thị Thu Hồng	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	04/2012/KDTM-ST, ngày 28/8/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	75/QĐ-CCTHA, ngày 02/11/2012	Phải nộp 6.809.000đ án phí KDTM sơ thẩm	x			24/08/2015	39/QĐ-CCTHADS, ngày 24/8/2015	
30	Nguyễn Thanh Lộc	Thôn 9, xã Ngọc Wang (nay là thôn 6, xã Đắk Ngọc), huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	63/2014/HSST, ngày 20/6/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 34/2014/HSPT, ngày 05/9/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	66/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2014	Phải nộp 7.075.000đ tiền thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước	x			07/09/2015	41/QĐ-CCTHADS, ngày 07/9/2015	
31	Nguyễn Thị Nga	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	55/2013/QĐST-DS, ngày 04/12/2013 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	99/QĐ-CCTHA, ngày 09/12/2013	Phải nộp 1.500.000đ án phí DSST	x			10/09/2015	45/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015	
32	Đặng Văn Phú	Tổ dân phố 9, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	24/2015/QĐST-DS, ngày 3/7/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	329/QĐ-CCTHA, ngày 20/7/2015	Phải trả cho ông Nguyễn Đức Long số tiền 17.000.000đ	x			10/09/2015	49/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015	
33	Đình Khắc Định và Phạm Thị Chiên	Tổ dân phố 1, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	05/2012/DS-ST, ngày 26/4/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	193/QĐ-CCTHA, ngày 01/6/2012	Phải nộp 4.146.415đ án phí DSST	x			08/09/2015	50/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015	
34	Hồ Thị Vững và Đình Khắc Xứ	Tổ dân phố 6, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2005/HNGĐ-ST, ngày 26/8/2005 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	02/QĐ-CCTHA, ngày 06/10/2005	Bà Hồ Thị Vững phải nộp 2.318.435đ án phí DSST; ông Đình Khắc Xứ phải nộp 2.368.435đ án phí DSST	x			08/09/2015	51/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015	
35	Ngô Mạnh Hùng và Nguyễn Hoàng Vũ	Thôn 1, xã Đắk Mar, huyện Đắk Hà; Thôn 1, xã Đắk Ngọc, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	18/2009/HS-ST, ngày 14/7/2009 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	11/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2009	Ngô Mạnh Hùng phải nộp 1.734.375đ tiền do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước; Nguyễn Hoàng Vũ phải nộp 2.234.375đ tiền do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước	x			08/09/2015	52/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015	
36	Trần Văn Thái	Tổ dân phố 6, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	33/2011/HSST, ngày 08/12/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	77/QĐ-CCTHA, ngày 31/1/2012	Phải nộp 6.500.000đ tiền phạt	x			11/09/2015	53/QĐ-CCTHADS, ngày 11/9/2015	

37	Ông Ích Sanh và Phan Thị Mỹ	538 Hùng Vương, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	06/2005/HNGĐ-ST, ngày 28/11/2005 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	22/QĐ-CCTHA, ngày 03/1/2006	ông Ông Ích Sanh phải nộp 25.000đ án phí HNGĐ và 6.143.783đ án phí DSST; Bà Phan Thị Mỹ phải nộp 3.118.783đ án phí DSST	x			09/09/2015	54/QĐ-CCTHADS, ngày 11/9/2015	
38	Nguyễn Thị Hà	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	53/2013/QĐST-DS, ngày 02/12/2013 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	101/QĐ-CCTHA, ngày 10/12/2013	Phải nộp 9.490.000đ án phí DSST	x			14/09/2015	56/QĐ-CCTHADS, ngày 17/9/2015	
39	Nguyễn Thị Hà	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	07/2012/DS-ST, ngày 04/5/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 16/2012/DS-PT, ngày 14/8/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	324/QĐ-CCTHA, ngày 06/6/2012	Phải nộp 3.082.700đ án phí DSST	x			14/09/2015	57/QĐ-CCTHADS, ngày 17/9/2015	
40	Hoàng Phó Chi	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	23/2011/QĐST-DS, ngày 24/6/2011 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	198/QĐ-CCTHA, ngày 01/7/2011	Phải nộp 2.500.000đ án phí DSST	x			17/09/2015	59/QĐ-CCTHADS, ngày 18/9/2015	
41	Lê Thị Ninh	Tổ dân phố 10, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	11/2012/DS-ST, ngày 13/6/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	265/QĐ-CCTHA, ngày 02/8/2012	Phải nộp 8.904.683đ án phí DSST	x			24/09/2015	61/QĐ-CCTHADS, ngày 25/9/2015	
42	Trần Văn Dũng	Tổ dân phố 8, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	72/2009/HSST, ngày 31/12/2009 của TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	157/QĐ-CCTHA, ngày 09/5/2011	Phải nộp 3.257.050đ án phí HSST và DSST	x			27/09/2015	66/QĐ-CCTHADS, ngày 29/9/2015	
43	Lê Tuấn Nha và Nguyễn Thị Hòa	Thôn 7, xã Ngọc Vang, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	07/2011/DSST, ngày 16/9/2011 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 22/2011/DSPT, ngày 28/11/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	52/QĐ-CCTHA, ngày 08/12/2011	Phải nộp 29.820.000đ án phí DSST	x			24/09/2015	63/QĐ-CCTHADS, ngày 28/9/2015	
44	Bùi Văn Nam và Nguyễn Thị Minh	Thôn Quyết Thắng, xã Hà Mòn, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	62/2014/QĐST-DS, ngày 15/8/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	47/QĐ-CCTHADS, ngày 16/10/2014	Phải trả cho bà Trần Thị Ánh Tuyết số tiền 822.869.677đ	x			29/09/2015	64/QĐ-CCTHADS, ngày 29/9/2015	
45	Bùi Văn Nam và Nguyễn Thị Minh	Thôn Quyết Thắng, xã Hà Mòn, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	64/2014/QĐST-DS, ngày 18/8/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	50/QĐ-CCTHA, ngày 16/10/2014	Phải trả cho bà Phạm Thị Năm số tiền 2.000.000.000đ	x			29/09/2015	65/QĐ-CCTHADS, ngày 29/9/2015	
46	Hoàng Văn Tâm và Nguyễn Thị Hằng	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	23/2012/DS-ST, ngày 21/9/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 04/2013/DS-PT, ngày 08/01/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	59/QĐ-CCTHA, ngày 09/11/2015	Phải trả cho bà Lê Thị Thu Hiền số tiền 134.797.515đ	x			23/12/2015	02/QĐ-CCTHADS, ngày 24/12/2015	

47	Hồ Thị Hồng Vân	Thôn 1, xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	38/2015/QĐST-DS, ngày 18/11/2015 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	71/QĐ-CCTHA, ngày 26/11/2015	Phải nộp 6.250.000đ án phí DSST	x			25/12/2015	03/QĐ-CCTHADS, ngày 28/12/2015	
48	Hồ Thị Hồng Vân	Thôn 1, xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	38/2015/QĐST-DS, ngày 18/11/2015 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	76/QĐ-CCTHA, ngày 01/12/2015	Phải trả cho bà Vũ Thị Oanh số tiền 250.000.000đ	x			25/12/2015	04/QĐ-CCTHADS, ngày 28/12/2015	
49	Nguyễn Thanh Bình	Tổ dân phố 5, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	09/2015/HSST, ngày 14/4/2015 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum; 23/2015/HSPT, ngày 02/7/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	322/QĐ-CCTHADS, ngày 17/7/2015	Phải nộp 859.550đ án phí DSST	x			13/01/2015	05/QĐ-CCTHADS, ngày 13/01/2015	
50	Nguyễn Thành Chung	Tổ dân phố 9, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	13/2014/HSST, ngày 11/04/2014 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	99/QĐ-CCTHA, ngày 24/12/2015	Phải bồi thường cho ông Phạm Minh Đông số tiền 8.882.500đ	x			08/01/2016	07/QĐ-CCTHADS, ngày 15/01/2015	
51	Trương Thị Liệu	Thôn 4, xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	47/2012/QĐST-DS ngày 17/8/2012 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	14/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải trả cho bà Vũ Thị Luận số tiền 334.614.000đ và lãi suất chậm trả	x			23/02/2016	08/QĐ-CCTHADS, ngày 25/02/2015	
52	Hoàng Thanh Bằng	Thôn 6, xã Đăk Ngok, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	85/2015/HSST, ngày 18/09/2015 của TAND thành phố Kon Tum; Thông báo số 18/2016/TB-TA, ngày 15/01/2016 của TAND thành phố Kon Tum; 02/2016/HSPT, ngày 20/01/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	169/QĐ-CCTHA, ngày 01/03/2016	Phải nộp tiền bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Nguyễn Lê Vũ số tiền là 9.250.000đ	x			10/03/2016	12/QĐ-CCTHA, ngày 14/03/2016	
53	Nguyễn Văn Nghĩa	Tổ dân phố 10, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	04/2016/HSST, ngày 14/01/2016 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum;	176/QĐ-CCTHA, ngày 02/03/2016	Phải nộp tiền bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Trần Nam Chung số tiền là 16.000.000đ	x			10/03/2016	13/QĐ-CCTHA, ngày 14/03/2016	
54	Nguyễn Ngọc Duy Quỳnh	Thôn 6, xã Đăk La, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2016/HSST, ngày 15/01/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	182/QĐ-CCTHA, ngày 09/3/2016	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm	x			24/03/2016	14/QĐ-CCTHA, ngày 28/03/2016	
55	Phạm Văn Kiên và Hoàng Thị Hiền	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, H. Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	05/2015/DSST, ngày 31/07/2015 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	07/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải nộp 5.900.000đ án phí DSST	x			08/04/2016	15/QĐ-CCTHA, ngày 08/04/2016	

56	Hoàng Thị Hiền	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, H. Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2014/DSST, ngày 30/05/2014 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	10/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải trả cho bà Phạm Thị Năm số tiền 133.175.575đ và lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả	x			08/04/2016	16/QĐ-CCTHA, ngày 08/04/2016	
57	Hoàng Thị Hiền	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, H. Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	05/2015/DSST, ngày 31/07/2015 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	08/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải nộp 3.000.000đ án phí DSST	x			08/04/2016	17/QĐ-CCTHA, ngày 08/04/2016	
58	Hợp tác xã Nông lâm nghiệp nuôi trồng thủy sản và dịch vụ du lịch Hương Nguyên	Thôn 4, xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2011/QĐST-KDTM, ngày 07/04/2011 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	40/QĐ-CCTHA, ngày 22/10/2015	Phải trả cho Tổng công ty cà phê Việt Nam-Công ty TNHH MTV-CN tổng công ty cà phê Việt Nam-Công ty xuất nhập khẩu cà phê Đăk Hà số tiền 304.573.902đ	x			08/04/2016	18/QĐ-CCTHA, ngày 12/04/2016	
59	Ngô Hoàng Quốc Long và Nguyễn Thị Hồng Lý	28 Hùng Vương, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	15/2016/QĐST-DS, ngày 05/04/2016 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	222/QĐ-CCTHA, ngày 22/04/2016	Phải trả cho ông Lương Văn Bé số tiền nợ 50.000.000đ và lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả	x			16/05/2016	20/QĐ-CCTHA, ngày 16/05/2016	
60	Nguyễn Thị Thu Phương	Tổ dân phố 7, thị trấn Đăk Hà, H.Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	74/2015/HSST, ngày 21/07/2015 của TAND thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai	178/QĐ-CCTHA, ngày 07/03/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 400.000đ án phí DSST	x			17/05/2016	23/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2016	
61	Đình Ngô Thảo Nguyên	Thôn 5, xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	27/2015/HSST, ngày 04/03/2015 của TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng	237/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2016	Phải bồi thường cho bà Đặng Thị Lơn số tiền 11.040.000đ	x			18/05/2016	25/QĐ-CCTHA, ngày 26/05/2016	
62	Mai Đức Huy (Huế)	Tổ dân phố 1, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	05/2013/HSST, ngày 18/01/2013 của Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	23/QĐ-CCTHA, ngày 07/10/2013	phải nộp 19.400.000đ tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có để sung công quỹ Nhà nước	x			26/05/2016	26/QĐ-CCTHA, ngày 30/05/2016	
63	Nguyễn Thanh Phương	Thôn 1, xã Đăk Ngọc (nay là Thôn Đăk Bình, xã Đăk Ngọc) huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	14/2016/HSST, ngày 23/03/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	259/QĐ-CCTHA, ngày 24/05/2016	Phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ và tiền án phí dân sự sơ thẩm là 575.000đ	x			08/06/2016	28/QĐ-CCTHA, ngày 10/06/2016	

64	Nguyễn Tấn Danh	Tổ dân phố 2b, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	38/2016/HSST, ngày 20/04/2016 của TAND thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	286/QĐ-CCTHA, ngày 24/06/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST	x			10/08/2016	31/QĐ-CCTHA, ngày 10/08/2016	
65	Ngô Hoàng Quốc Long	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2016/DS-ST, ngày 21/03/2016 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	296/QĐ-CCTHA, ngày 07/07/2016	Phải trả cho Tổng công ty cà phê Việt Nam-Công ty TNHH MTV số tiền 15.059.083đ	x			10/08/2016	32/QĐ-CCTHA, ngày 10/08/2016	
66	Nguyễn Trọng Trung	Tổ dân phố 7, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2016/DSST, ngày 25/04/2016 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	273/QĐ-CCTHA, ngày 01/06/2016	Phải nộp tiền án phí DSST là: 2.500.000đ	x			13/06/2016	35/QĐ-CCTHA, ngày 18/08/2016	
67	Nguyễn Đình Vinh	Thôn 1, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	49/2012/QĐST-DS, ngày 23/08/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	330/QĐ-CCTHA, ngày 28/07/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh số tiền nợ là: 250.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			15/08/2016	36/QĐ-CCTHA, ngày 18/08/2016	
68	Hồ Thanh Huyền và Hoàng Văn Vỹ	Thôn 2, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	08/2016/DSST, ngày 29/06/2016 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	336/QĐ-CCTHA, ngày 04/08/2016	Phải nộp 4.950.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			18/08/2016	37/QĐ-CCTHA, ngày 18/08/2016	
69	Lê Thị Ninh	Tổ dân phố 10, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	11/2012/DSST, ngày 13/06/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	254/QĐ-CCTHA, ngày 16/07/2012	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – CN Kon Tum số tiền là 178.093.667đ và lãi suất do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả	x			19/08/2016	38/QĐ-CCTHA, ngày 19/08/2016	
70	Hoàng Phó Chừu	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	23/2011/QĐST-DS, ngày 24/06/2011 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	07/QĐ-CCTHA, ngày 07/10/2011	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Hòa số tiền là 100.000.000đ và lãi suất do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả	x			22/08/2016	39/QĐ-CCTHADS, ngày 22/08/2016	
71	Dương Văn Thành và Đào Thị Duân	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	32/2014/QĐST-DS, ngày 21/4/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	427/QĐ-CCTHA, ngày 22/8/2014	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thìn số tiền 90.865.863đ	x			27/10/2016	01/QĐ-CCTHA, ngày 31/10/2016	

72	Trương Chung Tâm	Tổ dân phố 3B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	02/2016/DS-ST, ngày 19/04/2016 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 13/2016/DSPT, ngày 27/07/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	360/QĐ-CCTHA, ngày 17/08/2016	Phải nộp số tiền 4.063.872đ án phí DSST	x			20/12/2016	04/QĐ-CCTHA, ngày 22/12/2016	
73	Phạm Thị Chiên	Tổ dân phố 1, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	02/2013/DS-ST, ngày 17/04/2013 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	19/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngát số tiền 148.077.600đ	x			21/10/2016	07/QĐ-CCTHA, ngày 17/01/2017	
74	Hội nông dân xã Đắk La, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	Xã Đắk La, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	43/2012/QĐST-DS, ngày 15/08/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	58/QĐ-CCTHA, ngày 09/11/2015	Phải trả cho Chi nhánh Tổng công ty cà phê Việt nam-Công ty xuất nhập khẩu cà phê Đắk hà số tiền 200.111.534đ	x			16/01/2017	08/QĐ-CCTHA, ngày 18/01/2017	
75	Nguyễn Thị Hằng	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	42/2014/QĐST-DS, ngày 03/06/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	102/QĐ-CCTHADS, ngày 29/12/2016	Phải trả cho bà Trần Thị Ánh Tuyết số tiền là : 113.200.000đ	x			13/02/2017	10/QĐ-CCTHA, ngày 14/02/2017	
76	Nguyễn Thị Hằng	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	44/2014/QĐST-DS, ngày 05/06/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	106/QĐ-CCTHADS, ngày 29/12/2016	Phải trả cho bà Trần Thị Ánh Tuyết số tiền là : 22.000.000đ	x			13/02/2017	11/QĐ-CCTHA, ngày 14/02/2017	
77	Nguyễn Anh Đức	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum ;	41/2016/HSST, ngày 13/12/2016 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	133/QĐ-CCTHADS, ngày 24/01/2017	Phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ và án phí dân sự sơ thẩm là 200.000đ	x			03/03/2017	12/QĐ-CCTHA, ngày 06/03/2017	
78	Phan Văn Kỳ và Phạm Thị Tươi	Thôn 4, xã Đắk Mar, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon tum	01/2015/QĐST-KDTM, ngày 22/9/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	15/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải nộp tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 10.332.780đ	x			27/03/2017	14/QĐ-CCTHA, ngày 28/03/2017	

79	Bùi Thị Mai Hường	Tổ dân phố 9, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	08/2011/DS-ST, ngày 29/09/2011 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	69/QĐ-CCTHA, ngày 23/11/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngò số tiền nợ là : 89.200.000đ	x			15/05/2017	18/QĐ-CCTHA, ngày 15/05/2017	
80	Hợp tác xã nông lâm nghiệp nuôi trồng thủy sản và dịch vụ du lịch Hương Nguyên	Thôn 4, xã Hà Môn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	02/2011/QĐST-KDTM, ngày 17/08/2011 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	116/QĐ-CCTHA, ngày 05/01/2017	Phải trả cho Công ty TNHH một thành viên Phúc Lợi số tiền nợ là : 171.210.491đ	x			19/05/2017	20/QĐ-CCTHA, ngày 26/05/2017	
81	Nguyễn Thị Hà	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	07/2012/DSST, ngày 04/05/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; Bản án số: 16/2012/DSPT, ngày 14/08/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	27/QĐ-CCTHA, ngày 11/10/2012	Phải trả cho bà Trần Thị Lân số tiền: 61.654.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			29/05/2017	21/QĐ-CCTHA, ngày 29/05/2017	
82	Nguyễn Thị Hà	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	17/2012/QĐST-DS, ngày 10/5/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	341/QĐ-CCTHA, ngày 05/6/2013	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Hằng số tiền là 130.000.000đ và lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			29/05/2017	22/QĐ-CCTHA, ngày 29/05/2017	
83	Nguyễn Thị Hà	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	24/2013/QĐST-DS, ngày 02/12/2013 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	123/QĐ-CCTHA, ngày 24/12/2013	Phải trả cho bà Đỗ Thị Phương số tiền là 379.625.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			29/05/2017	23/QĐ-CCTHA, ngày 29/05/2017	
84	Nguyễn Văn Nghĩa	Tổ dân phố 10, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	29/2017/HS-ST, ngày 23/02/2017 của TAND Thành phố Plei Ku, tỉnh Gia Lai	202/QĐ-CCTHA, ngày 28/04/2017	Phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là : 200.000đ	x			02/06/2017	24/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017	
85	Nguyễn Văn Nghĩa	Tổ dân phố 10, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	04/2016/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	257/QĐ-CCTHA, ngày 20/5/2016	Phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 1.186.000đ	x			22/06/2017	25/QĐ-CCTHA, ngày 26/06/2017	
86	Nguyễn Huy Hậu	Thôn Tua Team, xã Đắk Long, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	27/2015/HSST, ngày 30/9/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; Quyết định số 01/2016/QĐPT-HS, ngày 04/01/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	140/QĐ-CCTHA, ngày 15/02/2016	Phải nộp 7.950.000đ án phí DSST	x			27/06/2017	26/QĐ-CCTHA, ngày 27/06/2017	

87	Nguyễn Thị Thu Hồng	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	27/2012/QĐST-DS, ngày 27/06/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	314/QĐ-CCTHA, ngày 14/07/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngò số tiền 226.000.000đ và lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			30/06/2017	27/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2017	
88	Trịnh Thị Ánh Ngọc	249 Hùng Vương, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	08/2012/QĐST-DS, ngày 06/04/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	135/QĐ-CCTHA, ngày 16/04/2012	Phải nộp 3.675.000đ án phí DSST	x			03/07/2017	28/QĐ-CCTHA, ngày 11/07/2017	
89	Trịnh Thị Ánh Ngọc và Lê Văn Chứng, Lê Thị Oai, Lê Thị Vy, Lê Tiểu Bằng	249 Hùng Vương, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	09/2012/QĐST-DS, ngày 12/04/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	137/QĐ-CCTHA, ngày 16/04/2012	Bà Trịnh Thị Ánh Ngọc và những người thừa kế quyền và nghĩa vụ của ông Lê Văn Vũ phải nộp 4.288.000đ án phí DSST	x			03/07/2017	29/QĐ-CCTHA, ngày 11/07/2017	
90	Trịnh Thị Ánh Ngọc	249 Hùng Vương, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2014/HSST, ngày 14/01/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	118/QĐ-CCTHA, ngày 12/01/2015	Phải nộp số tiền 83.300.000đ án phí DSST	x			03/07/2017	29a/QĐ-CCTHA, ngày 11/07/2017	
91	Phạm Thanh Toàn	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	34/2009/HSST, ngày 08/12/2009 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 09/2010/HSPT, ngày 11/02/2010 của TAND tỉnh Kon Tum	100/QĐ-CCTHA, ngày 01/03/2010	Phải nộp 2.700.000đ án phí HSST và DSST	x			30/06/2017	30/QĐ-CCTHA, ngày 11/07/2017	
92	Nguyễn Văn Hậu, Nguyễn Thị Nga	01, Hàm Nghi, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	02/2014/QĐST-KDTM, ngày 22/01/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	241/QĐ-CCTHA, ngày 16/4/2014	Còn phải trả Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam, chi nhánh Kon Tum số tiền 915.631.802đ và lãi suất chậm thi hành án	x			31/07/2017	31/QĐ-CCTHA, ngày 31/07/2017	
93	Hồ Bùi Quang Anh (mẹ là Bùi Thị Thắm)	Thôn 8, xã Đắk Ui, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	31/2017/HSST, ngày 09/05/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	245/QĐ-CCTHA, ngày 07/07/2017	Phải nộp 250.000đ án phí. Bà Bùi Thị Thắm nộp thay	x			07/08/2017	32/QĐ-CCTHA, ngày 07/08/2017	
94	Hoàng Thị Vân	Tổ dân phố 1, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2017/DS-ST, ngày 29/5/2017 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	250/QĐ-CCTHA, ngày 07/7/2017	Phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.700.000đ	x			21/08/2017	33/QĐ-CCTHA, ngày 22/08/2017	

95	Vũ Thị Thúy	Thôn Bình Minh, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	06/2015/DS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	19/QĐ-CCTHA, ngày 12/10/2015	Phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 13.000.000đ	x			16/08/2017	34/QĐ-CCTHA, ngày 17/08/2017	
96	Vũ Thị Thúy	Thôn Bình Minh, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	06/2015/DS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	45/QĐ-CCTHA, ngày 26/10/2015	Phải trả cho bà Nghiêm Thị Vui số tiền 260.000.000đ	x			16/08/2017	35/QĐ-CCTHA, ngày 17/08/2017	
97	Hoàng Thị Vân	Tổ dân phố 1, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2017/DS-ST, ngày 29/5/2017 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	248/QĐ-CCTHA, ngày 07/7/2017	Phải trả cho bà Đinh Thị Mậu (Đinh Thị Mận) số tiền nợ là 74.00.000đ và lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán và chi phí giám định là 4.000.000đ.	x			21/08/2017	36/QĐ-CCTHA, ngày 22/08/2017	
98	Trịnh Xuân Thọ và Bùi Thị Út	Thôn Quyết Thắng, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	04/2015/DS-PT, ngày 14/7/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 21/2015/DS-PT, ngày 15/10/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	48/QĐ-CCTHA, ngày 30/10/2015	Phải trả cho bà Phạm Thị Năm số tiền 321.255.000đ và lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			24/08/2017	38/QĐ-CCTHA, ngày 25/08/2017	
99	Nguyễn Xuân Phong; Bùi Công Khởi	Tổ dân phố 11, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum (Thôn 7, xã Đắk Ngọc, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum); Tổ dân phố 3, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	40/2014/HSST, ngày 22/7/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	220/QĐ-CCTHA, ngày 15/4/2015	- Nguyễn Xuân Phong phải nộp số tiền phạt còn lại là 1.000.000đ; - Bùi Công Khởi phải nộp số tiền phạt là 5.000.000đ	x			23/08/2017	39/QĐ-CCTHA, ngày 25/08/2017	
100	Nguyễn Việt Hoàng	Tổ dân phố 3A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	23/2015/HSST ngày 24 tháng 9 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 38/2015/HSPT ngày 09 tháng 12 năm 2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	289/QĐ-CCTHA, ngày 09/8/2017	Phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Nguyễn Đình Cảnh số tiền 11.021.654đ và phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Phạm Thị Nhiên Sang số tiền 3.500.000đ	x			28/08/2017	41/QĐ-CCTHA, ngày 01/09/2017	

101	Nguyễn Tấn Công (tên gọi khác: Cu); Nguyễn Văn Cuội (tên gọi khác: Quân)	Tổ dân phố 2B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; Thôn Tiên Thuận, xã Tây Thuận, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	168/2015/HSST, ngày 10/12/2015 của TAND thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	01/QĐ- CCTHA, ngày 03/10/2016	Phải có trách nhiệm liên đối bồi thường cho Trương Thị Thanh Thanh số tiền 1.200.000đ. Chia phần mỗi người bồi thường cho bà Thanh 600.000đ. Đối với ông Nguyễn Tấn Công nếu không đủ tiền bồi thường thì buộc ông Nguyễn Tấn Lộc và Trần Thị Hạnh (là cha mẹ của Nguyễn Tấn Công phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình).	x			01/09/2017	42/QĐ- CCTHA, ngày 01/09/2017	
102	Hoàng Văn Sữa	Tổ dân phố 2B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	11/2016/QĐST-DS, ngày 18/3/2016 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	279/QĐ- CCTHA, ngày 14/6/2016	Phải trả cho bà Trương Thị Bích Ngọc số tiền còn lại lần 1 là 19.000.000đ	x			31/08/2017	43/QĐ- CCTHA, ngày 01/09/2017	
103	Phạm Hồng Việt	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	18/2010/HSST, ngày 28/7/2010 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	07/QĐ- CCTHA, ngày 08/10/2010	Phải nộp 15.850.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự sơ thẩm	x			18/09/2017	45/QĐ- CCTHA, ngày 18/09/2017	
104	Trương Thị Liệu	Thôn 4, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	17/2013/HS-ST, ngày 23/04/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	300/QĐ- CCTHA, ngày 17/08/2017	Phải bồi thường cho bà Hoàng Thị Bảy số tiền 54.000.000đ và lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			26/10/2017	01/QĐ- CCTHA, ngày 27/10/2017	
105	Trương Thị Liệu	Thôn 4, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	17/2013/HS-ST, ngày 23/04/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	301/QĐ- CCTHA, ngày 17/08/2017	Phải bồi thường cho bà Hoàng Thị Bốn số tiền 42.201.000đ và lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			26/10/2017	02/QĐ- CCTHA, ngày 27/10/2017	
106	Dương Văn Hà	Thôn 8, xã Đắk Ui, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	45/2013/HS-ST, ngày 11/11/2013 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	08/QĐ- CCTHA, ngày 04/10/2017	Phải bồi thường về sức khỏe cho ông Vi Văn Thuận số tiền 8.348.000đ	x			26/10/2017	03/QĐ- CCTHA, ngày 27/10/2017	

107	Nguyễn Thị Xuân Đệp	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2013/KDTM-ST, ngày 14/01/2013 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum; 03/2013/KDTM-PT, ngày 29/07/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	20/QĐ-CCTHA, ngày 19/10/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-CN Kon Tum số tiền 230.890.910đ và khoản lãi đối với phần nợ gốc chậm thanh toán theo thỏa thuận tại hợp đồng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/01/2013) đến khi trả nợ xong	x			07/11/2017	04/QĐ-CCTHA, ngày 08/11/2017	
108	Nguyễn Viết Hưng và Dương Thị Lân	Tổ dân phố 11, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	05/2017/QĐST-DS, ngày 03/3/2017 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	184/QĐ-CCTHA, ngày 07/4/2017	Ông Nguyễn Viết Hưng và bà Dương Thị Lân phải trả ông Lương Văn Bé số tiền 137.238.000đ. Trong đó: + Ông Nguyễn Viết Hưng phải trả ông Lương Văn Bé số tiền: 117.238.000đ; + Bà Dương Thị Lân phải trả ông Lương Văn Bé số tiền 20.000.000đ. Ông Hưng, bà Lân còn phải chịu lãi suất theo mức thỏa thuận của các bên là 1,2%/tháng tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			27/11/2017	05/QĐ-CCTHA, ngày 27/11/2017	
109	Đình Ngọc Quế	Thôn Đoàn Kết, xã Đăk Ngọc, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2017/DS-ST, ngày 25 tháng 7 năm 2017 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	53/QĐ-CCTHA, ngày 13/11/2017	Phải trả cho bà Trương Thị Mỹ Lệ số tiền nợ là 600.000.000đ	x			06/12/2017	07/QĐ-CCTHA, ngày 11/12/2017	

110	Hợp tác xã nông lâm nghiệp nuôi trồng thủy sản và dịch vụ du lịch Hương Nguyên	Thôn 5, xã Hà Môn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	13/2013/KDTM-ST, ngày 12/06/2013 của TAND thành phố Plei Ku, tỉnh Gia Lai	21/QĐ-CCTHA, ngày 19/10/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB)- CN Gia Lai số tiền 647.866.192đ. Trong đó số tiền gốc là 406.869.411đ, tiền lãi là 240.996.781đ. Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải đúng hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả trong quá trình thi hành án.	x			12/12/2017	08/QĐ-CCTHA, ngày 13/12/2017	
111	Phùng Văn Hải	Thôn 1B, xã Đắk La, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	39/2016/HSST, ngày 06 tháng 10 năm 2016 của TAND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai	82/QĐ-CCTHA, ngày 13/12/2017	Phải bồi thường cho người bị hại là Bùi Lan Hương số tiền là 9.600.000đ	x			26/12/2017	09/QĐ-CCTHA, ngày 27/12/2017	
112	Phạm Thị Kim Dung	Thôn 1, xã Đắk Mar, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2013/KDTM-ST, ngày 09/4/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;	27/QĐ-CCTHA, ngày 19/10/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam-CN Kon Tum số tiền 213.188.095đ và lãi suất chậm thi hành án	x			05/01/2018	14/QĐ-CCTHA, ngày 09/01/2018	
113	Nghiêm Thị Quý	Thôn Quyết Thắng, xã Hà Môn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	26/2012/QĐSt-KDTM, ngày 05/12/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	26/QĐ-CCTHA, ngày 19/10/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam-CN Kon Tum số tiền 488.908.346đ và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký số 625/2011/1861/HĐ ngày 29/7/2011 giữa Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam-CN Kon Tum với bà Nghiêm Thị Quý	x			05/01/2018	15/QĐ-CCTHA, ngày 09/01/2018	

114	Lê Văn Len và Nguyễn Thị Phương	51, Thôn Quyết Thắng, xã Hà Môn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2014/QĐST-KDTM, ngày 14/01/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	25/QĐ-CCTHA, ngày 19/10/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam-CN Kon Tum số tiền 738.510.642đ và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký số 625/2012/1164/HĐ ngày 03/5/2012 giữa Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam-CN Kon Tum với bà Nguyễn Thị Phương	x			05/01/2018	16/QĐ-CCTHA, ngày 09/01/2018	
115	Vũ Văn Toàn	Thôn 11, xã Đắk Hring, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	25/2017/HSST, ngày 07/7/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	55/QĐ-CCTHA, ngày 13/11/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 2.340.000đ án phí DSST	x			09/01/2018	17/QĐ-CCTHA, ngày 09/01/2018	
116	Vũ Văn Toàn	Thôn 11, xã Đắk Hring, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	25/2017/HSST, ngày 07/7/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	56/QĐ-CCTHA, ngày 13/11/2017	Phải trả cho bà Hoàng Thị Thanh Tuyền và ông Trịnh Thế Quang số tiền là 2.000.000đ	x			09/01/2018	18/QĐ-CCTHA, ngày 09/01/2018	
117	Trần Quang Tróc và Nguyễn Thị Ánh	Thôn 11, xã Đắk Ui (nay là thôn Đắk Lợi, xã Đắk Ngọc), huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2017/KDTM-ST, ngày 28/9/2017 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	50/QĐ-CCTHA, ngày 07/11/2017	Phải nộp số tiền 23.517.022đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			17/01/2018	20/QĐ-CCTHA, ngày 19/01/2018	
118	Vũ Văn Toàn	Thôn 11, xã Đắk Hring, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	25/2017/HSST, ngày 07/7/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	99/QĐ-CCTHA, ngày 18/01/2018	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Vân số tiền 44.800.000đ và khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả	x			29/01/2019	21/QĐ-CCTHA, ngày 30/01/2018	
119	Hoàng Thị Hiền và Phạm Văn Kiên	Thôn Thống Nhất, xã Hà Môn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	05/2015/DSST, ngày 31 tháng 7 năm 2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/QĐ-CCTHA, ngày 03/10/2017	- Hoàng Thị Hiền và Phạm Văn Kiên phải trả cho bà Trần Thị Ánh Tuyết số tiền là: 118.000.000đ và lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán. - Hoàng Thị Hiền phải trả cho bà Trần Thị Ánh Tuyết số tiền là: 60.000.000đ và lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			10/01/2018	19/QĐ-CCTHA, ngày 10/01/2018	

120	Nguyễn Thị Hiến	TDP 3, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2014/KDTM-ST ngày 10 tháng 03 năm 2014 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/QĐ-CCTHA, ngày 19/10/ 2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - CN Kon Tum số tiền là 551.495.062đ và tiền lãi chậm theo lãi suất của hợp đồng tín dụng số 625/2012/3114/HĐ ngày 29/8/2012 giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - CN Kon Tum với bà Nguyễn Thị Hiến	x			05/04/2018	22/QĐ-CCTHA, ngày 09/04/2018	
121	Phạm Văn Tứ và Lê Thị Hằng	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2016/KDTM-ST ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	153/QĐ-CCTHA, ngày 24/02/2017	Phải có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Á Châu số tiền còn lại 177.420.812đ. Trong đó số tiền gốc là 140.658.312 đồng, tiền lãi trong hạn là 25.606.250 đồng và tiền lãi quá hạn là 11.156.250đ tính đến hết ngày 29/12/2016. Lãi suất sẽ được tiếp tục tính kể từ ngày 30/12/2016 theo mức lãi suất của hợp đồng tín dụng số: KTU.CN.642.020615 ngày 02/6/2015 trên số nợ gốc thực nợ cho đến khi trả hết số nợ gốc	x			23/04/2018	24/QĐ-CCTHA, ngày 24/04/2018	
122	Phạm Văn Tứ và Lê Thị Hằng	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2016/KDTM-ST ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	145/QĐ-CCTHA, ngày 13/02/2017	Phải nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 23.470.500đ	x			23/04/2018	25/QĐ-CCTHA, ngày 24/04/2018	
123	Phạm Văn Tứ và Lê Thị Hằng	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	13/2014/QĐST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	13/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải trả cho bà Võ Thị Thúy Nga số tiền 116.000.000đ	x			23/04/2018	26/QĐ-CCTHA, ngày 24/04/2018	
124	Hoàng Khang	Thôn 1, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	53/2017/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	87/QĐ-CCTHA, ngày 05/01/2018	Phải có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 1.000.000đ, kể từ ngày 01/7/2017 đến tháng 9/2018 cho cháu Hoàng Khánh Chi- sinh ngày 03/3/2016	x			19/04/2018	27/QĐ-CCTHA, ngày 24/04/2018	

	125	Lâm Minh Hà	Thôn 11(Kon Hnong Yop), xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	106/2016/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Toà án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	83/QĐ-CCTHA, ngày 18/12/2017	Phải có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 600.000đ, kể từ tháng 12/2016 đến tháng 9/2018 cho cháu Lâm Thị Minh Phương-sinh ngày 16/3/2010	x			18/04/2018	28/QĐ-CCTHA, ngày 24/04/2018	
	126	Ngô Quang Tình	Thôn 4, xã Hà Môn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	13/2012/QĐST-KDTM ngày 09 tháng 9 năm 2012 của Toà án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	54/QĐ-CCTHA, ngày 25/10/2012	Phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền là 953.134.355đ và lãi suất chậm thi hành án	x			19/04/2018	29/QĐ-CCTHA, ngày 26/04/2018	
	127	Bạch Chơn Linh	Tổ dân phố 3A, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	35/2016/QĐST- DS ngày 09 tháng 09 năm 2016 của Toà án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	186/QĐ-CCTHA, ngày 05/04/2018	Phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á số tiền là: 52.261.000đ Trong đó số tiền gốc là 29.588.243đ; Tiền lãi trong hạn 6.461.757đ và tiền lãi quá hạn tính đến hết ngày 01/9/2016 là 16.211.000đ, và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			26/04/2018	30/QĐ-CCTHA, ngày 14/05/2018	
	128	Hoàng Văn Quốc và Vũ Thị Thúy	Thôn Bình Minh, xã Hà Môn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	38/2013/QĐST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2013 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	118/QĐ-CCTHA, ngày 27/02/2018	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam số tiền gốc và lãi là 78.769.378đ và tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng	x			14/05/2018	31/QĐ-CCTHA, ngày 14/05/2018	

	129	Đỗ Trọng Lâm và Trần Thị Ngọc	TDP 5, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	14/2013/QĐST-DS ngày 16 tháng 05 năm 2013 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	23/QĐ-CCTHA, ngày 19/10/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội - Chi nhánh tỉnh Gia Lai số tiền là 1.041.932.790đ. Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với khoản vay của tổ chức tín dụng phải đúng quy hợp đồng đã ký kết từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng. Khi tính lãi chỉ tính lãi của nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả cho quá trình thi hành án	x			10/05/2018	32/QĐ-CCTHA, ngày 14/05/2018	
	130	Nguyễn Văn Nghĩa	TDP 10, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	70/2017/HSST ngày 29 tháng 05 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	207/QĐ-CCTHA, ngày 26/4/2018	Phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là: 200.000đ và tiền án phí dân sự sơ thẩm là 275.000đ	x			16/05/2018	33/QĐ-CCTHA, ngày 16/05/2018	
4		Chi cục THADS huyện Đắk Tô					17	-	-		17	-
	1	Bùi Thanh Sơn	Khối 10, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	321/2013/HSPT, ngày 19/9/2013 của TAND tối cao tại Đà Nẵng	16/QĐ-CCTHADS, ngày 14/11/2013	Phải nộp 19.900.000đ án phí DSST	x			16/11/2015	01/QĐ-CCTHADS, ngày 19/11/2015	
	2	Nguyễn Đức Thực	Khối 7, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	75/2013/HSST, ngày 26/9/2013 của TAND tỉnh Gia Lai	72/QĐ-CCTHADS, ngày 14/4/2014	Tiền phạt bổ sung là 19.400.000đ và tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước là 24.900.000đ	x			17/11/2015	03/QĐ-CCTHADS, ngày 19/11/2015	
	3	Trần Văn Quyền	Khối 5, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	131/2010/HSPT, ngày 14/01/2010 của TAND tối cao tại Đà Nẵng	58/QĐ-CCTHADS, ngày 23/03/2010	Phải nộp 24.499.338đ án phí DSST	x			19/11/2015	05/QĐ-CCTHADS, ngày 20/11/2015	
	4	Nguyễn Hữu Toàn	Thôn 3, xã Diên Bình, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	17/2010/HSST, ngày 27/8/2010 của TAND tỉnh Quảng Nam	71/QĐ-CCTHADS, ngày 27/01/2011	Phải nộp 14.875.000đ án phí DSST	x			23/11/2015	06/QĐ-CCTHADS, ngày 24/11/2015	

5	A Vinh	Thôn 3, xã Tân Cảnh, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	17/2010/HSST, ngày 27/8/2010 của TAND tỉnh Quảng Nam	70/QĐ-CCTHADS, ngày 27/01/2011	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 200.000đ án phí HSPT và 20.400.000đ án phí DSST	x			23/11/2015	07/QĐ-CCTHADS, ngày 24/11/2015	
6	Phan Đình Đức	Khối 5, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	45/2014/QĐST-HNGĐ, ngày 23/9/2014 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	93/QĐ-CCTHADS, ngày 19/4/2016	Phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 400.000đ từ tháng 4/2015 đến hết tháng 9/2016, kể từ ngày 22/3/2017	x			13/03/2017	01/QĐ-CCTHA, ngày 22/3/2017	
7	Nguyễn Đình Vũ	Thôn 1, xã Tân Cảnh, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	01/2016/KDTM-ST, ngày 24/6/2016 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	13/QĐ-CCTHA, ngày 11/10/2016	Phải trả cho ông Bùi Tử Long và bà Võ Thị Nga số tiền 94.284.000đ và tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố.	x			17/03/2017	02/QĐ-CCTHA, ngày 22/3/2017	
8	Nguyễn Đình Vũ	Thôn 1, xã Tân Cảnh, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	01/2016/KDTM-ST, ngày 24/6/2016 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	15/QĐ-CCTHA, ngày 11/10/2016	Phải nộp 4.714.000đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			17/03/2017	03/QĐ-CCTHA, ngày 22/3/2017	
9	Nguyễn Thị Mai	Khối 4, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	01/2011/QĐST-DS, ngày 13/10/2011 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	37/QĐ-CCTHADS, ngày 09/12/2015	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ánh Minh số tiền 92.000.000đ và tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố.	x			20/03/2017	04/QĐ-CCTHA, ngày 22/3/2017	
10	Nguyễn Thị Mai	Khối 4, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	01/2011/QĐST-DS, ngày 08/7/2016 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	14/QĐ-CCTHADS, ngày 11/10/2016	Phải trả cho ông Nguyễn Văn Tánh số tiền 15.500.000đ	x			20/03/2017	05/QĐ-CCTHA, ngày 22/3/2017	
11	Nguyễn Thị Sen	Khối 9, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	03/2011/QĐST-DS, ngày 16/11/2011 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	54/QĐ-CCTHA, ngày 27/12/2016	Phải trả cho ông Đỗ Xuân Sơn với số tiền là 63.000.000đ và tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			31/03/2017	06/QĐ-CCTHA, ngày 04/04/2017	
12	Lê Văn Hoàng	Khối 8, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	07/2016/HSST, ngày 20/4/2016 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	179/QĐ-CCTHA, ngày 24/8/2016	Phải nộp 5.000.000đ để sung quỹ Nhà nước	x			12/04/2017	07/QĐ-CCTHA, ngày 18/04/2017	

	13	Y Pheo và Trần Nam Thắng	Thôn Đăk Mạnh II, xã Đăk Rơ Nga, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum	07/2015/QĐST-DS, ngày 27/3/2015 của TAND huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum	17/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2015	Phải trả cho Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Đăk Tô số tiền 31.862.600đ và lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			17/04/2017	08/QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2017	
	14	Y Pheo và Trần Nam Thắng	Thôn Đăk Mạnh II, xã Đăk Rơ Nga, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum	08/2015/QĐST-DS, ngày 27/3/2015 của TAND huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum	18/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2015	Phải trả cho Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Đăk Tô số tiền 30.495.500đ và lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			17/04/2017	09/QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2017	
	15	Y Pheo và Trần Nam Thắng	Thôn Đăk Mạnh II, xã Đăk Rơ Nga, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum	09/2015/QĐST-DS, ngày 27/3/2015 của TAND huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum	19/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2015	Phải trả cho Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Đăk Tô số tiền 32.460.150đ và lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			17/04/2017	10/QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2017	
	16	Nguyễn Thị Dung	Thôn 5, xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum	03/2017/DS-ST, ngày 15/3/2017 của TAND huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum; 15/2017/DS-PT, ngày 07/6/2017 của TAND tỉnh Kon Tum	170/QĐ-CCTHA, ngày 20/7/2017	Phải trả cho bà Nguyễn Phương Châm số tiền là 146.528.000đ và tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN quy định, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.	x			30/08/2017	11/QĐ-CCTHA, ngày 06/09/2017	
	17	Nguyễn Thành Tạo	Khối 5, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum	05/2017/DS-ST, ngày 11/8/2017 của TAND huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum	17/QĐ-CCTHA, ngày 13/10/2017	Phải trả cho Nguyễn Ngọc Phiến số tiền là 49.942.000đ và tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			18/01/2018	01/QĐ-CCTHA, ngày 22/01/2018	
5		Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi					64	-	3		67	1
	1	Đình Công Phúc	Thôn Đăk Mế, xã Bờ Y, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	10/2013/HSST, ngày 07/3/2013 của TAND huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông	170/QĐ-CCTHADS, ngày 02/7/2013	Phải nộp 12.461.000đ	x			27/07/2015	03/QĐ-CCTHADS ngày 30/7/2015	

2	Trần Văn Lâm	Tổ dân phố 6, thị trấn Plei Kần, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	18/2014/HSST, ngày 10/7/2014 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 39/2014/HSPT, ngày 25/9/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	18/QĐ-CCTHADS, ngày 09/10/2014	Phải nộp 6.800.000đ tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước	x			27/07/2015	04/QĐ-CCTHADS ngày 30/7/2015	Sửa đổi QĐ số 04/QĐ-CCTHADS ngày 30/7/2015 sang QĐ số 13/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015
3	Vi Văn Đoàn	Thôn Đăk Mế, xã Bờ Y, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	84/2014/HSST, ngày 11/11/2014 của TAND tỉnh Đắk Lắk; 80/2015/HSPT, ngày 17/3/2015 của TAND tối cao tại Đà Nẵng	270/QĐ-CCTHADS, ngày 22/5/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 200.000đ án phí DSST; 500.000đ án phí DSST và truy thu số tiền 5.000.000đ do phạm tội mà có	x			27/07/2015	06/QĐ-CCTHADS ngày 30/7/2015	
4	Nguyễn Văn Hòa	Thôn 7, thị trấn Plei Kần, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	29/2013/HS-ST, ngày 26/11/2013 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	31/QĐ-CCTHADS, ngày 28/10/2014	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 5.000.000đ tiền phạt	x			28/07/2015	08/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
5	Tô Xuân Phú	Thôn Măng Tôn, xã Bờ Y, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	13/2012/HSST, ngày 01/6/2012 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	177/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2012	Phải nộp 10.200.000đ tiền thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước; 200.000đ án phí HSST và 633.500đ án phí DS	x			27/07/2015	09/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
6	A Minh, A Toal, Y Nguyệt, A Glep, Y Bong, A Leang, Y Xăih, A Ly, A Lấp, A Nghi	Thôn Đăk Blái, xã Đăk Ang, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	04/2013/HSST, ngày 11/12/2013 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum; 11/2014/HSPT, ngày 04/03/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	139/QĐ-CCTHADS, ngày 02/4/2014	Nộp lại số tiền đã nhận của ông Đoàn Văn Chuẩn để sung quỹ Nhà nước: Ông A Minh 3.000.000đ; A Toal 2.200.000đ; Y Nguyệt 2.440.000đ; A Glep 3.000.000đ; A Leang 3.000.000đ; Y Xăih 2.460.000đ; A Ly 1.300.000đ; A Nghi 500.000đ	x			27/07/2015 28/07/2015 29/07/2015	10/QĐ-CCTHADS, ngày 03/8/2015	
7	Lê Văn Vũ	Tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kần, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	09/2014/HSST, ngày 20/5/2014 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	30/QĐ-CCTHADS, ngày 28/10/2014	Phải nộp 3.000.000đ tiền phạt	x			05/08/2015	11/QĐ-CCTHADS, ngày 05/8/2015	
8	Nguyễn Thu Hiếu	Thôn Bắc Phong, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	11/2014/HSST, ngày 26/3/2014 của TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	322/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015	Phải nộp 4.000.000đ để sung quỹ Nhà nước	x			15/09/2015	15/QĐ-CCTHADS, ngày 15/9/2015	
9	Cty CP TMQT và Đầu tư phát triển Miền Trung - Việt Nam	Khu trung tâm thương mại - Khu cửa khẩu quốc tế Bờ Y, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	01/2011/KDTM-ST, ngày 20/9/2011 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 02/2011/KDTM-PT, ngày 07/12/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	17/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải trả cho Công ty TNHH Vĩnh Tín số tiền 1.533.750.000đ và lãi suất chậm thi hành án			x	23/10/2015	01/QĐ-CCTHADS, ngày 29/10/2015	

10	Vũ Thị Thúy Vân và Bạch Văn Tuyền	Tổ dân phố 2, thị trấn Plei Kăn, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	02/2015/QĐST-DS, ngày 31/3/2015 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	222/QĐ-CCTHA, ngày 08/4/2015	Phải nộp 1.000.000đ án phí DSST			x	27/10/2015	02/QĐ-CCTHADS, ngày 29/10/2015	
11	Cty CP TMQT và Đầu tư phát triển Miền Trung - Việt Nam	Khu trung tâm thương mại -Khu cửa khẩu quốc tế Bờ Y, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	01/2011/KDTM-ST, ngày 20/9/2011 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 02/2011/KDTM-PT, ngày 07/12/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	62/QĐ-CCTHA, ngày 22/12/2011	Phải nộp 28.333.750đ án phí			x	23/10/2015	03/QĐ-CCTHADS, ngày 29/10/2015	
12	Nguyễn Đình Chiến	Thôn 1, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	47/2015/QĐST-HNGĐ, ngày 08/6/2015 của TAND huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum	42/QĐ-CCTHA, ngày 26/10/2015	Tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 700.000đ bắt đầu từ tháng 06/2015 cho bà Phan Thị Thế đến khi con chung là Nguyễn Thị Thảo Trang trưởng thành và có khả năng tự lập được			x	13/11/2015	05/QĐ-CCTHADS, ngày 16/11/2015	
13	Thao Nghiệp	Thôn Đăk Răng, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	21/2015/HSST, ngày 06/7/2015 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	80/QĐ-CCTHA, ngày 07/12/2015	Buộc người đại diện hợp pháp của ông Thao Nghiệp là ông A Thung phải có trách nhiệm bồi thường thay cho ông Thao Nghiệp số tiền 68.000.000đ cho đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thúy Hòa là ông Nguyễn Đức Thuận và bà Tô Thị Tinh			x	26/01/2016	06/QĐ-CCTHADS, ngày 26/1/2016	
14	Thao Nghiệp	Thôn Đăk Răng, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	21/2015/HSST, ngày 06/7/2015 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	46/QĐ-CCTHA, ngày 28/10/2015	Buộc người đại diện hợp pháp của ông Thao Nghiệp là ông A Thung phải có trách nhiệm bồi thường thay cho ông Thao Nghiệp số tiền 7.000.000đ cho bà Lê Thị Huyền			x	26/01/2016	07/QĐ-CCTHADS, ngày 26/1/2016	
15	Đoàn Văn Hạ	Tổ dân phố 7, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	01/2013/QĐST-DS, ngày 19/01/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	128/QĐ-CCTHA, ngày 21/01/2016	Phải nộp 2.000.000đ tiền án phí dân sự			x	15/03/2016	08/QĐ-CCTHA, ngày 21/03/2016	
16	Lương Đình Đạt	Thôn Xuân Tân, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	14/2014/HSST, ngày 26/6/2014 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	193/QĐ-CCTHA, ngày 22/3/2016	Phải bồi thường cho bà Mai Thị Dung số tiền 46.000.000đ			x	07/04/2016	10/QĐ-CCTHA, ngày 11/04/2016	

17	Nguyễn Đức Bắc	Tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kăn, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	65/2015/HSST, ngày 04/8/2015 của TAND tỉnh Gia Lai	194/QĐ-CCTHA, ngày 22/3/2016	Phải nộp số tiền 3.700.000đ	x			07/04/2016	11/QĐ-CCTHA, ngày 11/04/2016	
18	Hợp tác xã Quyết Thắng	Thôn Xuân Tân, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	23/2011/QĐST-DS, ngày 05/12/2011 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	62/QĐ-CCTHA, ngày 24/11/2015	Phải trả cho công ty TNHH Hoàng Long số tiền 183.000.000đ	x			20/04/2016	12/QĐ-CCTHA, ngày 21/04/2016	
19	Phạm Bá Phi và Nguyễn Thị Tinh	Thôn Ngọc Thụ, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	08/2013/HSST, ngày 07/03/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	160/QĐ-CCTHA, ngày 01/02/2016	Phải bồi thường thay cho Phạm Bá Thương cho bà Phùng Thị Minh Luyến số tiền 5.000.000đ	x			26/04/2016	14/QĐ-CCTHA, ngày 28/04/2016	
20	Đoàn Văn Hạ	Tổ dân phố 7, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	01/2016/QĐST-DS, ngày 19/01/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	280/QĐ-CCTHA, ngày 20/6/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ Dung số tiền 80.000.000đ	x			29/07/2016	15/QĐ-CCTHA, ngày 02/8/2016	
21	Mai Văn Hồng	119 Hùng Vương, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	05/2011/DSST-HNGĐ, ngày 02/08/2011 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	268/QĐ-CCTHA, ngày 26/5/2016	Phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000đ.	x			29/07/2016	16/QĐ-CCTHA, ngày 02/8/2016	
22	Đình Thị Nhung	126 Trần Phú, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (nay trú tại Thôn 6, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum)	16/2012/HSST, ngày 22,23/8/2012 của TAND tỉnh Ninh Thuận; 174/2012/HSPT, ngày 04/12/2012 của TANDTC tại TP HCM	200/QĐ-CCTHA, ngày 04/4/2016	Phải trả cho chi nhánh ngân hàng phát triển khu vực Khánh Hòa Ninh Thuận số tiền 7.217.494.590đ và lãi suất chậm thi hành án	x			19/08/2016	17/QĐ-CCTHA, ngày 22/8/2016	
23	Đình Văn Tuấn	Thôn 6, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	06/2016/HSST, ngày 04/03/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 16/2016/HSPT, ngày 25/05/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	355/QĐ-CCTHA, ngày 08/08/2016	Phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST; 200.000đ tiền án phí HSPT; 200.000đ tiền án phí dân sự trong hình sự và 200.000đ tiền sung công quỹ Nhà nước	x			21/08/2016	20/QĐ-CCTHA, ngày 24/08/2016	
24	Võ Thành Vinh	Thôn Đăk Răng, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	14/2016/HSST, ngày 05/05/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	295/QĐ-CCTHA, ngày 04/07/2016	Phải nộp 8.000.000đ tiền phạt	x			29/08/2016	21/QĐ-CCTHA, ngày 29/08/2016	
25	Bùi Thị Biền	Thôn Bắc Phong, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	02/2015/QĐST, ngày 31/03/2015 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	362/QĐ-CCTH, ngày 04/08/2015	Phải trả cho bà Đình Thị Lưng số tiền là 48.800.000đ và khoản tiền lãi suất phát sinh đối với khoản tiền chậm trả, theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			31/08/2016	22/QĐ-CCTHA, ngày 05/09/2016	

26	Tăng Văn Mười	Tổ dân phố 6, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	26/2016/QĐST-DS, ngày 04/11/2016	64/QĐ-CCTHA, ngày 15/11/2016	Phải nộp 3.057.000đ án phí DSST	x			05/12/2016	01/QĐ-CCTHA, ngày 08/12/2016	
27	Phan Trọng Khiêm	Tổ dân phố 5, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	25/2016/HSST, ngày 10/08/2016 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	73/QĐ-CCTHA, ngày 23/11/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 2.500.000đ án phí DSST	x			09/12/2016	02/QĐ-CCTHA, ngày 15/12/2016	
28	Phan Trọng Khiêm	Tổ dân phố 5, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	21/2016/HSST, ngày 08/07/2016 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	74/QĐ-CCTHA, ngày 23/11/2016	Phải trả cho ông Nguyễn Văn Trường số tiền nợ là 5.000.000đ	x			12/12/2016	03/QĐ-CCTHA, ngày 15/12/2016	
29	Nguyễn Hữu Nguyên	Thôn Iệc, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	64/2014/HSST, ngày 18/11/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	389/QĐ-CCTHA, ngày 18/08/2015	Phải bồi thường cho gia đình anh Hoàng Minh Tuyển tiền viện phí là 14.063.731đ, tiền chi phí mai táng là 8.000.000đ, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 69.000.000đ, tiền công lao động bị thiệt hại của anh Tuyển là 9.000.000đ, tiền công lao động bị mất của Chị Chiên là 11.200.000đ, tiền cấp dưỡng nuôi con anh Tuyển-cháu Hoàng Thị Anh Thư mỗi tháng là 800.000đ. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 13/5/2014 đến khi cháu Thư đủ 18 tuổi	x			29/12/2017	04/QĐ-CCTHA, ngày 03/01/2017	
30	Lê Trần Công Tứ	Tổ dân phố 7, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	08/2016/HSST, ngày 25/05/2016 của TAND huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai	21/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 827.725đ án phí DSST	x			20/02/2017	06/QĐ-CCTHA, ngày 21/02/2017	

31	Lê Thị Vinh (Ông Đinh Trọng Tấn đã chết)	Thôn Đắk Mế, xã Bờ Y, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	01/DSST, ngày 17/3/2004 của TAND tỉnh Kon Tum	108/THA, ngày 01/06/2004	Phải tháo dỡ toàn bộ căn nhà mua năm 1993 của ông Thao La (A La) chuyển đi nơi khác để trả lại toàn bộ diện tích đất và vị trí đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp ngày 25/10/2000 tại xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum cho ông Thao La (A La)	x			13/10/2016	09/QĐ-CCTHA, ngày 20/03/2017	
32	Công ty TNHH Đổi Mới (Người đại diện theo pháp luật là ông Đoàn Văn Hạ Chức vụ: Giám đốc)	161 Trần Phú, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	01/2013/DSST, ngày 06/02/2013 của TAND huyện Đắk Glei, tỉnh Kon Tum; 13/2013/DS-PT, ngày 14/6/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	64/QĐ-CCTHA, ngày 23/12/2013	Phải nộp 16.430.730đ án phí DSST	x			29/03/2017	11/QĐ-CCTHA, ngày 30/03/2017	
33	Thao Bình	Thôn Đắk Răng, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	20/2013/QĐST-DS, ngày 24/12/2013 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	181/QĐ-CCTHA, ngày 08/03/2017	Phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - CN Kon Tum- Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Ngọc Hồi (đại diện theo ủy quyền ông Ngô Thanh Bình-Giám đốc) số tiền 44.718.560đ và lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			30/03/2017	12/QĐ-CCTHA, ngày 07/04/2017	
34	Y Biên	Thôn Đắk Răng, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	06/2013/QĐST-DS, ngày 08/03/2013 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	195/QĐ-CCTHA, ngày 23/03/2017	Phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - CN Kon Tum- Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Ngọc Hồi (đại diện theo ủy quyền ông Ngô Thanh Bình-Giám đốc) số tiền 29.084.000đ và lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			07/04/2017	13/QĐ-CCTHA, ngày 10/04/2017	

35	Lê Văn Tường	Thôn Cà Nhảy, xã Đắk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	04/2013/QĐST-DS, ngày 25/01/2013 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	182/QĐ-CCTHA, ngày 08/03/2017	Phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - CN Kon Tum- Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Ngọc Hồi (đại diện theo ủy quyền ông Ngô Thanh Bình-Giám đốc) số tiền 26.490.000đ và lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			03/04/2017	14/QĐ-CCTHA, ngày 07/04/2017	
36	A Sự	Thôn Cà Nhảy, xã Đắk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	31/2016/HSST, ngày 23/6/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	214/QĐ-CCTHA, ngày 04/4/2017	Phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Hồ Văn Công và bà Nguyễn Thị Kim Thành số tiền 34.300.000đ	x			18/04/2017	15/QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2017	
37	Nguyễn Khắc Chung	Tổ dân phố 4, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	35/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 30/06/2016 của TAND huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai	215/QĐ-CCTHA, ngày 12/04/2017	Phải nộp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Nguyễn Thị Thúy Kiều và cháu Nguyễn Thị Kiều Oanh mỗi tháng 1.000.000đ/ 1 cháu kể từ ngày 01/7/2016 đến ngày 30/9/2017	x			05/05/2017	16/QĐ-CCTHA, ngày 15/05/017	
38	Lê Anh Lâm	Thôn Dục Nội, xã Đắk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	08/2017/HSST, ngày 01/3/2017 của TAND tỉnh Kon Tum	226/QĐ-CCTHA, ngày 25/4/2017	Phải nộp 3.500.000đ án phí DSST	x			17/05/2017	17/QĐ-CCTHA, ngày 24/05/2017	
39	Phan Trọng Khiêm	Tổ dân phố 5, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	84/2016/HSST, ngày 30/11/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/QĐ-CCTHA, ngày 03/04/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 2.500.000đ án phí DSST	x			05/05/2017	18/QĐ-CCTHA, ngày 10/05/2017	
40	Y Chính	Thôn Nông Nội, xã Đắk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	06/2016/QĐST-DS, ngày 10/6/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	318/QĐ-CCTHA, ngày 07/7/2016	Phải trả cho bà Lê Thị Thúy Triều số tiền đợt 1 là 100.000.000đ	x			29/05/2017	19/QĐ-CCTHA, ngày 30/05/2017	

41	Y Chính	Thôn Nông Nội, xã Đắc Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	06/2016/QĐST-DS, ngày 10/6/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	69/QĐ-CCTHA, ngày 21/11/2016	Phải trả cho bà Lê Thị Thúy Triều số tiền đợt 2,3,4 là 600.000.000đ	x			29/05/2017	20/QĐ-CCTHA, ngày 30/05/2017	
42	Y Chính	Thôn Nông Nội, xã Đắc Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	06/2016/QĐST-DS, ngày 10/6/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	302/QĐ-CCTHA, ngày 05/7/2016	Phải nộp số tiền 22.050.000đ án phí DSST	x			29/05/2017	21/QĐ-CCTHA, ngày 30/05/2017	
43	Nguyễn Văn Chiến	Thôn Ngọc Yên, xã Đắc Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	17/2013/HSST, ngày 20/9/2013 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 56/2013/HSPT, ngày 31/12/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	148/QĐ-CCTHA, ngày 16/4/2014	Bồi thường cho ông Lê Văn Công số tiền 34.951.000đ; Bồi thường cho bà Dương Thị Thu số tiền 2.640.000đ	x			10/07/2017	22/QĐ-CCTHA, ngày 10/07/2017	
44	Phan Thị Hiến	Tổ dân phố 6, Thị trấn Pleikần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.	29/2014/HSST, ngày 30/10/2014 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	97/QĐ-CCTHA, ngày 04/12/2014	Tiền phạt 950.000 đồng . Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu bà Phan Thị Hiến không nộp khoản tiền phạt nêu trên thì hàng tháng phải trả lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước Việt Nam công bố tương ứng với thời gian chậm nộp tại thời điểm thanh toán	x			14/08/2017	24/QĐ-CCTHA, ngày 16/08/2017	
45	Hồ Thị Mỹ Linh	Tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	19/2017/QĐST-DS, ngày 25/7/2017 của TAND tỉnh Kon Tum	327/QĐ-CCTHA, ngày 04/8/2017	Phải nộp 1.750.000đ án phí DSST	x			22/08/2017	25/QĐ-CCTHA, ngày 25/08/2017	
46	Trần Quốc Phần và Hồ Thị Hà	Tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	15/2016/QĐST-DS, ngày 18/8/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	35/QĐ-CCTHA, ngày 18/10/2016	Phải trả cho bà Đào Thị Hà số tiền 48.105.000đ và khoản tiền lãi suất phát sinh đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			22/08/2017	26/QĐ-CCTHA, ngày 25/08/2017	

47	Phan Thế Trác	Tổ dân phố 2, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	08/HSST, ngày 29/6/2004 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 07/HSPT, ngày 20/9/2004 của TAND tỉnh Kon Tum	68/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2004	Phải nộp 10.275.000đ tiền phạt để sung vào công quỹ Nhà nước	x			28/08/2017	27/QĐ-CCTHA, ngày 29/08/2017	
48	Đình Thị Nhung	126 Trần Phú, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	02/2011/DSST, ngày 19/7/2011 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 02/2011/QĐXX, ngày 27/9/2011 của TAND tỉnh Kon Tum; 02/2016/QĐDS-ST, ngày 11/4/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	09/QĐ-CCTHA, ngày 03/10/2011	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thu Hà số tiền 870.929.000đ và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			11/09/2017	28/QĐ-CCTHA, ngày 13/09/2017	
49	Lê Thị Hoàn	Tổ dân phố 3, thị trấn Pleikăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	22/2017/QĐST-DS, ngày 11/8/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	348/QĐ-CCTHA, ngày 22/08/2017	Phải nộp 1.250.000đ án phí DSST	x			20/09/2017	29/QĐ-CCTHA, ngày 20/09/2017	
50	Hồ Thị Mỹ Linh	Tổ dân phố 3, thị trấn Pleikăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	31/2017/HSST, ngày 24/8/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	37/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 15.000.000đ tiền phạt để sung quỹ Nhà nước và tiền lãi của khoản tiền phạt tương ứng với thời gian chưa thi hành án	x			26/10/2017	01/QĐ-CCTHA, ngày 27/10/2017	
51	Nguyễn Văn Khánh	Thôn 4, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	07/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 18/01/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	09/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2017	Phải nộp tiền cấp dưỡng nuôi 03 (ba) con chung cho bà Nông Thị Trang (con chung: Nguyễn Thị Lệ, Nguyễn Thị Ngân, Nguyễn Thị Bích Ngọc) mỗi tháng là 700.000đ /01 cháu. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 01/2017 đến tháng 09/2018	x			30/10/2017	02/QĐ-CCTHA, ngày 06/11/2017	
52	Đặng Nguyên Thứ	Tổ dân phố 3, thị trấn Pleikăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	31/2017/HSST, ngày 24 tháng 8 năm 2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	37/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2017	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; 15.000.000đ tiền phạt để sung quỹ nhà nước và tiền lãi của khoản tiền phạt tương ứng với thời gian chưa thi hành án	x			20/11/2017	03/QĐ-CCTHA, ngày 22/11/2017	

53	Võ Thị Kim Nhung	Tổ dân phố 1, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	32/2017/HSST, ngày 31/8/2017 và Trích lục bản án hình sự ngày 11/10/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	60/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2017	Phải nộp 12.000.000đ tiền phạt, để sung công quỹ nhà nước và 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm	x			15/11/2017	04/QĐ-CCTHA, ngày 22/11/2017	
54	Từ Thị Thanh	Tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	32/2017/HSST, ngày 31/8/2017 và Trích lục bản án hình sự ngày 11/10/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	64/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2017	Phải nộp 15.000.000đ tiền phạt, để sung công quỹ nhà nước và 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm	x			15/11/2017	05/QĐ-CCTHA, ngày 22/11/2017	
55	Chế Thùy Vân	Thôn 4, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	32/2017/HSST, ngày 31/8/2017 và Trích lục bản án hình sự ngày 11/10/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	65/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2017	Phải nộp 15.000.000đ tiền phạt để sung quỹ Nhà nước và 200.000đ án phí HSST	x			30/11/2017	06/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2017	
56	Bạch Thanh Điền	Thôn Hòa Bình, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	03/2014/DS-PT, ngày 14 tháng 02 năm 2014 của TAND tỉnh Kon Tum, tỉnh Kon Tum	57/QĐ-CCTHA, ngày 19/10/2017	Phải trả cho bà Trần Thị Ngân số tiền 395.978.250đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			11/12/2017	07/QĐ-CCTHA, ngày 14/12/2017	
57	Chu Thanh Lụa	Thôn Ngọc Yên, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	27/2017/HSST, ngày 12/5/2017 của TAND huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên	97/QĐ-CCTHA, ngày 13/11/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 319.250đ án phí trách nhiệm dân sự	x			26/12/2017	08/QĐ-CCTHA, ngày 29/12/2017	
58	Hồ Thị Mỹ Linh	Tổ dân phố 3, thị trấn Pleikăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	19/2017/QĐST-DS, ngày 25/7/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	169/QĐ-CCTHA, ngày 05/01/2018	Phải trả cho ông Bùi Văn Hải số tiền 70.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả	x			24/01/2018	09/QĐ-CCTHA, ngày 26/01/2018	
59	Nguyễn Khắc Chung	Tổ dân phố 4, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	35/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 30/06/2016 của TAND huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai	178/QĐ-CCTHA, ngày 17/01/2018	Phải cấp dưỡng nuôi con chung cho 02 (hai) cháu Nguyễn Thị Thúy Kiều và Nguyễn Thị Kiều Oanh cho bà Trần Thị Thúy mỗi tháng là 2.000.000đ kể từ tháng 10/2017 đến ngày 30/09/2018	x			07/02/2018	10/QĐ-CCTHA, ngày 09/02/2018	

60	Phan Hữu Bản	Tổ dân phố 7, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	04/2016/DSST ngày 12 tháng 7 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 03/2017/DS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi và Bản án số: 02/2018/DS-PT ngày 27 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	369/QĐ-CCTHA, ngày 17/8/2016	phải nộp tiền án phí DSST là 9.422.200đ	x			19/03/2018	11/QĐ-CCTHA, ngày 22/03/2018	
61	Phan Hữu Bản	Tổ dân phố 7, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	04/2016/DSST ngày 12 tháng 7 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 03/2017/DS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi và Bản án số: 02/2018/DS-PT ngày 27 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	372/QĐ-CCTHA, ngày 22/8/2016	Phải trả cho bà Lê Thị Thu Ngân và bà Trương Thị Thu Hương số tiền là 188.444.000đ	x			19/03/2018	12/QĐ-CCTHA, ngày 22/03/2018	
62	Lê Đăng Đàm	Thôn Nông Nội, xã Đăk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	35/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 30/08/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	29/QĐ-CCTHA, ngày 18/10/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Hoa số tiền 20.000.000đ	x			10/04/2018	13/QĐ-CCTHA, ngày 17/04/218	
63	Hồ Thị Mỹ Linh	Tổ dân phố 4, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	13/2018/QĐST-DS, ngày 03/4/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	285/QĐ-CCTHA, ngày 06/4/2018	Phải nộp 1.210.000đ án phí DSST	x			04/05/2018	14/QĐ-CCTHA, ngày 07/05/218	
64	Võ Văn Toàn	Số 655, đường Trần Phú, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	35/2017/QĐST-DS, ngày 29/12/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	232/QĐ-CCTHA, ngày 02/03/2018	Phải trả cho Triệu Thị Mỹ số tiền 100.000.000đ và lãi suất phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 486 của Bộ luật dân sự	x			03/05/2018	15/QĐ-CCTHA, ngày 07/05/218	
65	Võ Văn Toàn	Số 655, đường Trần Phú, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	35/2017/QĐST-DS, ngày 29/12/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	175/QĐ-CCTHA, ngày 17/01/2018	Phải nộp 2.500.000đ án phí DSST	x			03/05/2018	16/QĐ-CCTHA, ngày 07/05/218	
66	Đình Văn Tuấn	Thôn Sơn Phú, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	02/2018/QĐST-DS, ngày 25/01/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	201/QĐ-CCTHA, ngày 01/02/2018	Phải nộp 800.000đ án phí DSST	x			07/05/2018	17/QĐ-CCTHA, ngày 07/05/218	

	67	Đình Văn Tuấn	Thôn Sơn Phú, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	02/2018/QĐST-DS, ngày 25/01/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	278/QĐ-CCTHA, ngày 04/04/2018	Phải trả cho ông Nguyễn Khắc Minh số tiền 32.000.000đ và lãi suất phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 486 của Bộ luật dân sự	x			07/05/2018	18/QĐ-CCTHA, ngày 07/05/2018	
6	Chi cục THADS huyện Sa Thầy						46	-	-		46	-
	1	Phạm Văn Dương	Làng K Đình, xã Mô Rai, H.Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	34/2013/HS-ST, ngày 24/12/2013 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	105/QĐ-CCTHADS, ngày 14/4/2014	Phải nộp 1.100.000đ tiền phạt và lãi suất chậm thi hành án	x			27/07/2015	155/QĐ-CCTHADS, ngày 29/7/2015	
	2	Nguyễn Công Thịnh	Thôn Anh Dũng, xã Sa Nghĩa, H.Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	23/2012/HS-ST, ngày 05/11/2012 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum; 03/2013/HS-PT, ngày 04/2/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	47/QĐ-CCTHADS, ngày 25/2/2013	Phải nộp 2.775.000đ án phí DSST	x			04/05/2015	158/QĐ-CCTHADS, ngày 29/7/2015	
	3	Phạm Đình Nhựt	Thôn 5, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	16/2015/HS-ST, ngày 04/8/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	247/QĐ-CCTHADS, ngày 16/9/2015	Phải nộp 2.333.300đ tiền phạt sung công quỹ Nhà nước	x			28/09/2015	14/QĐ-CCTHADS, ngày 29/9/2015	
	4	Trần Thanh Tuấn	Thôn 5, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	16/2015/HS-ST, ngày 04/8/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	246/QĐ-CCTHADS, ngày 16/9/2015	Phải nộp 2.033.300đ tiền phạt sung công quỹ Nhà nước	x			28/09/2015	15/QĐ-CCTHADS, ngày 29/9/2015	
	5	Phạm Văn Thêm và Nguyễn Thị Tuyết Nga	Thôn Bình Giang, xã Sa Bình, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon tum	04/2015/DSST, ngày 24/6/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	187/QĐ-CCTHADS, ngày 01/7/2015	Phải nộp số tiền 10.000.000đ án phí DSST	x			22/09/2015	18/QĐ-CCTHADS, ngày 30/9/2015	
	6	Phạm Văn Thêm và Nguyễn Thị Tuyết Nga	Thôn Bình Giang, xã Sa Bình, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon tum	04/2015/DSST, ngày 24/6/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	191/QĐ-CCTHA, ngày 06/7/2015	Phải trả cho bà Hoàng Thị Mai số tiền 400.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			22/09/2015	20/QĐ-CCTHADS, ngày 30/9/2015	
	7	Nguyễn Lê Hoàng	Thôn 5, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	23/2015/HSST, ngày 14/10/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	36/QĐ-CCTHA, ngày 23/11/2015	Phải nộp 200.00đ án phí HSST và 2.500.000đ tiền sung quỹ nhà nước do thu lợi bất chính	x			01/12/2015	04/QĐ-CCTHA, ngày 03/12/2015	

8	Lê Văn Linh	Thôn Nhon An, xã Sa Nhon, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	10/2015/HSST, ngày 08/04/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	89/QĐ-CCTHA, ngày 14/01/2016	Phải nộp 766.700đ tiền sung quỹ nhà nước	x			26/02/2016	06/QĐ-CCTHA, ngày 01/03/2016	
9	Trần Quốc Vinh	Thôn Nhon An, xã Sa Nhon, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	19/2015/HSST, ngày 08/09/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	10/QĐ-CCTHA, ngày 13/10/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 320.000đ án phí DSST	x			26/02/2016	07/QĐ-CCTHA, ngày 01/03/2016	
10	Nguyễn Văn Hiền	Thôn Nhon Khánh, xã Sa Nhon, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	03/2015/HSST, ngày 27/05/2015 của TAND huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai	11/QĐ-CCTHA, ngày 13/10/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 3.000.000đ tiền phạt sung quỹ nhà nước	x			26/02/2016	08/QĐ-CCTHA, ngày 01/03/2016	
11	Lê Văn Thu (Lê Văn Chung)	Thôn Đăk Tang, xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	43/2015/HSST, ngày 17/12/2015 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum;	114/QĐ-CCTHA, ngày 26/02/2016	Phải nộp 412.500đ án phí DSST và tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.100.000đ	x			08/06/2016	09/QĐ-CCTHA, ngày 15/06/2016	
12	Lê Văn Thu (Lê Văn Chung)	Thôn Đăk Tang, xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	03/2016/HSST, ngày 27/01/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	182/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2016	Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.200.000đ	x			08/06/2016	09/QĐ-CCTHA, ngày 15/06/2016	
13	A Thurch	Làng Ka Đừ, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	20/2015/HSST, ngày 18/09/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	198/QĐ-CCTHA, ngày 20/06/2016	Phải bồi thường cho bà Võ Thị Huệ số tiền: 41.698.900đ	x			22/07/2016	10/QĐ-CCTHA, ngày 01/08/2016	
14	Trương Văn Huỳnh (Trương Quang Huỳnh)	Thôn 4, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	13/2016/HSST, ngày 29/06/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	230/QĐ-CCTHA, ngày 04/08/2016	Phải nộp 600.000đ tiền sung quỹ Nhà nước	x			29/08/2016	13/QĐ-CCTHA, ngày 29/08/2016	
15	Lương Thị Bài	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	09/2016/QĐST-DS, ngày 15/07/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	224/QĐ-CCTHA, ngày 25/7/2016	Phải nộp 14.280.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			29/08/2016	14/QĐ-CCTHA, ngày 30/08/2016	
16	Lương Thị Bài	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	09/2016/QĐST-DS, ngày 15/07/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	190/QĐ-CCTHA, ngày 07/6/2016	Phải trả nợ lần 2 cho bà Nguyễn Thị Ái Vy số tiền là 16.500.000đ	x			29/08/2016	16/QĐ-CCTHA, ngày 30/08/2016	
17	Lương Thị Bài	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	09/2016/QĐST-DS, ngày 15/07/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	52/QĐ-CCTHA, ngày 28/11/2016	Phải trả cho bà Đào Thị Hải Hương số tiền: 400.000.000đ	x			07/12/2016	03/QĐ-CCTHA, ngày 17/02/2017	

18	Lương Thị Bài	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	17/2016/QĐST-DS, ngày 30/11/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	57/QĐ-CCTHA, ngày 16/12/2016	Phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm: 1.025.000đ	x			07/12/2016	04/QĐ-CCTHA, ngày 17/02/2017	
19	Nguyễn Thị Ly	Thôn 2, xã Sa Sơn, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	22/2016/HSST, ngày 27/09/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	43/QĐ-CCTHA, ngày 10/11/2016	Phải nộp số tiền 5.000.000đ tiền sung quỹ Nhà nước	x			21/11/2016	07/QĐ-CCTHA, ngày 28/02/2017	
20	A Hlung	Làng Tráp, xã Ya Tăng, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	29/2016/HSST, ngày 20/12/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	106/QĐ-CCTHA, ngày 13/02/2017	Phải nộp 2.500.000đ	x			27/02/2017	10/QĐ-CCTHA, ngày 08/03/2017	
21	A Hlung	Làng Tráp, xã Ya Tăng, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	29/2016/HSST ngày 20 tháng 12 năm 2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	126/QĐ-CCTHA, ngày 01/03/2017	Phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Liễu số tiền 50.000.000đ	x			27/02/2017	11/QĐ-CCTHA, ngày 08/03/2017	
22	Trần Văn Tuấn	Thôn 5, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	16/2016/HSST, ngày 04/08/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	117/QĐ-CCTHA, ngày 15/02/2017	Phải bồi thường số tiền 2.814.800đ	x			27/02/2017	12/QĐ-CCTHA, ngày 29/03/2017	
23	Trần Văn Tuấn	Thôn 5, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	16/2016/HSST, ngày 04/08/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	102/QĐ-CCTHA, ngày 15/02/2017	Phải bồi thường số tiền 3.411.800đ	x			07/02/2017	13/QĐ-CCTHA, ngày 29/03/2017	
24	Lê Văn Hiệp	Thôn 5, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	16/2016/HSST, ngày 04/08/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	101/QĐ-CCTHA, ngày 15/02/2017	Phải bồi thường số tiền 4.000.000đ	x			07/02/2017	16/QĐ-CCTHA, ngày 29/03/2017	

25	Đoàn Minh Cường	Thôn 2, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	31/2014/HSPT, ngày 27/08/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	66/QĐ-CCTHA, ngày 21/12/2016	Phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Duy số tiền 162.672.000đ; Ông Nguyễn Văn Cảnh số tiền 21.095.000đ; Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa số tiền 41.612.000đ	x			03/01/2017	17/QĐ-CCTHA, ngày 06/04/2017	
26	Ngô Khắc Chiến và bà Nguyễn Thị Kiều	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.	03/2013/QĐST-DS, ngày 29/7/ 2013 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	24/QĐ-CCTHA, ngày 18/11/2013	Phải trả nợ cho ngân hàng TMCP Đông Á số tiền là 48.187.000đ	x			27/04/2017	18/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017	
27	Trần Quốc Tài	Thôn Nhon An, xã Sa Nhon, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	10/2015/HSST, ngày 08/04/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	167/QĐ-CCTHA, ngày 10/04/2017	Phải trả tiền bồi thường cho bà Nguyễn Thị Bích Liên số tiền là: 2.876.000đ	x			28/04/2017	19/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017	
28	Lương Thị Bài	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	09/2016/QĐST-DS, ngày 15/07/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	168/QĐ-CCTHA, ngày 10/04/2017	Phải trả nợ lần 5 và lần 6 cho bà Đào Thị Hải Hường số tiền là 214.000.000đ	x			28/04/2017	20/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017	
29	Lê Văn Linh	Thôn Nhon An, xã Sa Nhon, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	10/2015/HSST, ngày 08/04/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	175/QĐ-CCTHA, ngày 11/04/2017	Phải trả tiền bồi thường cho bà Nguyễn Thị Bích Liên số tiền là: 2.876.000đ	x			28/04/2017	21/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017	
30	Lương Thị Bài	Thôn 2, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	17/2016/QĐST-DS, ngày 30/11/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	198/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017	Phải trả nợ cho bà Lê Thị Thi số tiền 41.000.000đ	x			19/06/2017	22/QĐ-CCTHA, ngày 20/06/2017	
31	Lương Thị Bài	Thôn 2, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	04/2016/DSST, ngày 29/04/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	171/QĐ-CCTHA, ngày 12/05/2016	Phải trả nợ số tiền còn lại cho bà Nguyễn Ái Vy số tiền là 33.662.500đ	x			19/06/2017	23/QĐ-CCTHA, ngày 20/06/2017	

32	Nguyễn Văn Hùng	Thôn Bình Trung, xã Sa Bình, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	50/2016/HSST, ngày 22/7/2016 của TAND thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre	220/QĐ-CCTHA, ngày 26/5/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 1.000.000đ án phí DSST	x			20/06/2017	23a/QĐ-CCTHA, ngày 20/06/2017	
33	Phạm Văn Duy	Làng Tum, xã Ya Ly, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	54/2013/HSST, ngày 13/12/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	227/QĐ-CCTHA, ngày 26/07/2016	Phải bồi thường cho bà Trần Thị Nhật Quỳnh số tiền: 35.400.000đ	x			30/06/2017	24/QĐ-CCTHA, ngày 03/07/2017	
34	Đình Văn Chung	Thôn 1, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	02/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 27/01/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	231/QĐ-CCTHA, ngày 04/08/2016	Phải cấp dưỡng nuôi con chung là Đinh Ngọc Linh sinh ngày 08/08/2009 và Đinh Thu Huyền sinh ngày 29/08/2014 mỗi tháng 1.500.000đ/02 con. Kể từ tháng 05/2016 đến tháng 09/2016	x			12/07/2017	25/QĐ-CCTHA, ngày 12/07/2017	
35	Đỗ Hồng Cường	Thôn 2, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	39/2014/HS-ST, ngày 18/7/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	46/QĐ-CCTHADS, ngày 04/12/2014	Phải nộp 19.000.000đ án phí DSST	x			10/07/2017	27/QĐ-CCTHA, ngày 12/07/2017	
36	Trần Minh Nhật (tên gọi khác: Xíu)	Thôn 1, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	23/2016/HSST, ngày 29/09/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	105/QĐ-CCTHA, ngày 13/02/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 600.000đ án phí DSST	x			12/07/2017	28/QĐ-CCTHA, ngày 12/07/2017	
37	Lương Thị Bài	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	07/2016/DSST, ngày 15/05/2017 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	216/QĐ-CCTHA, ngày 23/05/2017	phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 1.625.000đ	x			19/06/2017	29/QĐ-CCTHA, ngày 12/07/2017	
38	Lương Thị Bài	Thôn 2, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	09/2017/QĐST-DS, ngày 30/5/2017 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	238/QĐ-CCTHA, ngày 13/6/2017	Phải nộp 6.402.255 đ án phí dân sự sơ thẩm	x			25/08/2017	29a/QĐ-CCTHA, ngày 25/08/2017	
39	Nguyễn Mạnh Cường	Thôn 1, xã Sa Sơn, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	01/2016/HSST, ngày 14/01/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	129/QĐ-CCTHA, ngày 21/03/2017	Phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Vĩ số tiền 3.070.000đ	x			05/09/2017	31/QĐ-CCTHA, ngày 07/09/2017	
40	Nguyễn Mạnh Cường	Thôn 1, xã Sa Sơn, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	02/2016/HSST, ngày 21/01/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	122/QĐ-CCTHA, ngày 09/03/2017	Phải bồi thường cho ông Nguyễn Trí Tín số tiền 9.500.000đ	x			05/09/2017	32/QĐ-CCTHA, ngày 07/09/2017	
41	Đặng Thị Đào (Đặng Thị Hồng Đào)	Thôn 2, xã Sa Bình, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	07/2016/DSST, ngày 07/06/2017 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	09/QĐ-CCTHA, ngày 07/10/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Nở lần 1 số tiền là 7.500.000đ	x			06/09/2017	33/QĐ-CCTHA, ngày 08/09/2017	

	42	Đặng Thị Đào (Đặng Thị Hồng Đào)	Thôn 2, xã Sa Bình, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	08/2016/QĐST-DS, ngày 07/06/2017 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	03/QĐ-CCTHA, ngày 06/10/2016	Phải trả cho bà Vũ Thị Xuân lần 1 số tiền là 12.000.000đ	x			06/09/2017	34/QĐ-CCTHA, ngày 08/09/2017	
	43	Đỗ Hồng Cường	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	39/2014/QĐST-DS, ngày 02/08/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	40/QĐ-CCTHA, ngày 07/11/2016	Phải trả cho ông Đàm Ngọc Quý: 8.156.186đ	x			19/09/2017	35/QĐ-CCTHA, ngày 20/09/2017	
	44	A Tan	Làng Chốt, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	17/2015/HSST, ngày 06/08/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	07/QĐ-CCTHA, ngày 06/10/2016	Phải trả cho bà Mai Thị Hồng Phương số tiền 9.000.000đ	x			05/09/2017	37/QĐ-CCTHA, ngày 08/09/2017	
	45	A Thanh	Thôn Nhon Bình, xã Sa Nhon, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	15/2017/HSST, ngày 20 tháng 7 năm 2017 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	21/QĐ-CCTHA, ngày 11/10/2017	Phải cấp dưỡng nuôi các con của ông Trần Lệnh Tân gồm cháu Trần Ngọc Toàn (sinh ngày 04/7/2006) và cháu Trần Ngọc Khánh Linh (sinh ngày 03/02/2009) với số tiền mỗi cháu là 1.000.000đ/tháng, cho bà Trần Thị Nga là mẹ đẻ trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ tháng 7/2017 đến tháng 9/2018	x			24/10/2017	02/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2017	
	46	Lương Văn Chon	Thôn 1, xã Ya Xiêr, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	04/2017/QĐDS-ST ngày 27 tháng 03 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy tỉnh Kon Tum	63/QĐ-CCTHA, ngày 10/11/2017	Phải trả số tiền là 20.000.000đ tiền bồi thường sức khỏe cho ông Lương Văn Biển	x			21/11/2017	04/QĐ-CCTHA, ngày 05/03/2018	
7		Chi cục THADS huyện Kon Rẫy					17	-	-		17	-
	1	Nguyễn Tấn Thưởng	Thôn 2, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	21/2013/HSST, ngày 30/5/2013 của TAND huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi	48/QĐ-CCTHA, ngày 07/5/2014	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 200.000đ án phí DS và 920.000đ tiền thu lợi bất chính tịch thu sung công quỹ Nhà nước	x			30/06/2015	01/QĐ-CCTHADS, ngày 20/8/2015	
	2	A Hưng	Thôn 8, xã Đăk Tờ Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	02/2015/HSST, ngày 07/3/2015 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	55/QĐ-CCTHA, ngày 05/5/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 400.000đ án phí DS và phải nộp lại 500.000đ để sung quỹ Nhà nước	x			07/05/2015	04/QĐ-CCTHADS, ngày 20/8/2015	

3	Phạm Thị Tính	Thôn 12, xã Đắk Tô Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	12/2015/HSST, ngày 14/12/2011 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	15/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2013	Phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Phạm Thị Hồng số tiền 12.000.000đ	x			27/08/2015	05/QĐ-CCTHADS, ngày 08/9/2015	
4	A Dung	Thôn 02, xã Đắk Kôi, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	11/2016/HSST, ngày 07/06/2016 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	108/QĐ-CCTHA, ngày 15/07/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 2.025.000đ án phí DS	x			10/08/2016	04/QĐ-CCTHA, ngày 11/08/2016	
5	Ngô Văn Vinh	Thôn 3, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	20/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 06/12/2016 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	46/QĐ-CCTHA, ngày 15/12/2016	Phải cấp dưỡng nuôi con chung Ngô Thị Hồng Hạnh sinh ngày 12/04/2006 mỗi tháng 500.000đ kể từ tháng 11/2016 đến hết tháng 09/2017	x			06/03/2017	03/QĐ-CCTHA, ngày 09/03/2017	
6	A Thun	Thôn 01, thị trấn Đắk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	20/2016/HSST, ngày 29/12/2016 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	71/QĐ-CCTHA, ngày 07/02/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST	x			14/03/2017	04/QĐ-CCTHA, ngày 14/03/2017	
7	Võ Thị Thảo Nguyên	Thôn 01, thị trấn Đắk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	65/2016/HSST, ngày 30/06/2016 của TAND thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; 143/2016/HSPT, ngày 15/9/2016 của TAND tỉnh Bình Định	42/QĐ-CCTHA, ngày 12/12/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST	x			14/03/2017	05/QĐ-CCTHA, ngày 14/03/2017	
8	Hồ Văn Long	Thôn 08, thị trấn Đắk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	15/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 20/09/2016 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	32/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2016	Phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 800.000đ từ tháng 09/2016 đến hết tháng 12/2016	x			03/04/2017	06/QĐ-CCTHA, ngày 03/04/2017	
9	Đỗ Văn Huy	Thôn 06, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	08/2016/HSST, ngày 02/12/2016 của TAND huyện Kon Plong, tỉnh Kon Tum	66/QĐ-CCTHA, ngày 17/01/2017	Phải nộp 3.675.000đ án phí DSST	x			28/03/2017	08/QĐ-CCTHA, ngày 03/04/2017	
10	Nguyễn Thị Thu	Thôn 9, thị trấn Đắk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	05/2017/QĐST-DS, ngày 07/04/2017 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	109/QĐ-CCTHA, ngày 02/06/2017	Phải nộp 145.200.000đ tiền trả nợ	x			29/06/2017	14/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2017	

	11	Lê Ngọc Vĩ và Nguyễn Thị Thu	Thôn 9, thị trấn Đắk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	04/2015/QĐST-DS, ngày 06/08/2015 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	58/QĐ-CCTHA, ngày 09/01/2017	Phải nộp 75.500.000đ tiền trả nợ	x			29/06/2017	15/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2017	
	12	Nguyễn Văn Ích	Thôn 14, xã Đắk Ruồng, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	16/2016/HSST, ngày 20/10/2016 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum; 33/2016/HSPT, ngày 27/12/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	57/QĐ-CCTHA, ngày 09/01/2017	Phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Nguyễn Thị Khuyên số tiền 41.000.000đ	x			28/06/2017	16/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2017	
	13	Phạm Thị Lựu	Thôn 3, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	09/2013/QĐST-DS, ngày 03/7/2013 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	89/QĐ-CCTHA, ngày 28/03/2017	Phải trả: 15.000.000đ và 05(Năm) chỉ vàng y 9999(Tiệmvàng Đồng Thành tỉnh Kon Tum)	x			29/08/2017	17/QĐ-CCTHA, ngày 31/08/2017	
	14	Lê Thị Mẫn và Phan Thanh Hải	Thôn 02, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	08/2017/QĐST-DS, ngày 17/08/2017 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	130/QĐ-CCTHA, ngày 21/08/2017	Phải nộp 3.500.000đ án phí DSST	x			10/04/2018	01/QĐ-CCTHA, ngày 12/04/2018	
	15	Lê Thị Mẫn và Phan Thanh Hải	Thôn 02, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	08/2017/QĐST-DS, ngày 17/08/2017 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	12/QĐ-CCTHA, ngày 17/10/2017	Phải trả cho ông Trần Đình Thanh số tiền 140.00.000đ	x			10/04/2018	02/QĐ-CCTHA, ngày 12/04/2018	
	16	Hà Thị Luyến và Phạm Đức Hưng	Thôn 12, xã Đắk Tờ Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	01/2017/DSST, ngày 01/8/2017 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	20/QĐ-CCTHA, ngày 20/11/2017	Phải trả cho ông Lâm Cung Tân và bà Đào Trịnh Khánh Linh: 146.374.000đ và tiền lãi chậm thi hành án	x			27/04/2018	03/QĐ-CCTHA, ngày 02/05/2018	
	17	Hà Thị Luyến và Phạm Đức Hưng	Thôn 12, xã Đắk Tờ Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	01/2017/DSST, ngày 01/8/2017 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	30/QĐ-CCTHA, ngày 24/11/2017	Phải nộp: 7.318.700đ tiền án phí DSST	x			28/04/2018	04/QĐ-CCTHA, ngày 02/05/2018	
8		Chi cục THADS huyện Đắk Glei					13	-	2		15	-
	1	A Tàu	Thôn Đắk Wák, xã Đắk Kroong, H.Đắk Glei, tỉnh Kon Tum	30/2013/HSST, ngày 25/9/2013 của TAND huyện Đắk Glei, tỉnh Kon Tum; 55/2013/HSPT, ngày 19/12/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	40/QĐ-CCTHA, ngày 10/1/2014	Phải nộp 36.064.600đ để sung quỹ Nhà nước	x			27/07/2014	04/QĐ-CCTHADS, ngày 28/7/2015	

2	Đặng Minh Hà	Thôn 14B, xã Đắk Pét, H.Đắk Gle, tỉnh Kon Tum	36/2013/HSST, ngày 08/8/2014 của TAND huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	50/QĐ-CCTHA, ngày 17/7/2015	Phải bồi thường thiệt hại số tiền 27.416.330đ cho ông Nguyễn Anh Tuấn (đại diện theo pháp luật cho ông Tuấn là ông Nguyễn Mốt, bà Lâm Thị Trung)	x			31/07/2015	08/QĐ-CCTHADS, ngày 03/8/2015	
3	Nguyễn Xuân Tình	Thôn Đắk Ra, thị trấn Đắk Gle, huyện Đắk Gle, tỉnh Kon Tum	08/2012/HSST, ngày 12/12/2012 của TAND huyện Đắk Gle, tỉnh Kon Tum	21/QĐ-CCTHA, ngày 11/12/2015	Phải trả cho ông A Theo số tiền 23.500.000đ	x			28/12/2015	01/QĐ-CCTHADS, ngày 30/12/2015	
4	Nguyễn Thị Hồng	Thôn Đắk Chung, thị trấn Đắk Gle, huyện Đắk Gle, tỉnh Kon Tum	08/2015/QĐST-HNGĐ, ngày 22/7/2015 của TAND huyện Đắk Gle, tỉnh Kon Tum	43/QĐ-CCTHA, ngày 22/02/2016	Phải nộp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho ông Nguyễn Huỳnh Vũ tháng 02/2016 với số tiền 1.000.000đ	x			17/03/2016	02/QĐ-CCTHADS, ngày 22/03/2016	
5	Ngô Quang Hoàn	193/8 Hùng Vương, Tp. Kon Tum, tỉnh Kon Tum (HKTT: Thôn 14A, xã Đắk Pét, huyện Đắk Gle, tỉnh Kon Tum)	46/2015/DSST, ngày 23/12/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	55/QĐ-CCTHA, ngày 23/3/2016	Phải trả cho Bà Nguyễn Thị Diễm My số tiền 15.000.000đ và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố			x	11/04/2016	03/QĐ-CCTHADS, ngày 12/04/2016	
6	Mai Châu Kiên	Thôn 14B, xã Đắk Pét, H.Đắk Gle, tỉnh Kon Tum	02/2016/HSST, ngày 18/01/2016 của TAND huyện Đắk Gle, tỉnh Kon Tum; 13/2016/HSPT, ngày 20/04/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	67/QĐ-CCTHA, ngày 06/05/2016	Phải nộp 255.000đ án phí và 4.250.000đ tiền dùng làm phương tiện phạm tội và do phạm tội mà có	x			27/05/2016	04/QĐ-CCTHADS, ngày 01/06/2016	
7	Mai Châu Kiên	Thôn 14B, xã Đắk Pét, H.Đắk Gle, tỉnh Kon Tum	10/2016/HSST, ngày 12/4/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum;	97/QĐ-CCTHA, ngày 16/8/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 720.000đ án phí DSST và 1.800.000đ tiền được lợi do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước	x			29/08/2016	07/QĐ-CCTHADS, ngày 30/08/2016	
8	Nguyễn Xuân Nhân	Thôn Đắk Ra, thị trấn Đắk Gle, huyện Đắk Gle, tỉnh Kon Tum	05/2015/HSST, ngày 06/03/2015 của TAND huyện Đắk Gle, tỉnh Kon Tum	30/QĐ-CCTHA, ngày 10/04/2015	Truy thu số tiền 8.325.000đ sung quỹ Nhà nước	x			14/12/2016	01/QĐ-CCTHA, ngày 19/12/2016	
9	Mai Châu Kiên	Thôn 14B, xã Đắk Pét, H.Đắk Gle, tỉnh Kon Tum	10/2016/HSST, ngày 12/4/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum;	31/QĐ-CCTHA, ngày 20/12/2016	Phải bồi thường cho ông A Hoi số tiền 7.600.000đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất do NHNN công bố	x			11/01/2017	03/QĐ-CCTHA, ngày 18/01/2017	

10	Công ty TNHH MTV Văn Đạt (Người đại diện theo pháp luật là ông Hoàng Văn Đạt)	Thôn Đắc Dung, thị trấn Đắc Gle, huyện Đắc Gle, tỉnh Kon Tum	01/2015/QĐST-KDTM, ngày 02/02/2015 của TAND huyện Đắc Gle, tỉnh Kon Tum	62/QĐ-CCTHA, ngày 12/4/2017	Phải trả cho DNTN Đức Hiền (Người đại diện theo pháp luật là ông Mai Xuân Tỷ) số tiền nợ đọng 1 là 20.000.000đ	x			29/05/2017	04/QĐ-CCTHA, ngày 30/05/2017	
11	Phạm Nguyễn Tân Hoài (tên gọi khác: Tâm)	Thôn Đắc Ra, thị trấn Đắc Gle, huyện Đắc Gle, tỉnh Kon Tum	05/2015/HSST, ngày 06/03/2015 của TAND huyện Đắc Gle, tỉnh Kon Tum	31/QĐ-CCTHA, ngày 10/4/2015	Phải nộp số tiền truy thu là 5.300.000đ để sung quỹ Nhà nước	x			08/08/2017	05/QĐ-CCTHA, ngày 09/08/2017	
12	Hoàng Văn Cảnh và Nguyễn Thị Mai	Thôn Đắc Túc, xã Đắc Kroong, huyện Đắc Gle, tỉnh Kon Tum	01/2017/QĐST-DS, ngày 08/3/2017 của TAND huyện Đắc Gle, tỉnh Kon Tum	65/QĐ-CCTHA, ngày 04/5/2017	Phải trả cho ông Phạm Sinh (người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Xuân Hùng) số tiền lần 1 là 40.000.000đ	x			28/08/2017	06/QĐ-CCTHA, ngày 30/08/2017	
13	Công ty TNHH Hoàng Trung Dũng	Số 41, đường Phan Chu Trinh, phường Đội Cung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	số 01/2017/KDTM-ST ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	05/QĐ-CCTHA, ngày 16/10/2017	Trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ là: 452.707.128đ. Trong đó, nợ gốc là 215.418.000.000đ, tiền lãi trong hạn là 4.270.972đ, tiền lãi quá hạn là 233.018.156đ (tạm tính đến ngày 16/01/2017)	x			27/03/2018	01/QĐ-CCTHA, ngày 30/03/2018	
14	Công ty TNHH Hoàng Trung Dũng,	Số 41, đường Phan Chu Trinh, phường Đội Cung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	01/2017/KDTM-ST ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	06/QĐ-CCTHA, ngày 16/10/2017	Phải nộp 27.491.000đ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			27/03/2018	02/QĐ-CCTHA, ngày 30/03/2018	

	15	Y Hồng Thế và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn Đông	Thôn 14B, xã Đăk Pét, H.Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	02/2017/DS-ST, ngày 05/10/2017 của TAND huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	18/QĐ-CCTHA, ngày 21/11/2017	Phải trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội (người đại diện theo ủy quyền ông: Nguyễn Văn Thường - Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum) số tiền nợ là: 30.660.250đ, trong đó nợ gốc 24.000.000đ; nợ lãi trong hạn: 4.759.000đ; nợ lãi quá hạn 1.901.250đ(tính đến ngày 05/10/2017). Bà Y Hồng Thế và ông Hoàng Văn Đông còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay, theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay	x			22/05/2018	03/QĐ-CCTHA, ngày 25/05/2018	
9	Chi cục THADS huyện Kon Plong						3	-	-	3	1	
	1	Dương Văn Phước	Thôn 11, xã Hiếu, huyện Kon PLông, tỉnh Kon Tum	20/2011/HSST, ngày 30/12/2011 của TAND huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi	18/QĐ-CCTHADS, ngày 20/01/2016	Phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 40.580.000đ cho bà Đinh Thị Nghệ đại diện hợp pháp và đại diện theo ủy quyền nhận số tiền trên	x			05/03/2016	01/QĐ-CCTHA, ngày 08/03/2016	

		A Vụ	Làng Kon Leng 2, xã Đắk Long, huyện Kon Plong, tỉnh Kon Tum			Phải nộp 361.330đ án phí DSST			17/08/2017	03/QĐ-CCTHA, ngày 22/08/2017	
	2	Vi Văn Thanh (tên gọi khác: A Long)	Xóm Nà Tóc, xã Quế Sơn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An (Chỗ ở hiện nay: Làng Kon Leng 2, xã Đắk Long, huyện Kon Plong, tỉnh Kon Tum)	34/2016/HSST, ngày 25/11/2016 của TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai và Quyết định số 18/2017/HSPT-QĐ ngày 13/4/2017 của TAND tỉnh Gia Lai	29/QĐ-CCTHADS, ngày 02/8/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 895.688đ án phí DSST	x		28/05/2018	01/QĐ-CCTHA, ngày 30/05/2018	<i>Nhiều người phải thi hành trong một quyết định thi hành án</i>
A Hà		Làng Kon Leng 2, xã Đắk Long, huyện Kon Plong, tỉnh Kon Tum	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 895.688đ án phí DSST			02/QĐ-CCTHA, ngày 30/05/2018					
A Ēa (tên gọi khác: A Loan)		Làng Kon Leng 2, xã Đắk Long, huyện Kon Plong, tỉnh Kon Tum	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 677.782đ án phí DSST			03/QĐ-CCTHA, ngày 30/05/2018					
	3	- Vi Văn Thanh (tên gọi khác: A Long); Vi Văn Hai;	'- Xóm Nà Tóc, xã Quế Sơn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An (Chỗ ở hiện nay: Làng Kon Leng 2, xã Đắk Long, huyện Kon Plong, tỉnh Kon Tum);	34/2016/HSST, ngày 25/11/2016 của TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai và Quyết định số 18/2017/HSPT-QĐ ngày 13/4/2017 của TAND tỉnh Gia Lai	22/QĐ-CCTHA, ngày 10/04/2018	Tiền liên đới bồi thường thiệt hại cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đạ Roong, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai cụ thể:	x		28/05/2018	04/QĐ-CCTHA, ngày 30/05/2018	
- A Hà, A Ēa (tên gọi khác: A Loan); A Đrinh; A Pliêm; A Ngót; A Nắng; A Ngút; A Pông; A Ning; A Đriêng; A Nĩ; A Đích, A Bên; A Nân; A Ết, A Non; A Tuân; A Niêng; A Piên (tên gọi khác: A Yên); A Ai; A Danh (tên gọi khác: A Thủy); A Ân; A Dung; A Neeng; Vi Văn Ba; A Lá; A Vụ;		- Làng Kon Leng 2, xã Đắk Long, huyện Kon Plong, tỉnh Kon Tum	- Các ông Vi Văn Thanh; A Hà; Vi Văn Hai; A Đích; A Nắng; Nguyễn Thành Tâm; A Danh; Vi Văn Ba; A Lá mỗi người phải bồi thường số tiền 17.913.777đ;								
-Nguyễn Thành Tâm (tên gọi khác: Tiêm)		-Thôn 01, xã Thanh Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (Chỗ ở hiện nay: Thôn 02, xã Đắk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum)	- Các ông A Ēa; A Ngót; A Ngút; A Pông; A Bên; A Nân; A Đrinh; A Nĩ; A Đriêng; A Ning; A Pliêm mỗi người phải bồi thường số tiền là 13.555.640đ;								
						- Các ông A Ết; A Piên; A Niêng; A Neeng; A Dung; A Ai; A Tuân; A Ân; A Non; A Vụ mỗi người phải bồi thường số tiền là 7.226.610đ					
10	Chi cục THADS huyện Tu Mơ Rông						-	-	1	1	-

	1	Nguyễn Văn Đại	Thôn Tu mơ rong, xã Tu mơ rong, huyện Tu Mơ rong, tỉnh Kon Tum	07/2015/HSST, ngày 05/02/2015 của TAND huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum	01/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải nộp 1.250.000đ tiền sung công quỹ nhà nước			x	26/09/2016	01/QĐ-CCTHA, ngày 27/09/2016	
11		Chi cục THADS huyện Ia H'Drai						1	-	-	1	-
	1	Lê Văn Dân và Hoàng Thị Hằng	Thôn 3, xã Ia Đal, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum	02/2016/QĐST-DS, ngày 05/5/2016 của TAND huyện Ia H'Drai	12/QĐ-CCTHA, ngày 07/6/2016	Có trách nhiệm liên đới còn phải thanh toán trả cho bà Phùng Thị Thu Hà số tiền 10.000.000đ			x	12/09/2016	01/QĐ-CCTHA, ngày 15/09/2016	
A		QUẬN KHU V						-	-	1	1	-
	1	Nguyễn Thanh Sơn	52/2 Hoàng Thị Loan, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/2014/HSST, ngày 08/07/2014 của Tòa án quân sự Khu vực 1- Quận khu 5	541/QĐ-PTHA, ngày 25/08/2014	Phải nộp án phí 200.000đ; Sung công quỹ Nhà nước 2.900.000đ			x	28/08/2015	01/QĐ-PTHA, ngày 01/09/2015	

Kon Tum, ngày 05 tháng 06 năm 2018

Người lập biểu

CỤC TRƯỞNG

(đã ký)

Phạm Anh Vũ

Cao Minh Hoàng Tùng